

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN
TUẦN 41 NĂM 2026 (Từ 05/10/2026 đến 11/10/2026)

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
CƠ SỞ 1																					
1	03-09-26	06h00	07-10-26	18h00	XNLĐTN	Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 2	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	- Tháo thu hồi đoạn dây dẫn từ T15A qua T121 và đến cột công ngăn 172 trạm 110kV Trảng Bàng. - Thu hồi trụ T121 hiện hữu, phá vỡ móng T121 hiện hữu, thi công cọc khoan nhồi, đào móng và lắp dựng cột T16-XDM (trùng tim 121HH). - Thi công móng và lắp dựng cột từ VT17-XDM đến VT29-XDM (13 vị trí). - Thi công sang dây hiện hữu sang trụ XDM, kéo dây mới từ vị trí T16-XDM đến T102B. - Ôp thanh gia cường mặt cắt điện, lắp xà chống sét tại 102B, 102B/3 và thay phụ kiện, xà dây dẫn từ 102B đến trụ công ngăn 171 KCN Trảng Bàng. - Ôp thanh gia cường mặt cắt điện từ T1A đến T15A. - Kéo lại dây dẫn 2xACSR185 cho đoạn từ T15A qua T16 và đến cột công Ngăn 172 trạm 110kV Trảng Bàng.	Thi công công trình Cải tạo tuyến dây Trảng Bàng - Cù Chi từ 01 mạch lên 02 mạch, đoạn tiếp theo Quy hoạch điện lực TPHCM	0	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	Cắt điện cô lập đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Cắt điện liên tục 35 ngày
2	05-10-26	08h00	05-10-26	13h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	05-10-26	07h00	05-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
4	05-10-26	08h00	05-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	05-10-26	18h00	05-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	05-10-26	07h00	05-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên 2 - 171 Trạm cắt 110kV Tây Ninh 1, đường dây 110kV 173 Tân Hưng - 171 Suối Ngò	Từ trụ 03 đến trụ 102	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	05-10-26	07h00	05-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kv 174 Tây Ninh 2 - 172 Cầu Máng, 171 Cầu Máng - 171 BourBon, 172 BourBon - 172 trạm cắt 110kV Tây Ninh 1	Từ trạm 220kV Tây Ninh đến trụ 84/16 đến trụ 102	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	05-10-26	07h00	05-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 171 Long Hoa	Từ trạm 220kV Tây Ninh đến trụ 142	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	05-10-26	07h00	05-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2	Từ trụ 380 đến trạm 220kV Tây Ninh	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	05-10-26	07h00	05-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 551 đến trạm 220kV Tây Ninh	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	05-10-26	07h00	05-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179, 180 Tây Ninh 2 - 171, 172 Tây Ninh 2	Từ trạm 220kV Tây Ninh đến trạm 110kV Tây Ninh	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	05-10-26	07h00	05-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Hòa Thành - 172 Long Hoa, đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 171 Long Hoa	Từ trụ 122 đến trạm 110kV Long Hoa	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	05-10-26	08h00	05-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh công nghiệp các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
14	05-10-26	18h00	05-10-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ đêm các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	06-10-26	08h00	06-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	06-10-26	07h00	06-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng gián tụ bù TBN401.	Công tác kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng định kỳ	0	Ngăn T401 trạm 110kV Suối Ngõ.	Cắt điện cô lập ngăn T401 trạm 110kV Suối Ngõ.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	06-10-26	09h00	06-10-26	11h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh	Trạm 110kV Tây Ninh	Thay đèn chiếu sáng sân ngắt trạm 110kV Tây Ninh	Đèn chiếu sáng sân ngắt bị hỏng.	0	Không mất điện	Cắt CB cấp nguồn AC cho hệ thống chiếu sáng sân ngắt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	06-10-26	09h00	06-10-26	11h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh	Trạm 110kV Tây Ninh	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, khu vực xung quanh hàng rào trạm.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	06-10-26	18h00	06-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	06-10-26	07h00	06-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2	Từ trụ 260 đến trụ 380	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tắt cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	06-10-26	07h00	06-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 371 đến trụ 522	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tắt cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
23	06-10-26	08h00	06-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh công nghiệp các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	06-10-26	18h00	06-10-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ đêm các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	07-10-26	08h00	07-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	07-10-26	18h00	07-10-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	07-10-26	09h00	07-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	07-10-26	09h00	07-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngắt. Vệ sinh các tủ điều khiển, bảo vệ, RTU, tủ rack hệ thống Camera giám sát PCCC, tủ TTLL trong nhà điều hành, đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong nhà hợp bộ. Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp và nội trở accu. Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, phương tiện PCCC và CNCH, nhà bơm PCCC, vệ sinh lưới lọc máy điều hòa, vệ sinh dọn dẹp cỏ rác sân ngắt, đường nội bộ và xung quanh hàng rào trạm tại các trạm biến áp 110kV Tân Hưng.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

Trang 4

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
29	07-10-26	08h00	07-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	07-10-26	18h00	07-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
31	07-10-26	07h00	07-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp	Từ trạm 110kV Tây Ninh đến trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tắt cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	07-10-26	07h00	07-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 333 đến trụ 371	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tắt cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	07-10-26	07h00	07-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bầu Đồn - 171 Thạnh Đức, 172 Thạnh Đức - 174 Tây Ninh	Từ trụ 88A đến trạm 110kV Thạnh Đức	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tắt cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	07-10-26	07h00	07-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Củ Chi 2 - 172 KCN Trảng Bàng,	Từ trụ 91 đến trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tắt cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	07-10-26	07h00	07-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng, 172 Trảng Bàng 2 - 171 Trảng Bàng	Từ trạm 220kV Trảng Bàng đến trạm 110kV Trảng Bàng đến trụ 102B	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tắt cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	07-10-26	07h00	07-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG, 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông	Từ trạm 220kV Trảng Bàng đến trụ 04	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tắt cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	07-10-26	07h00	07-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Trảng Bàng 2 - 172 Thăng Công, 174 Trảng Bàng 2 - 171 An Hội, 171 Thành Công - 172, 171 NM ĐMT TTC - 177 Đức Hòa 2, 172 An hội - 171 Đức Huệ	Từ trạm 220kV Trảng Bàng đến trụ 30	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tắt cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	07-10-26	07h00	07-10-26	14h00	XNLĐTN	- XNLĐTN - XNDVTN	Trạm 110kV Thạnh Đức	Trạm 110kV Thạnh Đức	- Thí nghiệm CBM cấp độ 2 năm 2026 cấp ngắt T401 trạm 110kV Thạnh Đức - Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm	TNĐK	0	Ngăn T401 trạm 110kV Thạnh Đức	Cắt điện, cô lập ngăn T401 trạm 110kV Thạnh Đức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
39	07-10-26	08h00	07-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh công nghiệp các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Xử lý Camera mất kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
40	07-10-26	18h00	07-10-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ đêm các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
41	08-10-26	08h00	08-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Lộc Thuận	Trạm 110kV Lộc Thuận	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
42	08-10-26	18h00	08-10-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	08-10-26	18h00	08-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
44	08-10-26	08h00	08-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
45	08-10-26	18h00	08-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
46	08-10-26	06h00	08-10-26	17h00	XNLĐTN	- XNLĐTN (Đội QLVH đường dây) - XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp - Ngăn 172 Trạm 110kV Suối Dộp	- Trụ 02 và trụ 11 Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp - Ngăn 172 Trạm 110kV Suối Dộp	- Thay khóa néo dây dẫn đường dây 110kV. - Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng thiết bị ngăn 172 Trạm 110kV Suối Dộp	Thay thế khóa néo sử dụng trên 20 năm, bảo dưỡng thiết bị	0	Mất điện Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp; Ngăn 172 Trạm 110kV Suối Dộp	Cắt điện, cô lập Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp; Ngăn 172 Trạm 110kV Suối Dộp	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
47	08-10-26	08h00	08-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh công nghiệp các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Kiểm tra, chạy máy phát 100KVA.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
48	08-10-26	18h00	08-10-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ đêm các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
49	09-10-26	09h00	09-10-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
50	09-10-26	09h00	09-10-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	Bảo dưỡng giàn tụ bù TBN 401 trạm 110kV Phước Đông	Công tác kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng định kỳ	0	Ngăn T401 trạm 110kV Phước Đông	Cắt điện cô lập ngăn T401 trạm 110kV Phước Đông	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
51	09-10-26	18h00	10-10-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Lộc Thuận	Trạm 110kV Lộc Thuận	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
52	09-10-26	18h00	09-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
53	09-10-26	08h00	09-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
54	09-10-26	18h00	09-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp.	Trạm 110kV Suối Dộp.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
55	09-10-26	06h00	24-10-26	18h00	XNLĐTN	- Công ty TNHH MTV Xây lắp Điện 2	- Đường dây 110kV 172 Cù Chi 2 - 172 KCN Trảng Bàng.	- Đường dây 110kV 172 Cù Chi 2 - 172 KCN Trảng Bàng.	- Thi công móng T32 (trùng tim). - Thi công lắp dựng cột T31-T37. - Thi công kéo dây dẫn phân pha từ Cột cổng ngăn 172 Trạm 110kV KCN Trảng Bàng - 102B (T30). - Thi công kéo dây cáp quang CC ngăn 172 Trạm 110kV KCN Trảng Bàng – 102B (T30). - Thu hồi trụ hiện hữu. - Thi công kéo mới dây dẫn phân pha 2 mạch từ 102B (T30) - T91HH. - Thay dây chống sét hiện hữu bằng dây cáp quang từ 102B (T30) - T91HH. - Hàn nối hộp cáp quang tại 91HH; 102B; CC 172 KCN Trảng Bàng. - Chính định cài đặt role bảo vệ cho ngăn 172 Trạm 110kV KCN Trảng Bàng. - Đầu lèo mới tại T91HH (chuyển mạch ĐD hiện hữu sang mạch 171 Cù Chi 2) và nghiệm thu đóng điện vận hành đoạn Đường dây từ trụ T91HH đến cột cổng ngăn 172 TRẠM 110KV	ĐTXD	0	- Đường dây 110kV 172 Cù Chi 2 - 172 KCN Trảng Bàng.	Cắt điện, cô lập đường dây 172 Cù Chi 2 - 172 KCN Trảng Bàng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
56	09-10-26	06h00	09-10-26	17h00	XNLĐTN	- XNLĐTN (Đội QLVH đường dây) - XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	- Đường dây 110kV 173 Tân Hưng - 171 Suối Ngô - Ngăn 171 Trạm 110kV Suối Ngô	- Từ trụ 01 đến trụ 08 Đường dây 110kV 173 Tân Hưng - 171 Suối Ngô - Ngăn 171 Trạm Suối Ngô	- Lắp kim chống sét đường dây 110kV. - Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng thiết bị ngăn 171 trạm Suối Ngô	Tăng cường giải pháp giảm sự cố do sét, bảo dưỡng thiết bị.	0	Đường dây 110k 173 Tân Hưng - 171 Suối Ngô; Ngăn 171 Trạm Suối Ngô.	Cắt điện, cô lập đường dây 110k 173 Tân Hưng - 171 Suối Ngô; Ngăn 171 Trạm Suối Ngô	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
57	09-10-26	06h00	09-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên 2 - 171 trạm cắt 110kV Tây Ninh 1 và đường dây 110kV 173 Tân Biên 2 - 171 Tân Hưng	Từ trụ 03 đến trụ 20	Lắp kim chống sét đường dây 110kV	Tăng cường giải pháp giảm sự cố do sét	0	Đường dây 110kV 172 Tân Biên 2 - 171 trạm cắt 110kV Tây Ninh 1 và đường dây 110kV 173 Tân Biên 2 - 171 Tân Hưng	Cắt điện, cô lập đường dây 110kV 172 Tân Biên 2 - 171 trạm cắt 110kV Tây Ninh 1 và đường dây 110kV 173 Tân Biên 2 - 171 Tân Hưng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
58	09-10-26	07h00	09-10-26	14h00	XNLĐTN	- XNLĐTN - XNDVTN	Trạm 110kV Thạnh Đức	Trạm 110kV Thạnh Đức	- Thí nghiệm CBM cấp độ 2 năm 2026 cáp ngầm T402, TD2 trạm 110kV Thạnh Đức - Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm	TNĐK	0	Ngăn T402, TD42-2 trạm 110kV Thạnh Đức	Cắt điện, cô lập ngăn T402, TD42-2 trạm 110kV Thạnh Đức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Chuyển điện tự dùng trạm sang TD41-1 nếu đang dùng TD42-2

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
59	09-10-26	08h00	09-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh công nghiệp các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
60	09-10-26	08h00	09-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Phát quang, vệ sinh xung quanh hàng rào, cổng trạm và sân ngất. Vệ sinh công nghiệp, kiểm tra điện trở sụt, chiếu sáng và bịt kín các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ, tủ thiết bị sân ngất. Bảo dưỡng máy lạnh. Sơn đường ống và kiểm tra vệ sinh Hệ thống PCCC. Xử lý Camera mất kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
61	09-10-26	18h00	09-10-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ đêm các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
62	10-10-26	18h00	10-10-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
63	10-10-26	18h00	10-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
64	10-10-26	07h00	10-10-26	08h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Thay đồng hồ Uline ngăn 171	Đồng hồ Uline ngăn 171 hư hỏng cổng Mudbus	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
65	10-10-26	08h30	10-10-26	11h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Xử lý MC 475 thao tác đóng cắt (chập chờn) từ TTĐKX Tây Ninh.	Xử lý MC 475 thao tác đóng cắt (chập chờn) từ TTĐKX Tây Ninh.	0	Không mất điện	Cắt điện cô lập ngăn MC 475 trạm 110kV Hòa Thành.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	ĐL DMC cắt DS trụ 1H trước khi cô lập MC
66	10-10-26	08h00	10-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
67	10-10-26	18h00	10-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
68	11-10-26	08h00	11-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Tuyến 473 trạm 110kV Hòa Thành	Đóng điện ngăn 473 trạm 110kV Hòa Thành	Đóng điện vận hành thiết bị	0	Không mất điện	Đóng MC 473 trạm 110kV Hòa Thành.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Xác nhận DS trụ 1 đang vị trí cắt
69	11-10-26	08h00	11-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Tuyến 479 trạm 110kV Hòa Thành	Đóng điện ngăn 479 trạm 110kV Hòa Thành	Đóng điện vận hành thiết bị	0	Không mất điện	Đóng MC 479 trạm 110kV Hòa Thành.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Xác nhận DS trụ 1 đang vị trí cắt
70	11-10-26	08h00	11-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Tuyến 478 trạm 110kV Hòa Thành Tuyến 477 trạm 110kV Hòa Thành	Chuyển điện khép vòng tuyến 478HT cấp điện tuyến 477HT và ngược lại để đóng điện MC 478 trạm 110kV Hòa Thành	Đóng điện vận hành thiết bị	0	Không mất điện	- Đóng MC 478 trạm 110kV Hòa Thành - Cắt MC 477 trạm 110kV Hòa Thành - Đóng MC 477 trạm 110kV Hòa Thành - Cắt MC 478 trạm 110kV Hòa Thành	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
71	11-10-26	08h00	11-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Tuyến 475 trạm 110kV Hòa Thành Tuyến 476 trạm 110kV Hòa Thành	Chuyển điện khép vòng tuyến 475HT cấp điện tuyến 476HT và ngược lại để đóng điện MC 475 trạm 110kV Hòa Thành	Đóng điện vận hành thiết bị	0	Không mất điện	- Đóng MC 475 trạm 110kV Hòa Thành. - Cắt MC 476 trạm 110kV Hòa Thành. - Đóng MC 476 trạm 110kV Hòa Thành. - Cắt MC 475 trạm 110kV Hòa Thành.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
CƠ SỞ 2																					
1	05-10-26	07h00	05-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Đức Lập)	TBA 110kV Đức Lập	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	05-10-26	07h00	05-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	05-10-26	07h00	05-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập, KCN Phước Lý	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	05-10-26	07h00	05-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	05-10-26	07h00	05-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
6	05-10-26	07h30	05-10-26	08h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)	TBA 110kV Đức Hòa	MC 471	Kiểm tra mở DTĐ liên quan, thao tác đưa MC 471 dự phòng vào mang điện và không đóng MC 471	Đưa thiết bị dự phòng vào mang điện, tránh trường hợp tách dự phòng quá 90 ngày (Thông tư số 06/2025/TT-BCT)	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	05-10-26	07h30	05-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVHDD)	Đường dây 110kV 171 Đức Hoà 3 - 172 Le Long; 172 Đức Lập - 171 Đức Hoà	Từ trụ 132A đến trụ 04; từ trụ 132B đến trụ 172	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	05-10-26	07h30	05-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVHDD)	Đường dây 110kV 172 Long Hậu - 172 Cấn Giuộc	Từ trụ 43/18 đến trụ 73 đến trụ 94C	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	05-10-26	07h30	05-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVHDD)	Đường dây 110kV: 182 Bến Lức 2 - 171 KCN Thuận Đạo; 183 Bến Lức 2 - 171 Rạch Chanh	Từ trụ 01 đến trụ 88;	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	05-10-26	07h30	05-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVHDD)	Đường dây 110kV 173 Tân Thạnh - 171 Mộc Hoá	Từ trụ 180 đến trụ 218	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	06-10-26	07h30	06-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVHDD)	Đường dây 110kV 179 Phú Lâm - 171 UDICO Hựu Thạnh; 172 UDICO Hựu Thạnh- 171 Bình Tiên; 172 Bình Tiên - 184 Đức Hoà 500kV; 172 Lê Minh Xuân - 171 Hựu Thạnh; 172 Hựu Thạnh - 182 Đức Hoà 500kV	Từ trụ 48 đến trụ 53A/9/14; từ trụ 53A/9/14/ đến trụ 53A/9; từ trụ 53A/9 đến trụ 01; từ 48 trụ đến trụ 56A; từ trụ 56B đến trụ 01	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	06-10-26	07h30	06-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVHDD)	Đường dây 110kV 172 Tân Trụ - 131 Tân Tập	Từ trụ 136A đến trụ 42	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	06-10-26	07h30	06-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVHDD)	Đường dây 110kV 174 Long An 2 - 171 Tân An; 172 Tân An - 171 Long Giang; 173 Long An 2 - 172 Tầm Vu; 172 Mỹ Tho 2 - 171 Tầm Vu 2	Từ trụ 1D đến trụ 116-1; từ trụ 116-1 đến trụ 154; từ trụ 1D đến trụ 135A; từ trụ 135A đến trụ 154	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	06-10-26	07h30	06-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVHDD)	Đường dây 110kV 173 Tân Thạnh - 171 Mộc Hoá	Từ trụ 218 đến trụ 247	Kiểm tra định kỳ ngày	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN	TBA 110kV An Thạnh	Tủ hợp bộ thanh cái C41, C42	Lắp đặt thiết bị giám sát PD online tại tủ hợp bộ thanh cái C41, C42	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
16	06-10-26	07h00	06-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	06-10-26	07h00	06-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Đức Lập)	TBA 110kV Đức Hòa 3	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	06-10-26	07h00	06-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVHDD)	Đường dây 110kV 171 Nhà Bè - 171 Long Hậu	Từ trụ 01 đến trụ 378	Phát quang hành lang tuyến đường dây	Đảm bảo vận hành	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	07-10-26	07h00	07-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	07-10-26	07h00	07-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	07-10-26	07h00	07-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN(Tổ TTLD Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thạnh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	07-10-26	07h00	07-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Đức Lập)	TBA 110kV Đức Huệ	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	07-10-26	18h00	07-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	07-10-26	18h00	07-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập, KCN Phước Lý	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	08-10-26	18h00	08-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN(Tổ TTLD Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thạnh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
27	08-10-26	07h30	08-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVHDD)	Đường dây 110kV 176 Phú Lâm - 172 KCN Vĩnh Lộc 2	Các khoảng trụ: 2-3; 6-7; 9-10; 11-12; 15-16; 17-18; 23-24; 25-26; 28-29; 31-33; 43-44; 46-47. Dọn gốc trụ: 2; 4; 5; 13; 14; 15; 16; 18; 31; 34; 35; 39; 43; 47; 48; 49; 55; 57	Phát quang hành lang tuyến đường dây	Đảm bảo vận hành	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	09-10-26	07h30	09-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVHDD)	Đường dây 110kV 175 Đức Hoà 2 - 172 Đức Lập Thượng; 171 Đức Lập Thượng - 171 Đức Lập; 176 Đức Hoà 2 - 172 Đức Hoà 3	Từ trụ ĐN3 đến trụ 99/4 đến trụ 107A Từ trụ ĐN3 đến trụ 132A	Đo điện trở tiếp địa trụ	Đảm bảo vận hành	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	09-10-26	18h00	09-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	09-10-26	07h00	09-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập, KCN Phước Lý	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
31	09-10-26	07h00	09-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)	TBA 110kV: Rach Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	09-10-26	18h00	09-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Lập)	TBA 110kV Đức Lập, Đức Hòa 3, Đức Huệ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	09-10-26	23h00	12-10-26	12h00	XNLĐTN	- Công ty Cổ phần phát triển năng lượng việt - XNLĐTN	- Đường dây 172 Tân Trụ - 171-7 Tân Tập; 171 KCN Phước Lý - 171 Cần Giuộc;	- Khoảng trụ 16, 17, 18, 18A, 19 thuộc đoạn 4 mạch Đường dây 172 Tân Trụ - 171-7 Tân Tập; 171 KCN Phước Lý - 171 Cần Giuộc;	- Lắp đặt chuỗi cách điện néo kép, cắt dừng dây tại trụ T18A XDM; - Lắp đặt chuỗi đỡ lèo và đầu lèo; - Thay thế chuỗi néo đơn thành chuỗi néo kép tại vị trí trụ 19 hiện hữu; - Thu hồi chuỗi néo đơn tại vị trí trụ 19 hiện hữu - Kiểm tra kỹ thuật sau khi kết thúc công tác để đưa vào vận hành	Cắt điện để phục vụ thi công các công trình trọng điểm quốc gia.	0	- Mất điện Đường dây 172 Tân Trụ - 171-7 Tân Tập; 171 KCN Phước Lý - 171 Cần Giuộc; - Mất điện TBA 110kV Tân Tập (Điện lực chuyển toàn bộ tải 22kV TBA 110kV Tân Tập sang các TBA 110kV lân cận)	- Có lập Đường dây 172 Tân Trụ - 171-7 Tân Tập; 171 KCN Phước Lý - 171 Cần Giuộc; - Lưu ý có đưa điện 22kV ngược về thanh cái C41 cấp điện cho tự dùng trạm trong thời gian cắt điện toàn trạm	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	09-10-26	23h00	12-10-26	12h00	XNLĐTN	XNLĐTN	TBA 110kV Tân Tập	Ngăn 479 TBA 110kV Tân Tập;	Đưa điện 22kV từ phát tuyến 479 ngược vào Thanh cái C41 TBA 110kV Tân Tập	Cấp điện tự dùng 220/380VAC cho TBA 110kV Tân Tập	0	Không mất điện	- Cắt MC 431, 471, 473, 475, 477, T401 TBA 110kV Tân Tập; - Đóng MC 479 TBA 110kV Tân Tập;	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
35	10-10-26	18h00	10-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	10-10-26	07h00	10-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN(Tổ TTLĐ Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thanh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	11-10-26	08h00	11-10-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)	TBA 110kV Đức Hòa	Ngăn 131, T1, 431 TBA 110kV Đức Hòa	Lắp đặt các giá đỡ cáp ngầm 431.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV;	0	- Ngăn 131, T1, 431 TBA 110kV Đức Hòa; - Đóng 421 kết gián thanh cái C41, C42	Cô lập 131, T1, 431 TBA 110kV Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	11-10-26	06h30	11-10-26	16h30	XNLĐTN	- TNDMN - XNLĐTN	- Đường dây 171 Lê Long - 171 Đức Hòa 3; - TBA 110kV Đức Hòa 3	- Toàn TBA 110kV Đức Hòa 3	- TNDK CBM TI 171, TUC11, TI 131, T1; Nội bộ T2; - Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV;	0	- Mất điện Đường dây 171 Lê Long - 171 Đức Hòa 3; - Mất điện 171, C11, 131, T1, 431 Đức Hòa 3; - Đóng 421 kết gián thanh cái C41, C42	- Cắt điện Đường dây 171 Lê Long - 171 Đức Hòa 3; - Cô lập 171, 172, 112, C11, C12, 131, 132, T1, T2, 431, 432, 421, C41, 471, 473, 475, 477, 479, TD41-1, T401, C42, 472, 474, 476, 478, 480, TD42-2, T402 TBA 110kV Đức Hòa 3	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
CƠ SỞ 1																					
1	05-10-26	08h00	05-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471 Bến Lức	Trụ 01- 28- 41- 38 nhánh rẽ Thuận Đạo	Phát quang lưới điện trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không Cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	05-10-26	07h30	05-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Năng Lượng Sạch	Nhánh rẽ Long Bình Phước Tỉnh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp	Từ trụ số 21/17 đến trụ 32 Nhánh rẽ Long Bình Phước Tỉnh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp	Thay thùng công tơ, cáp muller, cáp duplex tại trụ 21/17,T38, HT38, T37B, HT37, T36B, HT36B, T36, HT36, T35, HT35, T34, HT33B, T33, T32B, T32, T31B thuộc công trình Sửa chữa lớn lưới điện trung áp khu vực xã Bến Lức, Mỹ Yên, Thạnh Lợi, tỉnh Tây Ninh.	Đầu tư xây dựng Trung, hạ áp	4	Một phần áp Phước Tỉnh xã Mỹ Yên	Cắt 3FCO trạm T37 Long Bình Phước Tỉnh; T34B Long Bình Phước Tỉnh	247	2,0361	0,0038	0,1236	0,0002	0,133	1.200	
3	05-10-26	07h30	05-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Long Bình Phước Tỉnh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp	Tại trụ số 21/12A Nhánh rẽ Long Bình Phước Tỉnh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp	Lắp trạm 3x37,5kVA T12A Long Bình Phước Tỉnh, đầu nối hoàn chỉnh, tách lưới hạ áp trụ hạ áp giữa 15A- 16 công tác xử lý quá tải trạm T37 Long Bình Phước Tỉnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T37 Long Bình Phước Tỉnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
4	05-10-26	07h30	05-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nr UB Long Khê Nr Kênh Năm Du Nr Bầy Vồn Nr Đồng Thuận Nr Ấp 1 Long Khê	Tại trụ 19B-20A(2), 21/1(1), 22A-23A(6), 26-26B(1) Nr UB Long Khê 5-8(3), 10-12(2) Nr Kênh Năm Du 7-10(20) Nr Bầy Vồn 3-5(5) Nr Đồng Thuận 8-10(4), 9A/1(1) Nr Ấp 1 Long Khê	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	05-10-26	08h00	05-10-26	10h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm Công ty TNHH MTV Lâm Phong 2 (1000kVA)	Tại hệ thống đo ghi gián tiếp trung thế trạm khách hàng Công ty TNHH MTV Lâm Phong 2 (1000kVA), tuyến 477 Rạch Chanh	- Thu hồi hệ thống đo ghi gián tiếp trung thế trạm khách hàng Công ty TNHH MTV Lâm Phong 2 (1000kVA)	Kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Kiểm tra LBFCO p/d Công ty TNHH MTV Lâm Phong 2 (1000kVA) đang cắt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	05-10-26	10h30	05-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm bù ứng động T36/1 tuyến 476 Rạch Chanh	Tại bù ứng động T36/1 tuyến 476 Rạch Chanh, tuyến 476 Rạch Chanh	Lắp hoàn chỉnh trạm bù ứng động T36/1 tuyến 476 Rạch Chanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Không mất điện	Kiểm tra LBFCO p/d bù ứng động T36/1 tuyến 476 Rạch Chanh đang cắt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	05-10-26	08h00	05-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	Cty Ánh Dương	Nhánh rẽ Ấp 5 Phước Vân 4	Tại trụ T20/7/1 XDM nhánh rẽ Ấp 5 Phước Vân 4 và tại đường dây hạ áp trạm T20/7/9 Ấp 5 Phước vân 4, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	Dựng trụ trung, hạ áp, sang dây trung, hạ áp, điện kế khách hàng từ trụ cũ qua trụ mới, thu hồi trụ cũ. Thi công công trình di dời lưới điện theo đề nghị của chính quyền địa phương	Di dời lưới điện	4	Một phần áp An Thuận (áp 13 cũ) xã Long Cang	Cắt LBFCO p/d Ấp 5 Phước Vân 4	125	1,0167	0,0020	0,0522	0,0001	0,133	1.133	
8	05-10-26	07h00	05-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm		Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	05-10-26	07h00	05-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 474, 476 Cần Giuộc	Nhánh rẽ Long Phú (T1- T15A); Chợ Mới, Chợ Mới Long Phú	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp		Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
10	05-10-26	08h00	05-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Tân Mỹ Nông Sản Nr Cầu Tân TháiNr Xóm Cũ	Tại trụ: T186-T252, T186-T114 T1-T16	Phát hoang đường dây trung hạ áp Trục Tân Mỹ Nông Sản Nr Cầu Tân Thái Nr Xóm Cũ Tổng: 24 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	05-10-26	13h30	05-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Lộc GiangTrục Tân Mỹ Hiệp HòaNR Sò Đo Gò SaoNr T230 Sò Đo	Tại trụ: T1-T30 T1-T9, T1-T21, T1-T16	Phát hoang đường dây trung hạ áp NR Lộc Giang Trục Tân Mỹ Hiệp Hòa NR Sò Đo Gò Sao Nr T230 Sò Đo Tổng: 20 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	05-10-26	08h00	05-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Đường dây hạ áp trạm T16, T18A Cầu Cá	Bảo trì đường dây hạ áp trạm T18A Cầu Cá	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp 3, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO Trạm T18A, T16 Cầu Cá	102	0,5788	0,0011	0,0493	0,0001	0,100	900	
13	05-10-26	07h30	05-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ KCN DNN, tuyến 476 Đức Huệ Nhánh rẽ Đường Số 5 tuyến 476 Đức Huệ, Nhánh rẽ Rạch Nhum- Hóc Thom, Nhánh rẽ T34A Rạch Nhum- Hóc Thom, Nhánh rẽ T44 Rạch Nhum, Nhánh rẽ Ấp Chánh, Nhánh rẽ T13 Ấp Chánh, tuyến 475 Đức Huệ	Từ T1 đến T23 Nhánh rẽ KCNDNN Từ T11/1 đến T11/19 Nhánh rẽ Đường Số 5, Từ Trụ T1 đến T44 Nhánh rẽ Rạch Nhum- Hóc Thom Từ trụ T1-T10 Nhánh rẽ T34A Rạch Nhum- Hóc Thom., Từ T01 đến T30 Nhánh rẽ T44 Rạch Nhum, Từ trụ T1 đến T13 Nhánh rẽ Ấp Chánh, Từ T01 đến T18 Nhánh rẽ T13 Ấp Chánh, tuyến 475 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	05-10-26	07h30	05-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, ghi điện, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	05-10-26	07h30	05-10-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 471,473,479TV Tuyến 478TA.	Tuyến 471,472,474,475, 476TV	Phát hoang trung hạ áp. 45 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	05-10-26	07h30	05-10-26	11h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Trạm Hòa Phú 1 (477TV/84)	Tại trụ hạ áp H.B84/4 thuộc ĐĐHA trạm Hòa Phú 1 (477TV/84)	Sang dây hạ áp, điện kế qua đường dây mới, thu hồi trụ mục	Thí nghiệm, bảo dưỡng, sửa chữa trung hạ áp	3	Các hộ Trần Văn Kiên, Nguyễn Văn Hào, Nguyễn Thị Bé Mười, Trịnh Thị Kim Huyền, Trịnh Thị Kim Thu ấp Đa Phú, xã Vĩnh Công	Cắt CB điện kế Trần Văn Kiên, Nguyễn Văn Hào, Nguyễn Thị Bé Mười, Trịnh Thị Kim Huyền, Trịnh Thị Kim Thu	5	0,0318	0,0001	0,0011	0,0000	0,100	400	
17	05-10-26	13h30	05-10-26	16h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	ĐĐHA Trạm Hòa Phú 1-2 (471TA/69/8A).	Từ trụ H8/1 đến trụ H8/3 thuộc ĐĐHA trạm Phú Hòa 1-2 (471TA/69/8A)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, tháp đà nâng cao độ tĩnh không lưới điện, căng dây chùng, bọc hóa lèo, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, bảo dưỡng, sửa chữa trung hạ áp	3	Một phần áp áp Đa Phú, xã Vĩnh Công	Cắt FCO Trạm Phú Hòa 1-2	77	0,3670	0,0020	0,0125	0,0001	0,100	300	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
18	05-10-26	08h00	05-10-26	11h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ Dương Xuân Hội 1 tuyến 480 Tầm Vu.	Từ trụ số 02 đến trụ số 6 Nhánh rẽ Dương Xuân Hội 1 (480TV/163/8)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, Chỉnh trụ nghiêng, bọc hóa lều, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, bảo dưỡng, sửa chữa trung hạ áp	4	Một phần áp Hội Xuân xã Tầm Vu	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Dương Xuân Hội 1.	105	0,5838	0,0028	0,0199	0,0001	0,133	467	
19	05-10-26	08h30	05-10-26	11h00	ĐL Tầm Vu	Công ty TNHH XLD Huỳnh Huy Phát	Nhánh rẽ TSTL Nguyễn Thị Bê - Tuyến 480 Tầm Vu	Tại trụ số 01 Nhánh rẽ TSTL Nguyễn Thị Bê (480TV/163/8).	Thu hồi TBA 50 kVA TSTL Nguyễn Thị Bê không sử dụng	Thí nghiệm, bảo dưỡng, sửa chữa trung hạ áp	3	Hộ thấp sáng thanh long Nguyễn Thị Bê áp Hội Xuân xã Tầm Vu	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Dương Xuân Hội 1.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	250	
20	05-10-26	13h30	05-10-26	16h00	ĐL Tầm Vu	Công ty TNHH XLD Huỳnh Huy Phát	Nhánh rẽ TSTL Nguyễn Tấn Toàn - Tuyến 479 Tầm Vu	Tại trụ số 02 Nhánh rẽ TSTL Nguyễn Tấn Toàn (471TA/69/9).	Thu hồi TBA 37,5 kVA TSTL Nguyễn Tấn Toàn không sử dụng	Thí nghiệm, bảo dưỡng, sửa chữa trung hạ áp	3	Hộ thấp sáng thanh long Nguyễn Tấn Toàn áp Đa Phú, xã Vĩnh Công	Cắt LBFCO nhánh rẽ TSTL Nguyễn Tấn Toàn ``	2	0,0079	0,0001	0,0003	0,0000	0,100	250	
21	05-10-26	08h00	05-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế, lắp số trụ và biển cấm treo	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	05-10-26	08h00	05-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ: Bưng Râm, Chốt dân Quân - HDB , Rọc Bưng Tró, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ: Bưng Râm, Chốt dân Quân - HDB , Rọc Bưng Tró	Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (95 cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	05-10-26	07h30	05-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân, 474 Mộc Hóa.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	05-10-26	07h30	05-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh Giữa - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 64 nhánh rẽ Kinh Giữa - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (40 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	05-10-26	08h00	05-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 475 - 477 Tân Trụ.	Tuyến 475 - 477 Tân Trụ.	Phát quang đường dây trung hạ áp nhánh rẽ Tấn Đức (05 cây), nhánh rẽ Mỹ Bình (5 cây), nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh (5 cây), nhánh rẽ Ngã Ba An Nhứt Tân Chợ Tào (5 cây), nhánh rẽ Chợ Ông Huyện (8 cây) và các nhánh thuộc trục tổng cộng 28 cây.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	05-10-26	07h30	05-10-26	08h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T09 nhánh rẽ Xay Xát Quốc Doanh 9- Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh	Tại trụ T09 nhánh rẽ Xay Xát Quốc Doanh 9- Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh	Thay điện kế tổng trạm Ông Lê	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt CB trạm Ông Lê	29	0,0390	0,0013	0,0008	0,0000	0,033	17	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
27	05-10-26	08h15	05-10-26	08h45	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T27 nhánh rẽ Cầu Dừa - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Nhựt Ninh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T27 nhánh rẽ Cầu Dừa - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Nhựt Ninh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Thay điện kế tổng trạm Sáu Xem	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần ấp Nhựt Ninh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt CB trạm Sáu Xem	33	0,0444	0,0015	0,0009	0,0000	0,033	17	
28	05-10-26	09h00	05-10-26	09h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T06 nhánh rẽ Ấp Chùa - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Tây, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T06 nhánh rẽ Ấp Chùa - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Tây, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Thay điện kế tổng trạm Ông Thành	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần ấp Bình Tây, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt CB trạm Ông Thành	66	0,0887	0,0030	0,0018	0,0001	0,033	17	
29	05-10-26	09h45	05-10-26	10h15	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T12/27 nhánh rẽ Ấp Chùa 2 - Tuyến 479 Tân Trụ	Tại trụ T12/27 nhánh rẽ Ấp Chùa 2 - Tuyến 479 Tân Trụ	Thay điện kế tổng trạm T12/27 Ấp Chùa 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần ấp Bình Lăng, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt CB trạm T12/27 Ấp Chùa 2	60	0,0806	0,0027	0,0017	0,0001	0,033	17	
30	05-10-26	10h30	05-10-26	11h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T38 nhánh rẽ Cầu Đính - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T38 nhánh rẽ Cầu Đính - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Thay điện kế tổng trạm Ba Hòa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt CB trạm Ba Hòa	87	0,1169	0,0039	0,0024	0,0001	0,033	17	
31	05-10-26	11h15	05-10-26	11h45	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T05 nhánh rẽ Cầu Đính - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T05 nhánh rẽ Cầu Đính - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Thay điện kế tổng trạm T5 Cầu Đính	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt CB trạm T5 Cầu Đính	17	0,0228	0,0008	0,0005	0,0000	0,033	17	
32	05-10-26	13h30	05-10-26	14h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T03 nhánh rẽ Bình Đông 5 - Tuyến 479 Tân Trụ	Tại trụ T03 nhánh rẽ Bình Đông 5 - Tuyến 479 Tân Trụ	Thay điện kế tổng trạm T3 Bình Đông 5	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt CB trạm T3 Bình Đông 5	19	0,0255	0,0009	0,0005	0,0000	0,033	40	
33	05-10-26	14h15	05-10-26	14h45	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T38/18 nhánh rẽ Cống Nhựt Tảo - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T38/18 nhánh rẽ Cống Nhựt Tảo - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Thay điện kế tổng trạm T18 Cống Nhựt Tảo	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt CB trạm T18 Cống Nhựt Tảo	43	0,0578	0,0019	0,0012	0,0000	0,033	40	
34	05-10-26	15h00	05-10-26	15h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T145 nhánh rẽ Bình Hòa Nhựt Ninh - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Tân Phước Tây, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T145 nhánh rẽ Bình Hòa Nhựt Ninh - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Tân Phước Tây, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Thay điện kế tổng trạm T11 Ấp 6 Tân Phước Tây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần Ấp Tân Phước Tây, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt CB trạm T11 Ấp 6 Tân Phước Tây	62	0,0833	0,0028	0,0017	0,0001	0,033	17	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
35	05-10-26	15h45	05-10-26	16h15	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T24 nhánh rẽ Tân Phước Tây - Tuyến 479 Tân Trụ - Áp 3, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T24 nhánh rẽ Tân Phước Tây - Tuyến 479 Tân Trụ - Áp 3, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Thay điện kế tổng trạm Tư Đức	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần Áp 3, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt CB trạm Tư Đức	55	0,0739	0,0025	0,0015	0,0001	0,033	17	
36	05-10-26	07h00	05-10-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Hưng Phú	Từ trụ T1A đến trụ T09 nhánh rẽ Tân Hòa 3 - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T1A đến trụ T09 nhánh rẽ Tân Hòa 3 - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Hưng Phú kết hợp XDM, nâng cấp đường dây trung hạ áp và trạm biến áp nhánh rẽ Tân Hòa 3.	Đầu tư, nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	2	Một phần Áp Bình Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Tân Hòa 3.	116	2,9624	0,0052	0,0613	0,0001	0,067	633	
37	05-10-26	08h00	05-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	05-10-26	08h00	05-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ áp 1 2 Tân Hiệp, nhánh rẽ Bến Tre và nhánh rẽ CDC áp 4 Tân Hiệp	Từ trụ số 01 Nr áp 1 2 Tân Hiệp đến trụ số 34 Nr Bến Tre; Từ trụ số 01 đến trụ số 32 Nr CDC áp 4 Tân Hiệp	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	05-10-26	07h00	05-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Trục Quốc Lộ 1 A, tuyến 472/476 Tân An	Từ TS1A-T133 Trục Quốc Lộ 1 A và Đdht	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp		Không có	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
40	05-10-26	07h00	05-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nr Kênh 4 và Đdht; Nr Kênh Cấp 3 và Đdht, tuyến 480 Thủ Thừa	Nr Kênh 4 và Đdht; Nr Kênh Cấp 3 và Đdht, tuyến 480 Thủ Thừa	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp		Không có	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
41	05-10-26	08h00	05-10-26	09h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và trạm T51 Gò Ông Let	Đường dây hạ áp và trạm T51 Gò Ông Let	Thay thùng cầu dao	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần áp Ông Let - xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T51 Gò Ông Let	32	0,1683	0,0019	0,0027	0,0000	0,033	50	
42	05-10-26	10h15	05-10-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và trạm T13/1 Trung Thành	Đường dây hạ áp và trạm T13/1 Trung Thành	Thay thùng cầu dao	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần áp Long Khốt - xã Tuyền Bình	Cắt FCO trạm T13/1 Trung Thành	64	0,2805	0,0037	0,0045	0,0001	0,033	42	
43	05-10-26	13h30	05-10-26	15h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và trạm T42 Lâm Đồng	Đường dây hạ áp và trạm T42 Lâm Đồng	Chấp sắt hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần áp Rạch Đĩnh - xã Tuyền Bình	Cắt CB trạm T42 Lâm Đồng	12	0,0631	0,0007	0,0010	0,0000	0,033	50	
44	05-10-26	15h30	05-10-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và trạm T32 Lâm Đồng 1	Đường dây hạ áp và trạm T32 Lâm Đồng 1	Thay chằng hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần áp Rạch Đĩnh - xã Tuyền Bình	Cắt CB trạm T32 Lâm Đồng 1	10	0,0351	0,0006	0,0006	0,0000	0,033	33	
45	05-10-26	07h30	05-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Kinh KT1 ,Tuyến 477 Mộc Hóa	Từ trụ T36 đến trụ T53 Nhánh rẽ Kinh KT1, Tuyến 477 Mộc Hóa (xã Mộc Hóa)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T36-T37, T38-T39, T42-T43, T43-T43/1, T46-T47, T50-T51, T52-T53 Nhánh rẽ Kinh KT1,Tuyến 477 Mộc Hóa (46 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
46	05-10-26	07h30	05-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	Công ty TNHH Ngọc Dung I	ĐDHA trạm T243 Bình Hòa Đông, T248 Bình Hòa Đông 3, T3 Bình Hòa Đông 8, tuyến 476 Mộc Hóa	Từ trụ T240 đến T252 và từ T252 đến T09 thuộc ĐDHA trạm T243 Bình Hòa Đông, T248 Bình Hòa Đông 3, T3 Bình Hòa Đông 8, tuyến 476 Mộc Hóa	Thay dây hạ áp từ 2x AV 50mm2 thành dây ABC 2x 50mm2 từ trụ T240 đến T252 và từ T252 đến T09 thuộc ĐDHA trạm T243 Bình Hòa Đông, T248 Bình Hòa Đông 3, T3 Bình Hòa Đông 8, tuyến 476 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	6	Đường 817, Ấp Bình Hòa Đông 2, xã Bình Hòa, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA T243 Bình Hòa Đông, T248 Bình Hòa Đông 3, T3 Bình Hòa Đông 8	86	1,8437	0,0034	0,0431	0,0001	0,200	1.800	
47	05-10-26	07h30	05-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	Công ty TNHH Ngọc Dung I	ĐDHA trạm T07 Bình Phong Thạnh, tuyến 476 Mộc Hóa	Từ trụ T10 đến H04 thuộc ĐDHA trạm T07 Bình Phong Thạnh, tuyến 476 Mộc Hóa	Thay dây hạ áp từ 2x AV 50mm2 thành dây ABC 2x 50mm2 từ trụ T10 đến H04 thuộc ĐDHA trạm T07 Bình Phong Thạnh, tuyến 476 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	3	Đường 817, Ấp Bình Phong Thạnh 1, xã Mộc Hóa, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA T07 Bình Phong Thạnh	74	1,5865	0,0029	0,0371	0,0001	0,100	900	
48	05-10-26	07h30	05-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
49	06-10-26	08h00	06-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471 Bến Lức	Trụ 40B/13-40B/- 48-01 nhánh rẽ Thuận Đạo 2	Phát quang lưới điện trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không Cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
50	06-10-26	09h00	06-10-26	10h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T8 Kênh Nhỏ tuyến 474 An Thạnh	Tại MBA trạm T8 Kênh Nhỏ, trụ số 08 nhánh rẽ Kênh Nhỏ tuyến 474 An Thạnh	Chỉnh nấc MBA từ 3->2	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp 5 xã Thạnh Lợi	Cắt FCO T8 Kênh Nhỏ	67	0,0614	0,0010	0,0037	0,0001	0,067	67	
51	06-10-26	10h30	06-10-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm Nhứt Chánh 5B tuyến 477 Tân Trụ	Tại MBA trạm Nhứt Chánh 5B, trụ số 1A nhánh rẽ Hai Mất Kiếng tuyến 477 Tân Trụ	Chỉnh nấc MBA từ 3->2	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp 7 Nhứt Chánh xã Bình Đức	Cắt FCO trạm Nhứt Chánh 5B	74	0,0678	0,0011	0,0041	0,0001	0,067	67	
52	06-10-26	13h00	06-10-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T18 Hai Mất Kiếng tuyến 477 Tân Trụ	Tại trụ hạ áp H7 đường dây hạ áp T18 Hai Mất Kiếng, trụ số 18 nhánh rẽ Hai Mất Kiếng tuyến 477 Tân Trụ	Phát quang hạ áp, chỉnh trụ hạ áp H7 nghiêng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp 7 Nhứt Chánh xã Bình Đức	Cắt CB trạm T18 Hai Mất Kiếng	96	0,2638	0,0015	0,0160	0,0001	0,067	200	
53	06-10-26	07h30	06-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Trạm T23 Cầu Long Khê, T122/1 Gò Đen Long Khê	Từ trụ số 4A đến trụ 22A đường dây hạ áp T23 Cầu Long Khê, T122/1 Gò Đen Long Khê tuyến 471 KCN Phước Lý	Sang tải hạ áp	Đầu tư xây dựng Trung, hạ áp	2	Một phần áp 2 Phước Lợi xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm T23 Cầu Long Khê, T122/1 Gò Đen Long Khê	136	1,1211	0,0021	0,0681	0,0001	0,067	600	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
54	06-10-26	07h30	06-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Năng Lượng Sạch	Nhánh rẽ Long Bình Phước Tỉnh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp	Từ trụ số 17B đến trụ 31 Nhánh rẽ Long Bình Phước Tỉnh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp	Thay thùng công tơ, cáp muller, cáp duplex tại trụ T31, T30B, HT30, T30, HT29, T29, T28B, T28, T27B, T27, T26, HT26, T25B, T25, HT25, T24B, HT24B, T24, HT24, T23B, T23, T22B, T22, T21B, T21, HT21, T19,T18B, T18, T17C, T17B thuộc công trình Sửa chữa lớn lưới điện trung áp khu vực xã Bến Lức, Mỹ Yên, Thanh Lợi, tỉnh Tây Ninh.	Đầu tư xây dựng Trung, hạ áp	8	Một phần áp Phước Tỉnh xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm T21B Long Bình Phước Tỉnh; T25/1 Long Bình Phước Tỉnh; T28 Long Bình Phước Tỉnh; T28B Long Bình Phước Tỉnh	407	3,3551	0,0062	0,2037	0,0004	0,267	2.400	
55	06-10-26	07h30	06-10-26	16h00	ĐL Bến Lức	Công ty Phương An	Nhánh rẽ Cty TNHH SX TM Trần Duy tuyến 480 Long Hiệp	Tại trụ số 01- 02 nhánh rẽ Cty TNHH SX TM Trần Duy tuyến 480 Long Hiệp	Thay MBA tăng công suất từ 250kVA thành 400kVA; thay CB, tăng cường cấp xuất hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Cty TNHH SX TM Trần Duy xã Mỹ Yên	Cắt 3LBFCO nhánh rẽ Cty TNHH SX TM Trần Duy (Cắt điện theo đề nghị của Khách hàng)	1	0,0078	0,0000	0,0005	0,0000	0,200	1.700	
56	06-10-26	16h30	06-10-26	18h30	ĐL Bến Lức	Công ty Ngọc Vân	Nhánh rẽ CN Công ty TNHH Thương Mại - Sản xuất Cơ khí Quốc Thanh tuyến 480 Long Hiệp	Tại trụ số 01- 02 nhánh rẽ CN Công ty TNHH Thương Mại - Sản xuất Cơ khí Quốc Thanh tuyến 480 Long Hiệp	Thay lại MBA160kVA bị sự cố đã sửa chữa xong	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	CN Công ty TNHH Thương Mại - Sản xuất Cơ khí Quốc Thanh xã Mỹ Yên	Cắt 3LBFCO nhánh rẽ CN Công ty TNHH Thương Mại - Sản xuất Cơ khí Quốc Thanh (Cắt điện theo đề nghị của Khách hàng)	1	0,0018	0,0000	0,0001	0,0000	0,133	267	
57	06-10-26	08h00	06-10-26	09h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Trần Quang Diệt- 478BL	Tại tủ CB tổng trụ số 1 nhánh rẽ Trần Quang Diệt	Công tác thay điện kế +TI 150/5 TBA 37.5 kVA Trần Quang Diệt (PB06060040415)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Trần Quang Diệt áp 2 xã Mỹ Yên	Cắt FCO phân đoạn Trần Quang Diệt	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	150	
58	06-10-26	10h00	06-10-26	11h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH Kinh doanh Thương mại và Dịch vụ Vinfast- 478LH	Tại thùng điện kế trụ số 1 nhánh rẽ Công ty TNHH Kinh doanh Thương mại và Dịch vụ Vinfast	Công tác thay điện kế TBA 560 kVA Công ty TNHH Kinh doanh Thương mại và Dịch vụ Vinfast (PB06060068811)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Công ty TNHH Kinh doanh Thương mại và Dịch vụ Vinfast áp chánh xã Mỹ Yên	Cắt LBFCO phân đoạn Công ty TNHH Kinh doanh Thương mại và Dịch vụ Vinfast	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,333	333	
59	06-10-26	11h30	06-10-26	13h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Chi Nhánh Công ty TNHH MTV Ô Tô Út- 473BL	Tại trụ số 6 nhánh rẽ Chi Nhánh Công ty TNHH MTV Ô Tô Út	Công tác thay điện kế +TU TBA 400 kVA Chi Nhánh Công ty TNHH MTV Ô Tô Út (PB06060031384)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Chi Nhánh Công ty TNHH MTV Ô Tô Út, Cty Sơn Vũ áp 7B xã Mỹ Yên	Cắt LBFCO phân đoạn Chi Nhánh Công ty TNHH MTV Ô Tô Út	2	0,0028	0,0000	0,0002	0,0000	0,500	750	
60	06-10-26	14h30	06-10-26	15h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Cty TNHH Vạn Đạt LA	Tại thùng điện kế trên tường Cty TNHH Vạn Đạt LA	Công tác thu hồi điện kế DNTN TM-In Tiến Thanh Trường (PB06060057384)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	DNTN TM-In Tiến Thanh Trường áp 3 xã Lương Hòa	Cắt FCO phân đoạn Cty TNHH Vạn Đạt LA	1	0,0005	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
61	06-10-26	15h30	06-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Cty TNHH Đăng Khoa Việt Nam - 471BL	Tại thùng điện kế trụ số 1 nhánh rẽ Cty TNHH Đăng Khoa Việt Nam	Công tác thu hồi điện kế +TI Cty TNHH Đăng Khoa Việt Nam (PB06060002767)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Cty TNHH Đăng Khoa Việt Nam	Không cắt điện (3FCO TBA đã cô lập)	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
62	06-10-26	07h30	06-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nr Công Long Hoà - Long Trach Trục Ngã 4 Xoài Đồi - Công Long Hoà Nr Áp 1A Tân Trach (480CĐ2) Nr Chợ cũ Long Hoà Nr Hữu Đào	Tại trụ 1-2A(2), 5-6A(2), 8(2), 80(1), 86(1), 90-91(4) Nr Công Long Hoà - Long Trach 237/1-(1), 239-240(3) Trục Ngã 4 Xoài Đồi - Công Long Hoà 36(3), 38(2) Nr Áp 1A Tân Trach (480CĐ2) 12-13(5), 14-15(2), 20-21(1) Nr Chợ cũ Long Hoà 4-6(3) Nr Hữu Đào	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
63	06-10-26	08h00	06-10-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T11 Đường tránh TT Cần Đước	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T11 Đường tránh TT Cần Đước, tuyến 472 Cần Đước	- Ép lều T8, T9, T11 - Tháp sắt nâng cao khoảng cách pha đất H8B-H9B bị võng thấp - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	1	Một phần áp Ao Gòn (ấp Nhà Thờ cũ) xã Tân Lân	Cắt FCO trạm T11 Đường tránh TT Cần Đước	22	0,0316	0,0004	0,0016	0,0000	0,033	50	
64	06-10-26	10h00	06-10-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm Bến Bạ 2	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạmBến Bạ 2, tuyến 476 Cần Đước 2	- Căng, nâng dây hạ áp bị võng thấp - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	5	Một phần áp 12 xã Mỹ Lệ	Cắt FCO trạm Bến Bạ 2	144	0,2067	0,0023	0,0106	0,0001	0,167	250	
65	06-10-26	14h00	06-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ KDC Long Cang	Từ trụ T3 đến trụ T13 nhánh rẽ KDC Long Cang và tại đường dây hạ áp các trạm T3/1, T7, T9, T11, T13 KDC Long Cang, tuyến 477 Rạch Chanh	- Thay kẹp dừng dây hạ áp các trạm T3, T7, T9/1, T11, T13 KDC Long Cang bị hỏng - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	3	Toàn bộ KDC Long Cang, ấp Long Cang (ấp 3 cũ) xã Long Cang	Cắt LBFCO p/d KDC Long Cang	19	0,0455	0,0003	0,0023	0,0000	0,100	250	
66	06-10-26	08h00	06-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	Cty Ánh Dương	ĐDHA trạm T156/1 Phước Vân	Tại ĐDHA trạm T156/1 Phước Vân, tuyến 478 KCN Phước Lý	Dựng, sang dây hạ áp từ trụ cũ qua trụ mới, thu hồi trụ cũ. Thí công công trình di dời lưới điện theo đề nghị của chính quyền địa phương	Di dời lưới điện	1	Một phần áp An Thuận đoạn cống 7 Mí (ấp 13 cũ) xã Long Cang	Cắt FCO trạm T156 Phước Vân	23	0,1871	0,0004	0,0096	0,0000	0,033	283	
67	06-10-26	07h00	06-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 474, 475 Long Hậu	T/C Cầu Ngang Mũi Tàu (T9-T14); Nhánh rẽ Tân Phước, KTĐC Tân Phước	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp		Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
68	06-10-26	07h00	06-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm		Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
69	06-10-26	07h30	06-10-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Hòa Thuận 2	Nhánh rẽ Hòa Thuận 2	- Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2. - Di dời trụ trung thế T5 theo đề nghị của ông Vương Hải Phụng.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	15	ấp Hòa Thuận xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO nhánh rẽ Hòa Thuận 2.	146	0,8252	0,0015	0,0730	0,0001	0,500	4.500	
70	06-10-26	08h00	06-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr Bầu CôngNr Xóm Chòi	Tại trụ: T1-T60, T1-13	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr Bầu Công Nr Xóm Chòi Tổng: 24 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
71	06-10-26	13h30	06-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức hòa 2 - Bầu CôngNr Khu Lâm Vườn	Tại trụ: T1-78, T1-26	Phát hoang đường dây trung hạ áp Trục Đức Hòa 2 - Bầu Công Nr Khu Lâm Vườn Tổng: 23 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
72	06-10-26	08h00	06-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Công ty CP NLX Thành Đô	NR HKD Ánh Ngọc	Tại trụ 01 NR HKD Ánh Ngọc	Di dời đường dây và trạm 25KVA HKD Ánh Ngọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Hộ kinh doanh Ánh Ngọc, ấp 4, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO NR HKD Ánh Ngọc	1	0,0019	0,0000	0,0002	0,0000	0,100	300	
73	06-10-26	08h00	06-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T6 Đồn Cây Dương	Đường dây hạ áp trạm T6 Đồn cây Dương	Chỉnh trụ hạ áp, bảo trì leo trạm T6 Đồn Cây Dương	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T6 Đồn Cây Dương	206	1,1689	0,0022	0,0995	0,0002	0,100	900	
74	06-10-26	08h00	06-10-26	08h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tại trụ H1B-6 nhánh rẽ An Hòa, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ H1B-6 hạ áp trạm T1A/1 nhánh rẽ An Hòa, tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ Viettel Tây Ninh - Chi Nhánh Tập đoàn Công Nghiệp - Viễn thông Quân đội	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	1	Hộ Viettel Tây Ninh - Chi Nhánh Tập đoàn Công Nghiệp - Viễn thông Quân đội, Ấp Lộc Thạnh, xã An Ninh	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
75	06-10-26	09h00	06-10-26	09h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tại trụ H1D-1 nhánh rẽ An Hòa, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ H1D-1 hạ áp trạm T1A/1 nhánh rẽ An Hòa, tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ĐIỆN MÁY XANH	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	1	Hộ CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ĐIỆN MÁY XANH, Ấp Lộc Thạnh, xã An Ninh	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
76	06-10-26	09h50	06-10-26	10h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tại trụ T5 nhánh rẽ An Hòa, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T5 hạ áp trạm T5/1 nhánh rẽ An Hòa, tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ĐIỆN MÁY XANH	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	1	Hộ CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ĐIỆN MÁY XANH, Ấp Lộc Thạnh, xã An Ninh	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
77	06-10-26	07h30	06-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Mỹ Quý Đông, Nhánh rẽ T9A Mỹ Quý Tây, Nhánh rẽ Ủy Ban Mỹ Quý Đông, Nhánh rẽ Ủy Ban Mỹ Quý Đông, Nhánh rẽ Giồng Điều 2, Nhánh rẽ Giồng sến, Nhánh rẽ Giồng Trám Sắt, Nhánh rẽ Trường Học Ấp 2 Mỹ Quý Đông	Từ trụ T1-T72 Nhánh rẽ Mỹ Quý Đông, Từ trụ T1-T4 Nhánh rẽ T9A Mỹ Quý Tây, Từ trụ T1-T39 Nhánh rẽ Ủy Ban Mỹ Quý Đông, Từ trụ T1-T33 Nhánh rẽ Giồng Điều 2, Từ trụ T1-T55 Nhánh rẽ Giồng sến, Từ trụ T1-T18 Nhánh rẽ Giồng Trám Sắt, Từ trụ T01 đến T20 Nhánh rẽ Trường Học Ấp 2 Mỹ Quý Đông, tuyến 478 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
78	06-10-26	10h50	06-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tại trụ T4 nhánh rẽ DNTN Tân Vũ, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T4 nhánh rẽ DNTN Tân Vũ, hạ áp trạm T15 nhánh rẽ An Hòa, tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ CÔNG TY TNHH THUẬN PHONG TÂY NINH	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	1	Hộ CÔNG TY TNHH THUẬN PHONG TÂY NINH, Ấp Lộc Thạnh, xã An Ninh	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
79	06-10-26	13h30	06-10-26	14h10	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tại trụ T15/T10/H3C nhánh rẽ An Hòa, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T15/T10/H3C hạ áp trạm T15 nhánh rẽ An Hòa, tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM - CHI NHÁNH TÂN MỸ BẮC LONG AN	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	1	Hộ NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM - CHI NHÁNH TÂN MỸ BẮC LONG AN, Ấp Lộc Thạnh, xã An Ninh	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
80	06-10-26	14h30	06-10-26	15h10	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tại trụ T16/H2A/4C hạ áp trạm T16 nhánh rẽ T8 An Hòa, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T16/H2A/4C hạ áp trạm T16 nhánh rẽ T8 An Hòa, tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ CÔNG TY TNHH -SX-TM-DV IN ẤN THIẾT KẾ QUẢNG CÁO AN PHÚC CẨM	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	1	Hộ CÔNG TY TNHH -SX-TM-DV IN ẤN THIẾT KẾ QUẢNG CÁO AN PHÚC CẨM, Ấp Lộc Thạnh, xã An Ninh	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
81	06-10-26	15h20	06-10-26	16h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tại trụ T16/H13B nhánh rẽ T8 An Hòa, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T16/H13B hạ áp trạm T16 nhánh rẽ T8 An Hòa, tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ HKD PHAN MỘNG KỶ QUANG	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	1	Hộ HKD PHAN MỘNG KỶ QUANG, Ấp Lộc Thạnh, xã An Ninh	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
82	06-10-26	16h10	06-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tại trụ T11/1 nhánh rẽ An Hòa, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T11/1 hạ áp trạm T11/1 nhánh rẽ An Hòa, tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ HỘ KINH DOANH BÙI CÚC LAN	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	1	Hộ HỘ KINH DOANH BÙI CÚC LAN, Ấp Lộc Thạnh, xã An Ninh	Cắt 3FCO T11/1 An Hòa	1	0,0011	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	28	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
83	06-10-26	08h00	06-10-26	16h30	ĐL Đức Huệ	Công ty Cổ phần SX TB Điện Thành Long	Đường dây hạ áp trạm T7/1 nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến H1D đến H10D đến H1F đến H9F đến H3E Đường dây hạ áp trạm T7/1 nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Thay dây hạ áp, sang điện kế, công trình sửa chữa lớn trạm T7/1 Chợ Hiệp Hòa	Đầu tư nâng cấp lưới điện hạ áp	1	Đường trên KDC Hiệp Hòa, một phần Khu vực 2, xã Hiệp Hòa	Cắt 1 FCO T7/1 Chợ Hiệp Hòa	95	1,1055	0,0022	0,0449	0,0001	0,033	283	
84	06-10-26	08h00	06-10-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T142B/1 trực Tân Mỹ - Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T142B đến T142B/H14 đến T1A/H5A đến T1A/H5B nhánh rẽ Lộc Chánh đến trạm T142B/1 Trực Tân Mỹ- Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Bảo trì hạ áp, Thay điện kế chuyên dùng, lắp kẹp dừng dây, Thí Nghiệm CBM máy biến áp, phát quang hạ áp, bảo trì trạm, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường từ ngã 4 Bến Đò về hướng Chùa Đất, một phần ấp Lộc Hòa, Xã An Ninh	Cắt 3 FCO trạm T142B/1 trực Tân Mỹ- Lộc Giang	153	1,7805	0,0035	0,0724	0,0001	0,033	283	
85	06-10-26	07h30	06-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, ghi điện, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
86	06-10-26	08h00	06-10-26	16h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ Phú Xuân 1, Phú Xuân 1-1, Đình Phú Xuân, Cống Phú Xuân - Tuyến 471 Tầm Vu	Từ trụ số 04 đến trụ số 08 Nhánh rẽ Phú Xuân 1 (473TV- PNT/113) đến trụ số 12 Nhánh rẽ Phú Xuân 1-1 (473TV- PNT/113/6) đến trụ số 04 Nhánh rẽ Đình Phú Xuân (473TV- PNT/113/8) và đến trụ số 06 Nhánh rẽ Cống Phú Xuân (473TV- PNT/113/6/6)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, chỉnh trụ hạ áp nghiêng, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, bảo dưỡng, sửa chữa trung hạ áp	6	Một phần ấp Phú Ngãi Trị xã Tầm Vu	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Phú Xuân 1	242	3,2678	0,0064	0,1116	0,0002	0,200	1.700	
87	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Son số trụ hạ thế	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
88	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
89	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
90	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
91	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại đường dây trung, hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra định kỳ lưới điện tháng 10	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
92	06-10-26	08h00	06-10-26	11h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T103 Cà Góc, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ Cà Góc	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, điều hòa trạm biến áp T68 Cà Góc	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Khu vực cấp đường Rượu Lưới – Đường Xe: Đoạn từ khu vực bến đò Cà Môn (cũ) đến đoạn Cống hồ Rạch Cà Góc thuộc ấp Vĩnh Thạnh xã Tân Hưng	Cắt LBFCO T103 Cà Góc	262	3,0148	0,0144	0,0492	0,0002	0,267	933	
93	06-10-26	08h00	06-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế, lắp số trụ và biển cấm treo, ghi chỉ số điện	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
94	06-10-26	05h30	06-10-26	05h40	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	- Tại LBS T117 và DS T116B Tân Lập - 471 Tân Thạnh. - Tại 3LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân.	- Trụ số 117 và trụ số 116B trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Hòa Lập). - Trụ số 237 nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân. (Xã Hậu Thạnh).	Chuyển giao lưới tuyến 471 Tân Thạnh - 474 Trường Xuân từ 3LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây đến DS T116B Tân Lập (Chuyển phụ tải tuyến 471 Tân Thạnh nhận điện tuyến 474 Trường Xuân).	Chuyển phụ tải tuyến 471 Tân Thạnh nhận điện tuyến 474 Trường Xuân.	90	- Ấp Đỗ Văn Bốn xã Hậu Thạnh. - Ấp 1, 2, 3 xã Nhơn Hòa Lập. - Ấp Tân Thành, Kênh Bui, Tân Ninh, Năm Ngàn, xã Nhơn Ninh.	- Cắt LBS T117 + DS T116B Tân Lập. - Đóng 3 LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây.	8520	3,1833	0,3183	0,0790	0,0079	3,000	500	
95	06-10-26	17h30	06-10-26	17h40	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tại 3LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân. - Tại DS T116B và LBS T117 Tân Lập - 471 Tân Thạnh	- Trụ số 237 nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân. (Xã Hậu Thạnh). - Trụ số 116B và trụ số 117 trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Hòa Lập).	Chuyển giao lưới tuyến 474 Trường Xuân - 471 Tân Thạnh từ DS T116B Tân Lập đến 3 LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây (Chuyển phụ tải tuyến 474 Trường Xuân - tuyến 471 Tân Thạnh về vị trí vận hành bình thường).	Chuyển phụ tải tuyến 474 Trường Xuân nhận điện tuyến 471 Tân Thạnh.	90	- Ấp Đỗ Văn Bốn xã Hậu Thạnh. - Ấp 1, 2, 3 xã Nhơn Hòa Lập. - Ấp Tân Thành, Kênh Bui, Tân Ninh, Năm Ngàn, xã Nhơn Ninh.	- Cắt 3 LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây. - Đóng DS T116B + LBS T117 Tân Lập.	8520	3,1833	0,3183	0,0790	0,0079	3,000	500	
96	06-10-26	06h00	06-10-26	06h10	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	- Tại 3LBFCO T01 Cầu Phụng Thốt - 471 Tân Thạnh. - Tại 3LBFCO T62 Cầu Phụng Thốt - 471 Tân Thạnh.	- Trụ số 01 nhánh rẽ Cầu Phụng Thốt - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Hòa Lập). - Trụ số 62 nhánh rẽ Cầu Phụng Thốt - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).	Chuyển giao lưới nội bộ tuyến 471 Tân Thạnh từ 3 LBFCO T62 Cầu Phụng Thốt đến 3 LBFCO T1 Cầu Phụng Thốt.	Chuyển phụ tải nội bộ tuyến 471 Tân Thạnh.	40	Ấp Tân Chánh, xã Nhơn Ninh. Ấp 3 xã Nhơn Hòa Lập.	- Cắt 3LBFCO T01 Cầu Phụng Thốt. - Đóng 3 LBFCO T62 Cầu Phụng Thốt.	388	0,1450	0,0145	0,0036	0,0004	1,333	222	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
97	06-10-26	18h00	06-10-26	18h10	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	- Tại 3LBFCO T62 Cầu Phụng Thốt - 471 Tân Thạnh. - Tại 3LBFCO T01 Cầu Phụng Thốt - 471 Tân Thạnh.	- Trụ số 62 nhánh rẽ Cầu Phụng Thốt - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh). - Trụ số 01 nhánh rẽ Cầu Phụng Thốt - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Hòa Lập).	Chuyển giao lưới nội bộ tuyến 471 Tân Thạnh từ 3 LBFCO T1 Cầu Phụng Thốt đến 3 LBFCO T62 Cầu Phụng Thốt (Chuyển về vị trí vận hành bình thường).	Chuyển phụ tải nội bộ tuyến 471 Tân Thạnh.	40	Áp Tân Chánh, xã Nhơn Ninh. Áp 3 xã Nhơn Hòa Lập.	- Cắt 3 LBFCO T62 Cầu Phụng Thốt. - Đóng 3 LBFCO T1 Cầu Phụng Thốt.	388	0,1450	0,0145	0,0036	0,0004	1,333	222	
98	06-10-26	07h00	06-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	Cty TNHH Ngọc Dung 1	Trục Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 17 đến trụ số 89 trục Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh. (ĐT 837, Xã Tân Thạnh, Nhơn Hòa Lập).	Dựng 02 trụ đơn BTLT 14m, lắp phụ kiện kéo dây 3xACXH240mm2+AC185 mm2 từ trụ 20A đến trụ 89 trục Hậu Thạnh (công trình ĐTXD lộ ra khai thác tài TBA 110kV Tân Thạnh năm 2026).	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp.	90	- Một phần Áp Tân Thạnh, xã Tân Thạnh từ Đường tỉnh 837 Cầu Cà Nhíp đến giáp ranh xã Nhơn Hòa Lập. - Đường tỉnh 837 - Áp 2, 3, 4, 5, 6 xã Nhơn Hòa Lập.	- Cắt Rec T16 + DS T14 Kiến Bình. - Kiểm tra 3 LBFCO T1 Cầu Phụng Thốt đang mở. - Kiểm tra DS T116B Tân Lập đang mở.	1139	24,2567	0,0426	0,6020	0,0011	3,000	28.500	
99	06-10-26	07h30	06-10-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trục Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 81/1 trục Hậu Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	- Tăng CS trạm Bờ bắc DVD Gò Nồi T81/1 từ 25kVA → 2x25kVA.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.		Kết hợp công tác.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
100	06-10-26	13h00	06-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh Bắc Đông - 475 Tân Thạnh.	Từ trụ số 02 đến trụ số 46 nhánh rẽ Kinh Bắc Đông - 475 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh).	- Lắp mới TBA 15kVA T26 Bắc Đông xử lý quá tải trạm T20 Bắc Đông N2. - Thay FCO vận hành lâu năm trạm trụ số 05, 18, 20, 33, 46. - Phát quang đường dây trung, hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.	8	Đường Kinh Bắc Đông - Áp Tân Thạnh, xã Tân Thạnh.	Cắt LBFCO T01 Kinh Bắc Đông - 475TT.	88	0,6905	0,0033	0,0171	0,0001	0,267	933	
101	06-10-26	07h30	06-10-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T04 nhánh rẽ Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T04 nhánh rẽ Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Bảo trì mỗi nối đường dây hạ áp trạm T4 Nhựt Ninh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	3	Một phần áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T4 Nhựt Ninh.	89	1,0766	0,0040	0,0223	0,0001	0,100	40	
102	06-10-26	13h30	06-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T06 nhánh rẽ Nhơn Trị 2 - Tuyến 477 Tân Trụ - Áp Nhơn Trị, Phường Tân An, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T06 nhánh rẽ Nhơn Trị 2 - Tuyến 477 Tân Trụ - Áp Nhơn Trị, Phường Tân An, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Bảo trì mỗi nối đường dây hạ áp trạm Nhơn Trị 2.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần Áp Nhơn Trị, Phường Tân An, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm Nhơn Trị 2.	57	0,5363	0,0026	0,0111	0,0001	0,033	117	
103	06-10-26	07h00	06-10-26	08h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T03 nhánh rẽ Ngã Ba Miếu Ông 1 - Tuyến 479 Tân Trụ - Áp Nhựt Ninh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T03 nhánh rẽ Ngã Ba Miếu Ông 1 - Tuyến 479 Tân Trụ - Áp Nhựt Ninh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Thay điện kế tổng trạm T3 Ngã Ba Miếu Ông 1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần Áp Nhựt Ninh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt CB trạm T3 Ngã Ba Miếu Ông 1	31	0,0833	0,0014	0,0017	0,0000	0,033	33	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
104	06-10-26	08h00	06-10-26	08h45	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T8/1 nhánh rẽ Thuận Lợi - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Thuận Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T8/1 nhánh rẽ Thuận Lợi - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Thuận Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Thay điện kế tổng trạm T8/1 Thuận Lợi	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần Áp Thuận Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt CB trạm T8/1 Thuận Lợi	36	0,0726	0,0016	0,0015	0,0000	0,033	25	
105	06-10-26	07h00	06-10-26	09h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T57 nhánh rẽ Thuận Lợi - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Thuận Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T57 nhánh rẽ Thuận Lợi - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Thuận Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Thay điện kế tổng trạm T57 Thuận Lợi	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần Áp Thuận Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt CB trạm T57 Thuận Lợi	11	0,1922	0,0005	0,0040	0,0000	0,033	217	
106	06-10-26	09h00	06-10-26	10h15	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T09 nhánh rẽ Áp 1+3 An Nhứt Tân - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Tân Bình, xã Nhứt Táo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T09 nhánh rẽ Áp 1+3 An Nhứt Tân - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Tân Bình, xã Nhứt Táo, tỉnh Tây Ninh.	Thay điện kế tổng trạm T9 Áp 1+3 An Nhứt Tân	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần Áp Tân Bình, xã Nhứt Táo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt CB trạm T9 Áp 1+3 An Nhứt Tân	31	0,1042	0,0014	0,0022	0,0000	0,033	42	
107	06-10-26	10h00	06-10-26	11h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T07 nhánh rẽ Áp Bình Đông TĐ10 - Tuyến 479 Tân Trụ - Áp Bình Đông, xã Nhứt Táo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T07 nhánh rẽ Áp Bình Đông TĐ10 - Tuyến 479 Tân Trụ - Áp Bình Đông, xã Nhứt Táo, tỉnh Tây Ninh.	Thay điện kế tổng trạm T12 Áp Bình Đông TĐ10	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần Áp Bình Đông, xã Nhứt Táo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt CB trạm T12 Áp Bình Đông TĐ10	43	0,1156	0,0019	0,0024	0,0000	0,033	33	
108	06-10-26	13h30	06-10-26	11h45	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T09 nhánh rẽ Võ Ngọc Quang - Tuyến 477 Tân Trụ - Áp Bình Đông, xã Nhứt Táo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T09 nhánh rẽ Võ Ngọc Quang - Tuyến 477 Tân Trụ - Áp Bình Đông, xã Nhứt Táo, tỉnh Tây Ninh.	Thay điện kế tổng trạm T9 Võ Ngọc Quang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần Áp Bình Đông, xã Nhứt Táo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt CB trạm T9 Võ Ngọc Quang	77	0,3622	0,0034	0,0075	0,0001	0,033	58	
109	06-10-26	07h30	06-10-26	14h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T49 nhánh rẽ Mỹ Bình - Tuyến 477 Tân Trụ - Áp Bình Nghi, xã Nhứt Táo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T49 nhánh rẽ Mỹ Bình - Tuyến 477 Tân Trụ - Áp Bình Nghi, xã Nhứt Táo, tỉnh Tây Ninh.	Thay điện kế tổng trạm T49 Mỹ Bình	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần áp Áp Bình Nghi, xã Nhứt Táo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt CB trạm T49 Mỹ Bình	45	0,7863	0,0020	0,0163	0,0000	0,033	40	
110	06-10-26	10h00	06-10-26	14h45	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T04 nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh 3 - Tuyến 477 Tân Trụ - Áp Quê Mỹ Thạnh, xã Nhứt Táo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T04 nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh 3 - Tuyến 477 Tân Trụ - Áp Quê Mỹ Thạnh, xã Nhứt Táo, tỉnh Tây Ninh.	Thay điện kế tổng trạm T4 Quê Mỹ Thạnh 3	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần Áp Quê Mỹ Thạnh, xã Nhứt Táo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt CB trạm T4 Quê Mỹ Thạnh 3	23	0,2937	0,0010	0,0061	0,0000	0,033	40	
111	06-10-26	13h30	06-10-26	15h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T11 nhánh rẽ Trần Thị Bông - Tuyến 477 Tân Trụ - Áp Bình Quê , xã Nhứt Táo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T11 nhánh rẽ Trần Thị Bông - Tuyến 477 Tân Trụ - Áp Bình Quê , xã Nhứt Táo, tỉnh Tây Ninh.	Thay điện kế tổng trạm Cầu Mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần Áp Bình Quê , xã Nhứt Táo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt CB trạm Cầu Mới	21	0,1129	0,0009	0,0023	0,0000	0,033	67	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
112	06-10-26	15h30	06-10-26	16h15	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T11 nhánh rẽ Bình Hòa Lạc Tấn - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T11 nhánh rẽ Bình Hòa Lạc Tấn - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Thay điện kế tổng trạm T11 Bình Hòa Lạc Tấn	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Một phần Ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt CB trạm T11 Bình Hòa Lạc Tấn	67	0,1351	0,0030	0,0028	0,0001	0,033	25	
113	06-10-26	07h00	06-10-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Hưng Phú	Tại đường dây hạ áp trạm T72A Ngã 3 An nhứt Tân Chợ Tảo - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp An nhứt Tân, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm T72A Ngã 3 An nhứt Tân Chợ Tảo - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp An nhứt Tân, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Hưng Phú kết hợp XDM, nâng cấp đường dây hạ áp trạm T72A Ngã 3 An Nhứt Tân Chợ Tảo.	Đầu tư, nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	2	Một phần Ấp An nhứt Tân, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T72A Ngã 3 An Nhứt Tân Chợ Tảo.	153	3,9073	0,0069	0,0809	0,0001	0,067	633	
114	06-10-26	07h00	06-10-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Khang Thịnh	Tại trụ T03 nhánh rẽ TSTL Bùi Đức Đề - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Đức Tân, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T03 nhánh rẽ TSTL Bùi Đức Đề - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Đức Tân, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời đường dây trung hạ áp nhánh rẽ TSTL Bùi Đức Đề. Theo đề nghị của Ông Trần Lưu Bút chủ đầu tư công trình.	Di dời lưới điện	1	Một phần Ấp Đức Tân, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ TSTL Bùi Đức Đề.	28	0,7151	0,0013	0,0148	0,0000	0,033	317	
115	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
116	06-10-26	08h00	06-10-26	16h30	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Bắc Đông Cũ	Từ trụ số 90 đến trụ số 146 nhánh rẽ Bắc Đông Cũ	Bảo trì, kpkk, thí nghiệm LBFCO, FCO, máy biến áp định kỳ và phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	10	Khu vực kênh Bắc Đông từ Kênh 7 Chủ đến kênh Cái Tôm: ấp Thạnh An - xã Thanh Hoá	Cắt 3LBFCO phân đoạn T89A Bắc Đông Cũ	374	10,5773	0,0207	0,1769	0,0003	0,333	2.833	
117	06-10-26	07h00	06-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nr Nhà Máy Nước và Đdht; Nr An Hoà 2 và Đdht; Nr Cầu Kè 3 và Đdht; Nr Cầu Kè 1 và Đdht; Nr Cầu Kè 2 và Đdht tuyến 479 Thủ Thừa	Nr Nhà Máy Nước và Đdht; Nr An Hoà 2 và Đdht; Nr Cầu Kè 3 và Đdht; Nr Cầu Kè 1 và Đdht; Nr Cầu Kè 2 và Đdht tuyến 479 Thủ Thừa	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp		Không có	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
118	06-10-26	07h30	06-10-26	09h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm Khách hàng Chi Nhánh - Công Ty TNHH Chế Biến Gỗ Hưng Phát Long An (Hưng Phát 2)	Tại hệ thống đo đếm Khách hàng Chi Nhánh - Công Ty TNHH Chế Biến Gỗ Hưng Phát Long An (Hưng Phát 2)	Thay điện kế định kỳ	Thay điện kế định kỳ	1	Toàn bộ Chi nhánh Công ty TNHH Phát Hưng Long An (Hưng Phát 2) ấp Tân Thành, xã Mỹ Thanh, tỉnh Tây Ninh	Cắt phân đoạn Nr Hưng Phát 2	1	0,0035	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	50	
119	06-10-26	09h30	06-10-26	11h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm Khách hàng HKD Lò Sậy Út Hùng	Tại hệ thống đo đếm Khách hàng HKD Lò Sậy Út Hùng	Thay TI hạ thế định kỳ	Thay TI hạ thế định kỳ	1	Toàn bộ hộ kinh doanh Lò Sậy Út Hùng, ấp 2, xã Tân Long, tỉnh Tây Ninh	Cắt phân đoạn Nr HKD Lò Sậy Út Hùng	1	0,0046	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	67	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
120	06-10-26	07h30	06-10-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	Liên Danh Hùng - Thủy Phương (Thủy Phương thi công)	ĐDTHA và TBA (XDM) Nr Kênh T1-1, Nr T20 Kênh T1-1	ĐDTHA và TBA (XDM) Nr Kênh T1-1, Nr T20 Kênh T1-1	- Cài tạo ĐDHA TBA 160kVA T7 NR Kênh T1-1 từ trụ T12 đến T19 chiều dài 743,1m; - Cài tạo ĐDHA TBA 160kVA T7 NR Kênh T1-1 từ trụ T5 đến H5a chiều dài 179,5m; - Cài tạo ĐDHA TBA 160kVA T7 NR Kênh T1-1 từ trụ T13 đến H8d chiều dài 313,6m	Đầu tư xây dựng trung, hạ thế	1	Một phần áp Mỹ Lạc, xã Mỹ Thạnh, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA Trường Mỹ Lạc.	78	1,6297	0,0030	0,0391	0,0001	0,033	300	
121	06-10-26	07h30	06-10-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	Liên Danh Hùng - Thủy Phương (Thủy Phương thi công)	ĐDTHA và TBA (XDM) Nr Kênh Kháng Chiến 1	ĐDTHA và TBA (XDM) Nr Kênh Kháng Chiến 1	- Cài tạo ĐDHA TBA 160kVA T35 Kênh Kháng Chiến từ trụ T32 đến trụ T20; từ trụ T32 đến trụ H32/15b, T32 đến T20 Nr Vườn Cò. - Sang điện kế khách hàng, thu hồi trụ cũ, thu hồi dây cũ	Đầu tư xây dựng trung, hạ thế	1	Một phần áp Mỹ Lạc, xã Mỹ Thạnh, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA 2x50kVA Vườn Cò 5	117	2,4446	0,0045	0,0586	0,0001	0,033	300	
122	06-10-26	07h30	06-10-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Tân Hưng	T2 đến T98 Nr Tân Hưng	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
123	06-10-26	07h30	06-10-26	10h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Cửa Khẩu, Tuyến 471 Mộc Hóa	Từ trụ T2 đến trụ T30 Nhánh rẽ Ngọn Nhỏ, Tuyến 472 Mộc Hóa (xã Tuyên Thạnh)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T2-T3, T5-T6, T12-T13, T25-T26, T29-T30 Nhánh rẽ Ngọn Nhỏ, Tuyến 472 Mộc Hóa (8 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
124	06-10-26	10h30	06-10-26	14h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Bình Hiệp - Lâm Trường	Từ trụ T9 đến trụ T34 Nhánh rẽ Bầu Vương,Tuyến 472 Mộc Hóa (xã Tuyên Thạnh)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T9,T15-T16, T24-T25, T33-T34 Nhánh rẽ Bầu Vương,Tuyến 472 Mộc Hóa (10 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
125	06-10-26	14h30	06-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Kênh Tràm Chim, Tuyến 472 Mộc Hóa	Từ trụ T3 đến trụ T13 Nhánh rẽ Kênh Tràm Chim, Tuyến 472 Mộc Hóa (xã Tuyên Thạnh)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T3-T4, T13 Nhánh rẽ Kênh Tràm Chim, Tuyến 472 Mộc Hóa (4 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
126	06-10-26	08h00	06-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	Công ty TNHH Minh Hùng	Trạm T60 Kinh Đồn Dong 3	Từ H1-H17, T8 ĐDHA trạm Kinh Đồn Dong 3 và tại trụ T16 nhánh rẽ Kinh Đồn Dong 3 (xã Bình Hòa)	Sang dây hạ áp và sang điện kế từ trụ H1 đến trụ H17, xử lý giao nguồn tại trụ T8 thuộc ĐDHA trạm T60 Kinh Đồn Dong 3, Lắp hệ thống đo đếm, đầu nối hoàn chỉnh trạm biến áp tại trụ T16 nhánh rẽ Kinh Đồn Dong 3 tuyến 472 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	2	Một phần áp Bình Trung 1, xã Bình Hòa	- Cắt CB + FCO T60 Kinh Đồn Dong 3 - Kiểm tra FCO trạm T16 nhánh rẽ Kinh Đồn Dong 3 (đang trạng thái cắt)	61	1,2351	0,0024	0,0288	0,0001	0,060	510	
127	06-10-26	07h30	06-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
128	07-10-26	08h00	07-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471 Bến Lức	Trụ 1-28 nhánh rẽ Thuận Đạo 2	Phát quang lưới điện trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không Cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
129	07-10-26	08h30	07-10-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm KDC Gò Đen 2 tuyến 478 Long Hiệp	Phân đường dây hạ áp Trạm KDC Gò Đen 2 tuyến 478 Long Hiệp	Cân pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần KDC Gò Đen áp 4 Phước Lợi xã Mỹ Yên	Cắt 3FCO Trạm KDC Gò Đen 2	243	0,6677	0,0037	0,0405	0,0002	0,067	200	
130	07-10-26	13h00	07-10-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm Cầu Chợ Gò Đen tuyến 478 Long Hiệp	Phân đường dây hạ áp Trạm Cầu Chợ Gò Đen tuyến 478 Long Hiệp	Cân pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp 1 xã Mỹ Yên	Cắt 3FCO Trạm Cầu Chợ Gò Đen	98	0,2693	0,0015	0,0164	0,0001	0,067	200	
131	07-10-26	07h30	07-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Trạm T2 Thanh Lập, T4 Thanh Lập, T7 Thanh Lập, Thanh Lập 1, T12 Thanh Lập	Từ trụ số 02 đến trụ số 16 đường dây hạ áp trạm T2 Thanh Lập, T4 Thanh Lập, T7 Thanh Lập, Thanh Lập 1, T12 Thanh Lập tuyến 473 Bến Lức	Sang tải hạ áp	Đầu tư xây dựng Trung, hạ áp	2	Một phần áp 4 Thanh Phú xã Bến Lức	Cắt FCO trạm T2 Thanh Lập, T4 Thanh Lập, T7 Thanh Lập, Thanh Lập 1, T12 Thanh Lập; Nhà Trọ Quốc Thắng	168	1,3849	0,0026	0,0841	0,0002	0,067	600	
132	07-10-26	07h30	07-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Năng Lượng Sạch	Nhánh rẽ Long Bình Phước Tỉnh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp	Từ trụ số 03 đến trụ 11 Nhánh rẽ Long Bình Phước Tỉnh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp	Thay thùng công tơ, cáp muller, cáp duplex tại trụ HT11, T11, T10A, T10, T9B, T9, T8B, T7B, T7, T6B, T6, HT6, T5B, T5, HT5, T4, T3B, T3 thuộc công trình Sửa chữa lớn lưới điện trung áp khu vực xã Bến Lức, Mỹ Yên, Thạnh Lợi, tỉnh Tây Ninh.	Đầu tư xây dựng Trung, hạ áp	8	Một phần áp Long Bình xã Mỹ Yên	- Cắt FCO trạm Long Bình 1-1; T8 Long Bình; T8B Long Bình Phước Tỉnh; - Cắt CB trạm Quốc Lộ 1 Gò Đen.	416	3,4293	0,0064	0,2083	0,0004	0,267	2.400	
133	07-10-26	07h30	07-10-26	08h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công Ty TNHH In Gresea-478BL	Tại thùng điện kế trụ số 1B nhánh rẽ Công Ty TNHH In Gresea	Công tác thay điện kế Công Ty TNHH In Gresea(PB06060066244)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Công Ty TNHH In Gresea áp 4 xã Mỹ Yên	Cắt LBFCO TBA 320 kVA Công Ty TNHH In Gresea(Hộ kinh doanh Ngô Quang Trưởng	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,167	167	
134	07-10-26	09h00	07-10-26	10h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ TS công ty Tân Minh Phong	Tại thùng điện kế trên tường phòng bảo vệ công ty Tân Minh Phong	Công tác thu hồi điện kế TS công ty Tân Minh Phong (PB06060002410)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Công ty Tân Minh Phong áp 1 xã Mỹ Yên	Cắt FCO TBA 25 kVA TS công ty Tân Minh Phong	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,000	0	
135	07-10-26	10h30	07-10-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ TSTL Phạm Thị Ngọc Sang	Tại thùng điện kế trụ T5 Nhánh rẽ hộ trồng thanh Long Lê Hồng Phong	Công tác thu hồi điện kế +TI TSTL Phạm Thị Ngọc Sang (PB06060041823)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	TSTL Phạm Thị Ngọc Sang áp 5 Nhựt Chánh xã Bình Đức	Không cắt điện (FCO TBA đã cô lập)	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,000	0	
136	07-10-26	13h30	07-10-26	14h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ TSTL Phan Thị Mang - 474AT	Tại thùng điện kế trụ số 2 nhánh rẽ TSTL Phan Thị Mang	Công tác thay điện kế trôi thời gian TSTL Phan Thị Mang- (PB06060055548)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	TSTL Phan Thị Mang - áp 6 xã Bình Đức	Cắt LBFCO phân đoạn TSTL Phan Thị Mang	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
137	07-10-26	14h30	07-10-26	15h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ TSTL Phạm Thanh Hải - 474AT	Tại thùng điện kế trụ số 1 nhánh rẽ TSTL Phạm Thanh Hải-	Công tác thay điện kế trôi thời gian TSTL Phạm Thanh Hải - (PB06060048586)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	TSTL Phạm Thanh Hải - áp 6 xã Thạnh Lợi	Cắt LBFCO phân đoạn TSTL Phạm Thanh Hải	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
138	07-10-26	16h00	07-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ hộ trồng Chanh Nguyễn Phúc Luận - 474AT	Tại thùng điện kế trụ số 1 nhánh rẽ hộ trồng Chanh Nguyễn Phúc Luận	Công tác thu hồi điện kế +T1 hộ trồng Chanh Nguyễn Phúc Luận (PB06060054184)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Hộ trồng Chanh Nguyễn Phúc Luận-ấp 6 xã Thanh Lợi	Cắt LBFCO phân đoạn hộ trồng Chanh Nguyễn Phúc Luận	1	0,0005	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	50	
139	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	NR Liên xã Phước Vân - Long Khê Nr Kênh UB Phước Vân Nr Đào Vĩnh Sơn Nr Lương Ngọc Thuận Nr Ấp 2 Long Hoà	Tại trụ 1-2(1), 3(1) NR Liên xã Phước Vân - Long Khê 2A-3A(2) Nr Kênh UB Phước Vân 14-5(1) Nr Đào Vĩnh Sơn 5-6(3) Nr Lương Ngọc Thuận 2(1) Nr Ấp 2 Long Hoà	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
140	07-10-26	08h00	07-10-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T16 áp Cầu Xây 2	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T16 áp Cầu Xây 2, tuyến 472 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	2	Một phần áp Bình Hòa (áp Cầu Xây cũ) xã Tân Lâm	Cắt FCO trạm T16 áp Cầu Xây 2	56	0,0804	0,0009	0,0041	0,0000	0,067	100	
141	07-10-26	10h00	07-10-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T17 Kênh Xã 2	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T17 Kênh Xã 2, tuyến 477 KCN Phước Lý	- CBM cấp độ 2 MBA - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	3	Một phần áp Phước Vĩnh xã Rạch Kiến	Cắt FCO trạm T17 Kênh Xã 2	96	0,1378	0,0015	0,0071	0,0001	0,100	150	
142	07-10-26	13h30	07-10-26	15h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T4 Cầu Xây	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T4 Cầu Xây, tuyến 477 KCN Phước Lý	- CBM cấp độ 2 MBA - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	3	Một phần áp Phước Vĩnh (ấp Cầu Xây cũ) xã Rạch Kiến	Cắt FCO trạm T4 Cầu Xây	95	0,1364	0,0015	0,0070	0,0001	0,100	150	
143	07-10-26	15h00	07-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T21A/1 Cầu Bà Đắc	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T21A/1 Cầu Bà Đắc, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	- CBM cấp độ 2 MBA - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	1	Một phần áp Tuy Lộc (ấp 11 cũ) xã Long Cang	Cắt FCO trạm T21A/1 Cầu Bà Đắc	6	0,0086	0,0001	0,0004	0,0000	0,033	50	
144	07-10-26	07h00	07-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm		Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
145	07-10-26	07h00	07-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 474, 475 Long Hậu, 473, 474 Cần Giuộc	T/C Cầu Ngang Mũi Tàu (T15-T32); Nhánh rẽ Kim Điền	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp		Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
146	07-10-26	08h00	07-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr Bến CũNr Giồng ỐcNr T55 Bàu Công	Tại trụ: T1-11, T1-T32, T1-19	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr Bến Cũ Nr Giồng Ốc Nr T55 Bàu Công Tổng: 28 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
147	07-10-26	13h00	07-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr Rừng DầuNr Xóm Rẫy Nr Giồng VoiNr T30A Rừng Dầu	Tại trụ: T1-42, T1-25, T1-9/7, T1-6	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr Rừng Dầu Nr Xóm Rẫy Nr Giồng Voi Nr T30A Rừng Dầu Tổng: 30 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
148	07-10-26	08h00	07-10-26	13h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH TV TK Khánh Khang Thịnh	NR Công ty TNHH Moodee	Tại trụ 03 NR Công ty TNHH Moodee	GCS trạm từ (560+250)KVA xuống 560KVA Công ty TNHH Moodee	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty TNHH Moodee, ấp 5, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3LBFCO NR Công ty TNHH Moodee	1	0,0022	0,0000	0,0002	0,0000	0,100	350	
149	07-10-26	14h00	07-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH TV TK Khánh Khang Thịnh	NR Công ty TNHH Moodee	Tại trụ 03 NR Công ty TNHH Moodee	Lắp đo ghi công trình GCS trạm từ (560+250)KVA xuống 560KVA Công ty TNHH Moodee	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty TNHH Moodee, ấp 5, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3LBFCO NR Công ty TNHH Moodee	1	0,0022	0,0000	0,0002	0,0000	0,100	350	
150	07-10-26	08h00	07-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T3 Ấp 2 Hựu Thạnh	Đường dây hạ áp trạm T3 Ấp 2 Hựu Thạnh	Chỉnh trụ hạ áp nghiêng trạm T3 Ấp 2 Hựu Thạnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp 2, xã Đức Hòa	Cắt FCO trạm T3 Ấp 2 Hựu Thạnh	85	0,4823	0,0009	0,0411	0,0001	0,100	900	
151	07-10-26	13h00	07-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T20 Ấp 2 Hựu Thạnh	Đường dây hạ áp trạm T20 Ấp 2 Hựu Thạnh	Căng dây hạ áp trạm T20 Ấp 2 Hựu Thạnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp 2, xã Đức Hòa	Cắt FCO trạm T20 Ấp 2 Hựu Thạnh	136	0,7717	0,0014	0,0657	0,0001	0,100	900	
152	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ T110A Lộc An, Nhánh rẽ Khu AK, Nhánh rẽ T125 Trạm Bom Lộc Giang Nhánh rẽ Ông Nền Nhánh rẽ T138A Lộc Thuận Nhánh rẽ T142A Lộc Chánh, tuyến 474 Đức Huệ	Từ T01 đến T25 Nhánh rẽ T110A Lộc An, Từ T01 đến T16 nhánh rẽ Khu AK, Từ T01 đến T15 nhánh rẽ T125 Trạm Bom Lộc Giang Từ T01 đến T08 nhánh rẽ Ông Nền Từ T01 đến T26 nhánh rẽ T138A Lộc Thuận Từ T01 đến T19 nhánh rẽ T142A Lộc Chánh, tuyến 474 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
153	07-10-26	08h00	07-10-26	16h30	ĐL Đức Huệ	Công ty Cổ phần SX TB Điện Thành Long	Đường dây hạ áp trạm T15/1 CDC Thị Trấn Hiệp Hòa, tuyến 475 Đức Huệ	Từ trụ H1B đến H8B đến H2C đến H8C thuộc đường dây hạ áp trạm T15/1 CDC Thị Trấn Hiệp Hòa, tuyến 475 Đức Huệ	Thay dây áp, sang điện kế, công trình sửa chữa lớn hạ áp trạm T4A CDC An Ninh Tây	Đầu tư nâng cấp lưới điện hạ áp	1	Đường vô trần khu dân cư hiệp Hòa, khu vực 2, Xã Hiệp Hoà,	Cắt 3 FCO T15/1 CDC Thị Trấn Hiệp Hòa,	74	0,8612	0,0017	0,0350	0,0001	0,033	283	
154	07-10-26	08h00	07-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T10 Nhánh rẽ Lộc Chánh, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T12-T14 đến T10 đến T10/H13 đến Đường dây hạ áp trạm T10 Nhánh rẽ Lộc Chánh, tuyến 474 Đức Huệ	Bảo trì hạ áp, lắp kẹp dừng dây, Thí Nghiệm CBM máy biến áp, phát quang hạ áp, bảo trì trạm, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường Lộc Chánh, một phần Áp Lộc Chánh, Xã An Ninh	Cắt 1 FCO trạm T10 Lộc Chánh	126	0,6038	0,0029	0,0245	0,0001	0,033	117	
155	07-10-26	13h30	07-10-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T19 Nhánh rẽ Lộc Chánh, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T19 đến T19-20/H14 Đường dây hạ áp trạm T19 Nhánh rẽ Lộc Chánh, tuyến 474 Đức Huệ	Bảo trì hạ áp, lắp kẹp dừng dây, Thí Nghiệm CBM máy biến áp, phát quang hạ áp, bảo trì trạm, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường Lộc Chánh, một phần Áp Lộc Chánh, Xã An Ninh	Cắt 1 FCO trạm T19 Lộc Chánh	171	0,7023	0,0039	0,0285	0,0002	0,033	100	
156	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, ghi điện, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
157	07-10-26	08h00	07-10-26	16h30	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Nhánh rẽ Trần Phong Nhã XC - Tuyến 478 Tâm Vu 2	Từ trụ số 03 đến trụ số 09 Nhánh rẽ Trần Phong Nhã XC (472TV/176/27)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, thay thùng cầu dao mục, bọc hóa lều, nâng cao độ tĩnh không và KPKK ĐDHA, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, bảo dưỡng, sửa chữa trung hạ áp	3	Một phần áp Xuân Hòa, xã Thuận Mỹ	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Trần Phong Nhã XC	70	0,9452	0,0019	0,0323	0,0001	0,100	850	
158	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế đo ĐL Tân An quản lý	Sơn số trụ hạ thế	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
159	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế đo ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế đo ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
160	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế đo ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế đo ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
161	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế đo ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế đo ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
162	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại đường dây trung, hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra định kỳ lưới điện tháng 10	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
163	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại đường dây trung, hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Khắc phục khiếm khuyết thực hiện các giải pháp phòng chống sự cố lưới điện đường dây hạ thế thuộc TBA T.8B Châu Văn Bầy và TBA T.7/1 Châu Văn Bầy - Thực hiện thay LA định kỳ, thực hiện CBM cấp độ 2 thiết bị và TBA trong phạm vi công tác	Bảo trì sửa chữa lưới điện	5	Toàn bộ đường đường Châu Văn Bầy, khu phố An Thuận, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD NR. Đình An Trị	288	2,6750	0,0050	0,1442	0,0003	0,167	1.500	
164	07-10-26	08h00	07-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	FCO trạm T52 TB Ông Tư, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T52 TB Ông Tư	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, tháo đá U, thay dây hạ áp nâng độ tinh không	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu vực cấp kênh Cái Bát: Đoạn từ nhà Anh Tư Cũ đến khu vực giám ranh tuyến dân cư áp 3 cũ thuộc ấp Thanh Hưng xã Vĩnh Thạnh	Cắt FCO trạm T52 TB Ông Tư	23	0,6427	0,0013	0,0105	0,0000	0,100	850	
165	07-10-26	08h15	07-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
166	07-10-26	08h00	07-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh 89 - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 35 nhánh rẽ Kinh 89 đến trụ số 35/2 (dự kiến XDM) nhánh rẽ HKD Đoàn Văn Vện - 479 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Hòa Lập).	- Lắp sứ treo, phụ kiện, rã và căng 10m dây ACXH 50mm2 + AC 50mm2 nhánh rẽ HKD Đoàn Văn Vện.	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp.	3	Trạm Kinh 89-3 - Áp 5, xã Nhơn Hòa Lập.	Cắt LBFCO T34 Kinh 89/3 - 479TT.	35	0,6669	0,0013	0,0166	0,0000	0,100	850	
167	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân, 474 Mộc Hóa.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyến Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
168	07-10-26	07h30	07-10-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trục Hậu Thạnh - 471, 475 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 16 trục Hậu Thạnh - 471, 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (20 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
169	07-10-26	13h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trục Bảy Thước - 473, 475 Tân Thạnh.	Từ trụ số 122 đến trụ số 237A trục Bảy Thước - 473, 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (20 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
170	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 475 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 475 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Thay điện kế định kỳ	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
171	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 479 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 479 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Gắn điện kế mới	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
172	07-10-26	07h00	07-10-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Hưng Phú	Từ trụ T02 đến trụ T07 nhánh rẽ Xóm Đình - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Thạnh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T02 đến trụ T07 nhánh rẽ Xóm Đình - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Thạnh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Hưng Phú kết hợp Kéo dây hạ áp, lắp trạm biến áp T2 Xóm Đình.	Đầu tư, nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	1	Một phần Ấp Bình Thạnh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Xóm Đình	85	2,1707	0,0038	0,0449	0,0001	0,033	317	
173	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
174	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Kênh Lâm Trường và nhánh rẽ Đền Thờ	Từ trụ số 01 đến trụ số 76 nhánh rẽ Kênh Lâm Trường; Từ trụ số 01 đến trụ số 16 nhánh rẽ Đền Thờ	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
175	07-10-26	08h00	07-10-26	11h30	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ UB Thạnh An	Từ trụ số 16 đến trụ số 20 nhánh rẽ UB Thạnh An và đến trụ số 01 nhánh rẽ khu Công nghệ cao	- Ép lèo 3 pha tại trụ số 16 nhánh rẽ UB Thạnh An - Căng dây, ép lèo dây 3 pha nhánh rẽ Khu công nghệ cao từ trụ số 19 đến trụ số 01 nhánh rẽ Khu Công nghệ cao	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	2	Khu vực CDC Thạnh An, ấp Thạnh An - xã Thạnh Hoá	Cắt 3LBFCO phân đoạn T01 UB Thạnh An	62	0,7220	0,0034	0,0121	0,0001	0,067	233	
176	07-10-26	13h30	07-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ CN Công ty Dư Hoài	Từ trụ số 01B đến trụ số 07A nhánh rẽ CN Công ty Dư Hoài	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
177	07-10-26	07h00	07-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nr T11 Nhà Dài và Đdht; Nr CS Thuận Lợi; Nr An Hoà 3 và Đdht, tuyến 479 Thủ Thừa	Nr T11 Nhà Dài và Đdht; Nr CS Thuận Lợi; Nr An Hoà 3 và Đdht, tuyến 479 Thủ Thừa	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp		Không có	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
178	07-10-26	07h30	07-10-26	08h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm G7 Cty CP Cấp Thoát Nước Long An (CN Bình Ảnh)	Tại hệ thống đo đếm G7 Cty CP Cấp Thoát Nước Long An (CN Bình Ảnh)	Thay điện kế định kỳ	Thay điện kế định kỳ	1	Toàn bộ Giếng G7 Công ty cổ phần Cấp Thoát Nước Long An (CN Bình Ảnh), ấp Nhị Thành 2, xã Thủ Thừa	Cắt phân đoạn Giếng G7 Cty CP Cấp Thoát Nước Long An (CN Bình Ảnh)	1	0,0023	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	33	
179	07-10-26	09h00	07-10-26	10h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm HKD Thanh Tùng 1	Tại hệ thống đo đếm HKD Thanh Tùng 1	Thay điện kế định kỳ	Thay điện kế định kỳ	1	Toàn bộ Hộ kinh doanh Thanh Tùng 1, ấp Nhị Thành 2, xã Thủ Thừa	Cắt FCO trạm HKD Thanh Tùng 1	1	0,0023	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	33	
180	07-10-26	10h30	07-10-26	11h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm CSCT Bình Ảnh	Tại hệ thống đo đếm CSCT Bình Ảnh	Thay điện kế định kỳ	Thay điện kế định kỳ	1	Toàn bộ khách hàng sử dụng trạm CSCT Bình Ảnh, ấp Nhị Thành 2, xã Thủ Thừa	Cắt FCO trạm CSCT Bình Ảnh	7	0,0163	0,0003	0,0004	0,0000	0,033	33	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
181	07-10-26	13h30	07-10-26	14h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm HKD Nguyễn Thành Phát	Tại hệ thống đo đếm HKD Nguyễn Thành Phát	Thay điện kế định kỳ	Thay điện kế định kỳ	1	Toàn bộ Hộ kinh doanh Nguyễn Thành Phát, ấp Nhị Thành 2, xã Thủ Thừa	Cắt FCO trạm HKD Nguyễn Thành Phát	1	0,0023	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	33	
182	07-10-26	15h00	07-10-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm CSCT Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm CSCT Thủ Thừa	Thay điện kế định kỳ	Thay điện kế định kỳ	1	Toàn bộ khách hàng sử dụng trạm CSCT Thủ Thừa, ấp Bình Thành 5, xã Thủ Thừa	Cắt FCO trạm CSCT Thủ Thừa	23	0,0801	0,0009	0,0019	0,0000	0,033	50	
183	07-10-26	07h30	07-10-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	Liên Danh Minh Hùng - Thủy Phương (Thủy Phương thi công)	ĐDTHA và TBA (XDM) Nr Kênh T1-1, Nr T20 Kênh T1-1	ĐDTHA và TBA (XDM) Nr Kênh T1-1, Nr T20 Kênh T1-1	Cải tạo ĐDHA TBA 160kVA T34 NR Kênh T1-1 từ trụ T34 đến H22a chiều dài 802m	Đầu tư xây dựng trung, hạ thế	1	Một phần áp Cầu Lớn, xã Mỹ Thạnh, tỉnh Tây Ninh	Cắt phân đoạn Nr Cầu Lớn.	132	2,7580	0,0051	0,0661	0,0001	0,033	300	
184	07-10-26	08h00	07-10-26	09h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Trạm T79 Vĩnh Thuận	Trạm T79 Vĩnh Thuận	Thay thùng cầu dao	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần áp Ông Lệt - xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T79 Vĩnh Thuận	18	0,0789	0,0011	0,0013	0,0000	0,033	42	
185	07-10-26	09h45	07-10-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Trạm T33/1 TB Kênh Nông Nghiệp	Trạm T33/1 TB Kênh Nông Nghiệp	Thay thùng cầu dao	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần áp Ông Lệt - xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T33/1 TB Kênh Nông Nghiệp	1	0,0061	0,0001	0,0001	0,0000	0,033	58	
186	07-10-26	13h00	07-10-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr CDC Vĩnh Thuận	T1 đến T8 Nr CDC Vĩnh Thuận	Bit ống PVC, lắp nắp chụp, bảo trì, phát quang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Một phần áp Ông Lệt - xã Vĩnh Hưng	Cắt LBFCO Nr CDC Vĩnh Thuận	153	1,8778	0,0089	0,0298	0,0001	0,200	700	
187	07-10-26	07h30	07-10-26	14h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471 Mộc Hóa	Từ trụ T21 đến trụ T172, Tuyến 471 Mộc Hóa (xã Bình Hiệp)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T21-T22, T141-T142, T151-T153, T163-T164, T171- T172 Tuyến 471 Mộc Hóa (33 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
188	07-10-26	14h30	07-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Cty An Thành Phát, Tuyến 471 Mộc Hóa	Từ trụ T2 đến trụ T3, Nhánh rẽ Cty An Thành Phát, Tuyến 471 Mộc Hóa (xã Bình Hiệp)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T2-T3 Nhánh rẽ Cty An Thành Phát, Tuyến 471 Mộc Hóa (6 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
189	07-10-26	07h30	07-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	Công ty TNHH Ngọc Dung I	ĐDHA trạm T16/1 Bình Phong Thạnh 1, T35 Bình Phong Thạnh 2, T47 Bình Phong Thạnh, tuyến 476 Mộc Hóa	Từ trụ T11 đến T53 thuộc ĐDHA trạm T16/1 Bình Phong Thạnh 1, T35 Bình Phong Thạnh 2, T47 Bình Phong Thạnh, tuyến 476 Mộc Hóa	Thay dây hạ áp từ 2x AV 50mm2 thành dây ABC 2x 50mm2 từ trụ T11 đến T53 thuộc ĐDHA trạm T16/1 Bình Phong Thạnh 1, T35 Bình Phong Thạnh 2, T47 Bình Phong Thạnh, tuyến 476 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	6	Đường 817, Ấp Bình Phong Thạnh 1, xã Mộc Hóa, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA T16/1 Bình Phong Thạnh 1, T35 Bình Phong Thạnh 2, T47 Bình Phong Thạnh 3	146	3,1301	0,0058	0,0731	0,0001	0,200	1.800	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
190	07-10-26	08h00	07-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	Công ty TNHH Minh Hùng	Trạm Cây Khô Lớn 2	Từ Trụ T39-H16 ĐDHA trạm Cây Khô Lớn 2 và tại trụ T13 nhánh rẽ Cây Khô Lớn 2 (XDM).(xã Bình Hòa)	Sang đường dây hạ áp, sang điện kế từ trụ T39 Nhánh rẽ Cây Khô Lớn đến trụ H13 thuộc ĐDHA trạm Cây Khô Lớn 2 sang ĐDTA nhánh rẽ Cây Khô Lớn 2, Lắp hệ thống đo điểm, đầu nối hoàn chỉnh trạm biến áp tại trụ T13 nhánh rẽ Cây Khô Lớn 2 (XDM), Xử lý giao nguồn tại trụ T3 nhánh rẽ Cây Khô Lớn 2 (XDM). tuyến 472 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	2	Một phần áp Bình Trung 1, xã Bình Hòa	- Cắt CB + FCO trạm Cây Khô Lớn 2 - Kiểm tra FCO trạm T13 nhánh rẽ Cây Khô Lớn 2 (XDM) (đang trạng thái cắt)	61	1,2351	0,0024	0,0288	0,0001	0,060	510	
191	07-10-26	07h30	07-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
192	08-10-26	08h00	08-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471 Bến Lức	Trụ 61-64 nhánh rẽ Kinh Bà Kiểng, trụ 230-260 NRThanh Lợi	Phát quang lưới điện trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không Cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
193	08-10-26	07h30	08-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Trạm T8 áp 6 Mỹ Yên 2, áp 5 Mỹ Yên 1	Từ trụ số 10A đến trụ 17A đường dây hạ áp Trạm T8 áp 6 Mỹ Yên 2, áp 5 Mỹ Yên 1 tuyến 480 Long Hiệp	Sang tải hạ áp	Đầu tư xây dựng Trung, hạ áp	8	Một phần áp 6 xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm T8 áp 6 Mỹ Yên 2, áp 5 Mỹ Yên 1	171	1,4096	0,0026	0,0856	0,0002	0,267	2.400	
194	08-10-26	08h00	08-10-26	09h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ HKD Nguyễn Thị Thử - 480BL	Tại thùng điện kế trụ T1 Nhánh rẽ HKD Nguyễn Thị Thử	Công tác thu hồi điện kế +TI HKD Nguyễn Thị Thử (PB06060049517)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	HKD Nguyễn Thị Thử áp 9 xã Lương Hòa	Không cắt điện (3FCO TBA sự cố đã cô lập)	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,000	0	
195	08-10-26	09h30	08-10-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty CP Lavifood - 480BL	Tại trụ T5 nhánh rẽ Công ty CP Lavifood	Công tác thu hồi điện kế +TU+TI TBA 560 kVA Công ty CP Lavifood (PB06060061675)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Công ty CP Lavifood áp 5 xã Bến Lức	Không cắt điện (3LBFCO phân đoạn đã cô lập)	1	0,0019	0,0000	0,0001	0,0000	0,000	0	
196	08-10-26	13h30	08-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty CP Lavifood - 480BL	Tại trụ T1 nhánh rẽ Công ty CP Lavifood	Công tác thu hồi điện kế +TU+TI TBA 1000 kVA Công ty CP Lavifood (PB06060036385)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Công ty CP Lavifood áp 5 xã Bến Lức	Không cắt điện (3LBFCO phân đoạn đã cô lập)	1	0,0028	0,0000	0,0002	0,0000	0,000	0	
197	08-10-26	13h30	08-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ HKD Tự Cường	Tại trụ T1-T2 Nhánh rẽ HKD Tự Cường	Công tác thu hồi điện kế +TU+TI TBA 400 kVA HKD Tự Cường (PB06060038389)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	HKD Tự Cường áp 9 xã Lương Hòa	Cắt 3LB FCO phân đoạn HKD Tự Cường	1	0,0028	0,0000	0,0002	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
198	08-10-26	07h30	08-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nr Rạch Chanh Nr Ấp Mỹ Điền Nr Mỹ Điền Nr Hữu Lộc Nhỏ 1 Nr Ngã 3 Kinh	Tại trụ 4-6(3) Nr Rạch Chanh 1-3(3), 7-8(2) Nr Ấp Mỹ Điền 11(1) Nr Mỹ Điền 25-6(3) Nr Hữu Lộc Nhỏ 1 62-63(1), 69-70(1), 73-74(1), 79-81(1), 84-85(2) Nr Ngã 3 Kinh	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
199	08-10-26	08h00	08-10-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T14 Ấp 4 Long Định	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T14 Ấp 4 Long Định, tuyến 473 Rạch Chanh	- CBM cấp độ 2 MBA - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	1	Một phần áp Rạch Chanh (áp 8 cũ) xã Long Cang	Cắt FCO trạm T14 Ấp 4 Long Định	31	0,0445	0,0005	0,0023	0,0000	0,033	50	
200	08-10-26	10h00	08-10-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T19B/1 Ấp 4 Long Cang	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T19B/1 Ấp 4 Long Cang, tuyến 473 Rạch Chanh	- CBM cấp độ 2 MBA - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	2	Một phần áp Rạch Chanh (áp 8 cũ) xã Long Cang	Cắt FCO trạm T19B/1 Ấp 4 Long Cang	44	0,0632	0,0007	0,0032	0,0000	0,050	75	
201	08-10-26	13h30	08-10-26	15h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T34/1 Long Kim Long Hòa	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T34/1 Long Kim Long Hòa, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	- CBM cấp độ 2 MBA - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	2	Một phần áp Long Kim (áp 7 cũ) xã Long Cang	Cắt FCO trạm T34/1 Long Kim Long Hòa	46	0,0660	0,0007	0,0034	0,0000	0,050	75	
202	08-10-26	15h00	08-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T5/1 TĐC Long Cang	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T5/1 TĐC Long Cang, tuyến 480 Rạch Chanh	- Lắp tăng cường tiếp đất trạm - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	5	Một phần Khu TĐC Long Cang, ấp Long Cang (áp 3 cũ) xã Long Cang	Cắt FCO trạm T5/1 TĐC Long Cang	150	0,2153	0,0024	0,0110	0,0001	0,167	250	
203	08-10-26	07h00	08-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm		Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
204	08-10-26	07h00	08-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 474 Long Hậu; 474 Cần Giuộc; 479 Tân Tập	T/C Cầu Ngang Mũi Tàu (T32-T76); Nhánh rẽ Vùng Hạ (T1-T20); KDC Thị Trấn	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp		Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
205	08-10-26	07h30	08-10-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Tân Phát Thịnh	Nhánh rẽ Lộ Sân Banh	Nhánh rẽ Lộ Sân Banh	Di dời đường dây trung hạ thế nhánh rẽ Lộ Sân Banh	Di dời lưới điện	30	Ấp Phước Lý xã Phước Lý	Cắt 03 LBFCO nhánh rẽ Lộ Sân Banh	539	3,1567	0,0058	0,2695	0,0005	1,000	9.000	
206	08-10-26	07h00	08-10-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ HNT Thái Văn Thúc (trụ 27A ấp Bắc)	Nhánh rẽ HNT Thái Văn Thúc	Lắp mới hệ thống đo ghi gián tiếp hạ thế + Nghiệm thu hoàn chỉnh, đóng điện vận hành công trình XDM nhánh rẽ HNT Thái Văn Thúc	Lắp mới hệ thống đo đếm		Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
207	08-10-26	07h00	08-10-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty TNHH Vương Tuấn Cường (trụ 33/1 tuyến tránh)	Nhánh rẽ Công ty TNHH Vương Tuấn Cường	Lắp mới hệ thống đo ghi gián tiếp hạ thế + Nghiệm thu hoàn chỉnh, đóng điện vận hành công trình XDM nhánh rẽ Công ty TNHH Vương Tuấn Cường	Lắp mới hệ thống đo đếm		Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
208	08-10-26	07h30	08-10-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Ấp 3 Long An	Nhánh rẽ Ấp 3 Long An	- Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2. - Di dời trụ trung thế T12A theo đề nghị của ông Ngô Châu Trinh.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	30	ấp Long An 3, Long An 4 xã Phước Vĩnh Tây.	Cắt Rec + DS nhánh rẽ Ấp 3 Long An.	547	3,0919	0,0057	0,2735	0,0005	1,000	9.000	
209	08-10-26	08h00	08-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Tân Phú - Hiệp HòaTrục Hậu Nghĩa Nông Sản Nr Tân Bình	Tại trụ: T136-T150, T222-T289, T1-25	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Trục Tân Phú - Hiệp Hòa Trục Hậu Nghĩa Nông Sản Nr Tân Bình Tổng: 14 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
210	08-10-26	13h00	08-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr BV Hậu Nghĩa Nr Xóm ChùaNr TB Thối MốiNr Thối Mối	Tại trụ: T1-19, T1-21, T1-15, T1-18	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr BV Hậu Nghĩa Nr Xóm Chùa Nr TB Thối Mối Nr Thối Mối Tổng: 28 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
211	08-10-26	08h00	08-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T14 Kanan	Đường dây hạ áp trạm T14 Kanan	Căng dây hạ áp Trạm T14 Kaanan	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp 1, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T10, T14 Kanan	106	0,2339	0,0011	0,0199	0,0001	0,100	350	
212	08-10-26	08h00	08-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Công ty CP NLX Thành Đô	Trạm T2/1 TB Thối Mối	Đường dây hạ áp trạm T2/1 TB Thối Mối	Di dời đường dây hạ áp trạm T2/1 YB Thối Mối	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Thối Mối, xã Hòa Khánh	Cắt 3FCO trạm T2/1 TB Thối Mối	81	0,1787	0,0009	0,0152	0,0001	0,100	350	
213	08-10-26	08h00	08-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH TND Miền Nam	NR Công ty CP Thịnh Vượng Việt	Tại trụ 01 NR Công ty CP Thịnh Vượng Việt	Bảo trì, thí nghiệm trạm 630KVA Công ty CP Thịnh Vượng Việt	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty cổ phần Thịnh Vượng Việt, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3LBFCO NR Công ty CP Thịnh Vượng Việt	1	0,0100	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	1.000	
214	08-10-26	08h00	08-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T39/1 Đường 24A KDC Tân Đức	Đường dây hạ áp trạm T39/1 Đường 24A KDC Tân Đức	Bảo trì lèo hạ áp trạm T39/1 Đường 24A KDC Tân Đức	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T39/1 Đường 24A KDC Tân Đức	106	0,6015	0,0011	0,0512	0,0001	0,100	900	
215	08-10-26	13h00	08-10-26	14h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	T66/22A/15 Mỹ Hạnh	trụ H15 đường dây hạ áp trạm T66/22A/15 Mỹ Hạnh	Thu hồi chằng hạ áp trạm T66/22A/15 Mỹ Hạnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Mới 1, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T66/22A/15 Mỹ Hạnh	90	0,5107	0,0009	0,0435	0,0001	0,100	900	
216	08-10-26	15h00	08-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Công ty TNHH Đức Tân Uyên	Tại trụ T1 NR Công ty TNHH Đức Tân Uyên	Di dời điện kế Công ty TNHH Đức Tân Uyên	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty TNHH Đức Tân Uyên, ấp Hậu Hòa, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3LBFCO NR Công ty TNHH Đức Tân Uyên	106	0,6015	0,0011	0,0512	0,0001	0,100	900	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
217	08-10-26	07h30	08-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Thạnh Đông Nhánh rẽ Anh Bình Nhánh rẽ Bàu trâm Nhánh rẽ Giếng Nước MTĐ Từ T01 đến T14 Nhánh rẽ 2 Du Từ T01 đến T07 Nhánh rẽ Ấp 4 Mỹ Thạnh Đông Nhánh rẽ Giồng Nhỏ Nhánh rẽ Ấp 1 Mỹ Thạnh Đông Nhánh rẽ Bến Đò Ấp 1 Mỹ Thạnh Đông Nhánh rẽ Rạch Bọng, tuyến 477 Đức Huệ	Từ T01 đến T52 Nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Thạnh Đông Từ T01 đến T15 Nhánh rẽ Anh Bình Từ T06 đến T23 Nhánh rẽ Bàu trâm Từ T01 đến T12 Nhánh rẽ Giếng Nước MTĐ Từ T01 đến T14 Nhánh rẽ 2 Du Từ T01 đến T07 Nhánh rẽ Ấp 4 Mỹ Thạnh Đông Từ T01 đến T17 Nhánh rẽ Giồng Nhỏ Từ T1 đến T21 Nhánh rẽ Ấp 1 Mỹ Thạnh Đông Từ T1 đến T30 Nhánh rẽ Bến Đò Ấp 1 Mỹ Thạnh Đông Từ T1 đến T10 Nhánh rẽ Rạch Bọng, tuyến 477 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
218	08-10-26	08h00	08-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T13 Nhánh rẽ Khu AK, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T10A đến T13A/H1B đến H4A đến T14-15 Đường dây hạ áp trạm T13 Nhánh rẽ Khu AK, tuyến 474 Đức Huệ	Bảo trì hạ áp, lắp kẹp dừng dây, Thí Nghiệm CBM máy biến áp, phát quang hạ áp, bảo trì trạm, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường vô xóm Khu AK, một phần Ấp Lộc Chánh, Xã An Ninh	Cắt 1 FCO T13 Khu AK	53	0,2540	0,0012	0,0103	0,0000	0,033	117	
219	08-10-26	13h30	08-10-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T16 Nhánh rẽ Khu AK, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T16/4 đến T16/H4 Đường dây hạ áp trạm T16 Nhánh rẽ Khu AK, tuyến 474 Đức Huệ	Bảo trì hạ áp, lắp kẹp dừng dây, Thí Nghiệm CBM máy biến áp, phát quang hạ áp, bảo trì trạm, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường vô xóm Khu AK, một phần Ấp Lộc Thạnh, Xã An Ninh	Cắt 1 FCO T16 Khu AK	77	0,3163	0,0018	0,0129	0,0001	0,033	100	
220	08-10-26	08h00	08-10-26	08h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Khu Vực 3, tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T04 Nhánh rẽ Khu Vực 3, tuyến 477 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường vô xóm Khu Vực 3 Cù, một phần ấp Mỹ Hưng, Xã Đồng Thành	Cắt 1 FCO T04 Khu Vực 3	81	0,0739	0,0018	0,0030	0,0001	0,033	22	
221	08-10-26	09h00	08-10-26	09h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ấp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T48 Nhánh rẽ Ấp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, tuyến 477 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường vô Ấp 1,2 Mỹ Thạnh Đông Cù, một phần ấp Vàm Rạch Gốc, Xã Đồng Thành	Cắt 1 FCO T48 Ấp 1,2 Mỹ Thạnh Đông	36	0,0329	0,0008	0,0013	0,0000	0,033	22	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
222	08-10-26	09h50	08-10-26	10h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Áp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T57 Nhánh rẽ Áp 1,2 Mỹ Thạnh Đông, tuyến 477 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường vô Áp 1,2 Mỹ Thạnh Đông Cù, một phần áp Vàm Rạch Gốc, Xã Đông Thành	Cắt 1 FCO T57 Áp 1,2 Mỹ Thạnh Đông	13	0,0119	0,0003	0,0005	0,0000	0,033	22	
223	08-10-26	10h50	08-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Áp 3 Mỹ Thạnh Đông, tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T15 Nhánh rẽ Áp 3 Mỹ Thạnh Đông, tuyến 477 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường vô Áp 3 Mỹ Thạnh Đông Cù, một phần áp Mỹ Hưng, Xã Đông Thành	Cắt 1 FCO T15 Áp 3 Mỹ Thạnh Đông	36	0,0329	0,0008	0,0013	0,0000	0,033	22	
224	08-10-26	13h30	08-10-26	14h10	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Áp 1 Mỹ Thạnh Đông, tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T11 Nhánh rẽ Áp 1 Mỹ Thạnh Đông, tuyến 477 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường vô Áp 1 Mỹ Thạnh Đông Cù, một phần áp Vàm Rạch Gốc, Xã Đông Thành	Cắt 1 FCO T11 Áp 1 Mỹ Thạnh Đông	32	0,0292	0,0007	0,0012	0,0000	0,033	22	
225	08-10-26	14h30	08-10-26	15h10	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T94A/1T tuyến 477 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường trục khu vực xã Mỹ Thạnh Đông Cù, một phần áp Mỹ Thạnh Đông, Xã Đông Thành	Cắt 3 FCO T94A/1T tuyến 477 Đức Huệ	74	0,0675	0,0017	0,0027	0,0001	0,033	22	
226	08-10-26	15h30	08-10-26	16h10	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T80/1 tuyến 477 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ, thí nghiệm CBM máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường trục khu vực xã Mỹ Thạnh Đông Cù, một phần áp Mỹ Hưng, Xã Đông Thành	Cắt 1 FCO T80/1 tuyến 477 Đức Huệ	69	0,0630	0,0016	0,0026	0,0001	0,033	22	
227	08-10-26	07h30	08-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
228	08-10-26	08h00	08-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Son số trụ hạ thế	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
229	08-10-26	08h00	08-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
230	08-10-26	08h00	08-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
231	08-10-26	08h00	08-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
232	08-10-26	08h00	08-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại đường dây trung, hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra định kỳ lưới điện tháng 10	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
233	08-10-26	08h00	08-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại đường dây trung, hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thực hiện công trình thanh niên thấp sáng đường quê trên địa bàn phường Long An	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
234	08-10-26	08h00	08-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh Ba Tri, Kinh 1000 Bắc Nhơn Hòa Lập, Kinh 2000 Bắc Nhơn Hòa Lập - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 32 nhánh rẽ Kinh Ba Tri; từ trụ số 01 đến trụ số 24 nhánh rẽ Kinh 1000 Bắc Nhơn Hòa Lập và từ trụ số 01 đến trụ số 22 nhánh rẽ Kinh 2000 Bắc Nhơn Hòa Lập - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Hòa Lập).	- Lắp mới TBA 25kVA T13 Kinh Ba Tri xử lý quá tải trạm T19 Cấp nước Ba Tri. - Lắp mới TBA 25kVA T02 Kinh 1000 Ba Tri xử lý quá tải trạm T06 Kinh 1000 Ba Tri. - Thay FCO vận hành lâu năm trạm trụ số 01A, 04, 19, 28 Nr Kinh Ba Tri, trụ số 06, 24 Nr Kinh 1000 Bắc NH Lập, trụ số 01, 22 Nr Kinh 2000 Bắc Nh Lập. - Thí nghiệm định kỳ MBA trạm trụ số 01A, 04, 19, 27A/1 Nr Kinh Ba Tri. - Ép lèo trung áp trụ số 01 Nr Kinh 2000 Bắc NH lập. - Thay giá LBFCO (hỏng) T02 Kinh Ba Tri.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.	12	Đường Kinh Ba Tri, Kinh 1000 Bắc Nhơn Hòa Lập, Kinh 2000 Bắc Nhơn Hòa Lập - Ấp 5, xã Nhơn Hòa Lập.	Cắt 3LBFCO T203 Kinh Ba Tri - 471TT.	352	6,7073	0,0132	0,1665	0,0003	0,400	3.400	
235	08-10-26	07h30	08-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 475 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 475 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Thay điện kế định kỳ	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
236	08-10-26	07h30	08-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 479 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 479 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Gắn điện kế mới	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
237	08-10-26	07h00	08-10-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Hưng Phú	Tại đường dây hạ áp trạm T20 Ấp 4 Tân Phước Tây - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Tân Phước Tây, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh	Tại đường dây hạ áp trạm T20 Ấp 4 Tân Phước Tây - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Tân Phước Tây, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Hưng Phú kết hợp Kéo dây hạ áp đầu nối và sang lưới hạ áp thu hồi dây cũ đường dây hạ áp trạm T20 Ấp 4 Tân Phước Tây.	Đầu tư, nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	1	Một phần Ấp Tân Phước Tây, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T20 Ấp 4 Tân Phước Tây	58	1,4812	0,0026	0,0307	0,0001	0,033	317	
238	08-10-26	08h00	08-10-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
239	08-10-26	08h00	08-10-26	11h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Kênh 24, Kênh 2	Từ trụ số 04 đến trụ số 36 nhánh rẽ Kênh 24; Từ trụ số 01 đến trụ số 19 nhánh rẽ Kênh 22	Bảo trì, kpkk, thí nghiệm LBFCO, FCO, máy biến áp định kỳ và phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	8	Khu vực Đường kênh 24 từ QL 62 đến Kênh 3, ấp Đồng Hoà - xã Tân Tây	Cắt LBFCO phân đoạn T02 Kênh 24	116	1,3509	0,0064	0,0226	0,0001	0,267	933	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
240	08-10-26	13h30	08-10-26	16h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ CDC Tân Đông và nhánh rẽ áp 2 Tân Đông	Từ trụ số 01 CDC Tân Đông đến trụ số 16 nhánh rẽ áp 2 Tân Đông	Bảo trì, kpkk, thí nghiệm LBFCO, FCO, máy biến áp định kỳ và phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	8	Khu vực CDC Tân Đông, áp Tân Đông - xã Tân Tây	Cắt LBFCO phân đoạn T201 CDC Tân Đông	185	1,8466	0,0103	0,0309	0,0002	0,267	800	
241	08-10-26	07h00	08-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nr T11 Hội Đồng Bền và Đdht; Nr T60 Nhà Dài và Đdht; Nr Kênh Dứng 2 và Đdht, tuyến 479 Thủ Thừa	Nr T11 Hội Đồng Bền và Đdht; Nr T60 Nhà Dài và Đdht; Nr Kênh Dứng 2 và Đdht, tuyến 479 Thủ Thừa	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp		Không có	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
242	08-10-26	07h30	08-10-26	16h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nr T112 Cầu Rạch Đào, tuyến 479 Thủ Thừa	Tại trụ T1 Nr T112 Cầu Rạch Đào	Giám công suất TBA Bà Miếu 2 từ 3x50kVA thành 3x25kVA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Cầu Lớn, xã Mỹ Thạnh, tỉnh Tây Ninh	Cắt phân đoạn Nr T112 Cầu Rạch Đào	9	0,1776	0,0003	0,0043	0,0000	0,033	283	
243	08-10-26	07h30	08-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Ông Lễ và Nhánh rẽ Rạch Ông Lễ, tuyến 471 Mộc Hóa	Từ trụ T11 đến trụ T23 Nhánh rẽ Ông Lễ và tại trụ T10 Nhánh rẽ Rạch Ông Lễ, tuyến 471 Mộc Hóa (Xã Bình Hiệp)	Ôp tole +bít lỗ trụ +lắp ống xoắn T23, T8A, T9, T11; thu hồi chằng đứt T17; tăng cường mối nối T11-T12; T21-T22; lắp lại dây trung hòa rút khỏi Uclevis T13 Nhánh rẽ Ông Lễ và thay trụ BTLT 12m bằng trụ BTLT 14m tại trụ T10 Nhánh rẽ Rạch Ông Lễ, tuyến 471 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	3	Đường Rạch Ông Lễ, Ông Lễ, xã Bình Hiệp	Cắt LBFCO Ông Lễ	100	2,1439	0,0040	0,0501	0,0001	0,100	900	
244	08-10-26	08h00	08-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	Công ty TNHH Minh Hùng	Trạm Kênh Quảng Cụt 2	Từ trụ T5-H3 ĐDHA XDM trạm Kênh Quảng Cụt 2. Từ trụ T18-H17 ĐDHA XDM trạm T18-Kênh Quảng Cụt.(Phường Kiến Tường)	Đầu nối đường dây hạ áp, sang điện kể từ trụ T5 nhánh rẽ Kênh Quảng Cụt đến trụ H3 (XDM) thuộc đường dây hạ áp trạm Kênh Quảng Cụt 2. Đầu nối đường dây hạ áp, sang điện kể từ trụ T18 nhánh rẽ Kênh Quảng Cụt đến trụ H17 (XDM) thuộc đường dây hạ áp trạm T18-Kênh Quảng Cụt, tuyến 474Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	2	Một phần áp Bình Trung 1, xã Bình Hòa	- Cắt CB trạm Kênh Quảng Cụt 2 - Cắt CB + FCO trạm T18-Kênh Quảng Cụt	35	0,7087	0,0014	0,0166	0,0000	0,060	510	
245	08-10-26	07h30	08-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
246	09-10-26	08h00	09-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471 Bến Lức	Trụ 30-154 tuyến 480 Bến Lức	Phát quang lưới điện trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không Cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
247	09-10-26	08h30	09-10-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm CN Cơ Giới tuyến 476 Long Hiệp	Phần đường dây hạ áp Trạm CN Cơ Giới tuyến 476 Long Hiệp	Cân pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp Bến Lức 9, 10 xã Bến Lức	Cắt 3FCO Trạm CN Cơ Giới	75	0,2061	0,0011	0,0125	0,0001	0,067	200	
248	09-10-26	13h00	09-10-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T14 Ấp Chánh Long Hiệp tuyến 479 Long Hiệp	Phần đường dây hạ áp Trạm T14 Ấp Chánh Long Hiệp tuyến 479 Long Hiệp	Cân pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp Chánh xã Mỹ Yên	Cắt 3FCO Trạm T14 Ấp Chánh Long Hiệp	228	0,6265	0,0035	0,0380	0,0002	0,067	200	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
249	09-10-26	07h30	09-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Trạm T18 Thanh Lập, Thanh Lập 2, T20B Thanh Lập, T23 Thanh Lập	Từ trụ số 18 đến trụ số 24 đường dây hạ áp trạm T18 Thanh Lập, Thanh Lập 2, T20B Thanh Lập, T23 Thanh Lập tuyến 473 Bến Lức	Sang tải hạ áp	Đầu tư xây dựng Trung, hạ áp	2	Một phần áp 4 Thanh Phú xã Bến Lức	- Cắt FCO trạm T18 Thanh Lập, Thanh Lập 2, T20B Thanh Lập, T23 Thanh Lập; - Cắt LBFCO nhánh rẽ Công Ty TNHH Một Thành Viên Đầu Tư và Phát Triển DB	108	0,8903	0,0016	0,0541	0,0001	0,067	600	
250	09-10-26	08h00	09-10-26	09h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Doanh Nghiệp Tư Nhân Quang Thịnh- 480BL	Tại Tủ tại CB tổng trụ T7 Nhánh rẽ Doanh Nghiệp Tư Nhân Quang Thịnh	Công tác thay điện kế TI 150/5 TBA 3x37,5 kVA Doanh Nghiệp Tư Nhân Quang Thịnh (PB0606004678)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Doanh Nghiệp Tư Nhân Quang Thịnh áp 5 xã Bến Lức	Cắt FCO TBA 3x37,5 kVA Doanh Nghiệp Tư Nhân Quang Thịnh	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	150	
251	09-10-26	10h00	09-10-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH Đầu Tư và Xây Dựng Phúc Long- 475LH	Tại trụ T2-T3 Nhánh rẽ Công ty TNHH Đầu Tư và Xây Dựng Phúc Long	Công tác thay TU+ điện kế TBA 560 kVA Công ty TNHH Đầu Tư và Xây Dựng Phúc Long (PB06060060725)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Công ty TNHH Đầu Tư và Xây Dựng Phúc Long áp Voi lá xã Mỹ Yên	Cắt LBFCO phân đoạn Công ty TNHH Đầu Tư và Xây Dựng Phúc Long	1	0,0019	0,0000	0,0001	0,0000	0,167	333	
252	09-10-26	15h00	09-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH MTV Phú An Thạnh - Long An- 480BL	Tại trụ T1 nhánh rẽ Công ty TNHH MTV Phú An Thạnh - Long An	Công tác thay điện kế +TI 10/5 TBA 560 kVA TCông ty TNHH MTV Phú An Thạnh - Long An (PB06060020520)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Công ty TNHH MTV Phú An Thạnh - Long An KCN Phú An Thạnh xã Bến Lức	Cắt LBFCO phân đoạn Công ty TNHH MTV Phú An Thạnh - Long An	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,167	250	
253	09-10-26	08h00	09-10-26	11h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công Ty Cổ Phần KCN Tân An Thạnh - Long An- 480BL	Tại 4 thùng điện kế Công Ty Cổ Phần KCN Tân An Thạnh - Long An, tại 5 thùng điện kế Công Ty TNHH Ogawa Wellness Việt Nam	Công tác thay 4 điện kế Công Ty Cổ Phần KCN Tân An Thạnh - Long An (PB06060066508; PB06060066509; PB06060066510; PB06060066511) + Thay 5 điện kế Công Ty TNHH Ogawa Wellness Việt Nam (PB06060069110; PB06060069111; PB06060069114; PB06060069127; PB06060069128)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Công Ty Cổ Phần KCN Tân An Thạnh; Công Ty TNHH Ogawa Wellness Việt Nam KCN Phú An Thạnh xã Bến Lức	Cắt Rec+DS Công Ty Cổ Phần KCN Tân An Thạnh	9	0,0254	0,0001	0,0015	0,0000	1,000	3.000	
254	09-10-26	11h10	09-10-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công Ty Cổ Phần kho lạnh Kỳ Nguyên Mới - 480BL	Tại thùng điện kế T3 nhánh rẽ Công Ty Cổ Phần kho lạnh Kỳ Nguyên Mới	Công tác thay điện kế Công Ty Cổ Phần kho lạnh Kỳ Nguyên Mới (PB06060059662)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Công Ty Cổ Phần kho lạnh Kỳ Nguyên Mới KCN Phú An Thạnh xã Bến Lức	Cắt Rec+DS Công Ty Cổ Phần kho lạnh Kỳ Nguyên Mới	1	0,0008	0,0000	0,0000	0,0000	1,000	833	
255	09-10-26	13h00	09-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công Ty Cổ Phần KCN Tân An Thạnh - Long An- 480BL	Tại 6 thùng điện kế Công Ty TNHH Ogawa Wellness Việt Nam	Công tác thay 6 điện kế Công Ty TNHH Ogawa Wellness Việt Nam (PB06060069109; PB06060069124; PB06060069123; PB06060069125; PB06060069112; PB06060065085)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Công Ty TNHH Ogawa Wellness Việt Nam KCN Phú An Thạnh xã Bến Lức	Cắt Rec+DS Công Ty Cổ Phần KCN Tân An Thạnh	6	0,0197	0,0001	0,0012	0,0000	1,000	3.500	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
256	09-10-26	07h30	09-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tại trụ 49(1) Nr BẾN Bạ 2(1) Nr BẾN Bạ 2 3(1), 10(1) Nr Xóm Miếu 128-1(2), 17B-18(2), 24-25(3) UB Long Sơn 38-39(5), 41-42(1) Trục Tân Trạch - Long Sơn 25-26(2) Nr Ấp 1B Long Sơn Nr Ấp 4 Long Sơn Nr Cầu Ông Mọc	Tại trụ 49(1) Nr NRBẾN Bạ 2 Nr Xóm Miếu UB Long Sơn Trục Tân Trạch - Long Sơn 25-26(2) Nr Ấp 1B Long Sơn Nr Ấp 4 Long Sơn Nr Cầu Ông Mọc	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
257	09-10-26	08h00	09-10-26	10h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T193 Long Trạch, T197A Long Trạch, T7 Ấp Xoài Đồi	Phản hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T193 Long Trạch, T7 Ấp Xoài Đồi tuyến 472 KCN Phước Lý	- Thay MCCB trạm T193 Long Trạch - Tách lưới, sang tải hạ áp trạm T193 Long Trạch qua nhận điện trạm T7 ấp Xoài Đồi - Xử lý vị trí 2 nguồn tại trụ H5 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	4	Một phản áp Long Trạch (ấp Xoài Đồi cũ) xã Rạch Kiến	Cắt FCO trạm T193 Long Trạch, T197A Long Trạch, T7 Ấp Xoài Đồi	404	0,7732	0,0064	0,0397	0,0003	0,133	267	
258	09-10-26	10h30	09-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	Cty Thủy Phương	Nhánh rẽ Kênh Năm Kiếu	Tại trụ T8 nhánh rẽ Kênh Năm Kiếu, tuyến 471 KCN Phước Lý	Đầu nối đườngt dây mới xây dựng vào lưới điện hiện hữu, thi công công trình ĐTXD 2026	Đầu tư nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	12	Một phản áp Phước Bửu (ấp 9, 10 cũ) xã Rạch Kiến	Cắt LBFCO p/d Kênh Năm Kiếu	316	1,8143	0,0050	0,0931	0,0003	0,400	2.400	
259	09-10-26	14h00	09-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	Cty Thủy Phương	Nhánh rẽ Tân Thành Gò Đen	Từ trụ 04 đến trụ 4/1 nhánh rẽ Tân Thành - Gò Đen, tuyến 472 Cần Đước 2	Đầu nối đườngt dây mới xây dựng vào lưới điện hiện hữu, thi công công trình ĐTXD 2027	Đầu tư nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	4	Một phản áp Xoài Đồi, xã Rạch Kiến	Cắt LBFCO p/d Tân Thành Gò Đen	52	0,1244	0,0008	0,0064	0,0000	0,133	333	
260	09-10-26	10h30	09-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T19 Kênh Năm Kiếu	Phản hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T19 Kênh Năm Kiếu, tuyến 471 KCN Phước Lý	- Sang dây hạ áp, điện kế từ trụ cũ qua trụ mới, thu hồi trụ cũ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T19 Kênh Năm Kiếu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
261	09-10-26	07h00	09-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 474, 475 Cần Giuộc, 474 Cần Đước 2	Trục chính Mũi Tàu Xoài Đồi (T79-T181)	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp		Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
262	09-10-26	07h00	09-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm		Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
263	09-10-26	16h30	09-10-26	17h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 472 Cần Đước và tuyến 471, 473, 475, 477 Tân Tập	Tại LTD T10A Tân Tập tuyến 477 Tân Tập, DS T10B TC 471, 473 Tân Tập, DS T40A Tân Tập, DS T31 Tân Tập 2; DS T1 Tân Tập 2 LBS T1 Thủ Bộ	Chuyển giao lưới tuyến 472 Cần Đước và tuyến 471, 473, 475, 477 Tân Tập từ 3 LTD T10A Tân Tập (mạch trên) đến DS T10B TC 471, 473 Tân Tập đến DS T1 Tân Tập 2 đến DS T10 TC 477.	Chuyển lưới	280	Áp Tây Phú, Chánh Nhứt, Phú Thanh, Long An 1, 2, 3, 4 xã Phước Vĩnh Tây; ấp Thuận Nam, Thuận Đông xã Mỹ Lộc; ấp Tây, Nam, Trung, Bắc, Tân Quang 1, 2, Tân Đại, Tân Thành, Tân Chánh, Tân Hòa, Vĩnh Hòa, Thạnh Trung, Đông An, Đông Bình xã Tân Tập; Ấp Long An 1, 2, 3, 4 xã Phước Vĩnh Tây; ấp Thuận Nam, Thuận Đông xã Mỹ Lộc.	- Cắt MC 4/1, 4/3, 475, 477 Tân Tập ; - Cắt DS T10B TC 471 Tân Tập; - Cắt DS T10B TC 473 Tân Tập; - Cắt DS T1 TC 475 Tân Tập; - Cắt DS T10 TC 477 Tân Tập; - Đóng 3 LTD Bypass T10A 471-477 Tân Tập (mạch trên); - Đóng DS T40A Tân Tập Bypass 471-473 Tân Tập; - Đóng DS T31 Tân Tập 2 Bypass 471-475 Tân Tập; - Đóng LBS T1 Thủ Bộ	11465	7,2005	0,1200	0,6370	0,0106	9,333	9.333	
264	09-10-26	14h00	09-10-26	14h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475 Cần Giuộc và tuyến 477 Phước Lý	Tại DS T2, Rec T2C Phước Hậu; DS T39 + LBS T37 Long Thượng	Chuyển giao lưới tuyến 477 Phước Lý - 475 Cần Giuộc từ DS T39 Long Thượng đến DS T2 Phước Hậu	Chuyển lưới	0	Không mất điện	- Đóng DS T39 Long Thượng - Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại LBS T37 Long Thượng - Đóng LBS T37 Long Thượng. - Cắt Rec T2C + DS T2 Phước Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
265	09-10-26	15h00	09-10-26	15h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 481 Long Hậu và tuyến 479 Tân Tập	Tại Rec + DS T18 Long Hậu	Chuyển giao lưới tuyến 481 Long Hậu - 479 Tân Tập từ DS T18 Long Hậu đến MC 479 Tân Tập	Chuyển lưới	0	Không mất điện	- Đóng DS T18 Long Hậu. - Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại Rec T18 Long Hậu. - Đóng Rec T18 Long Hậu - Cắt MC 479 Tân Tập	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
266	09-10-26	16h00	09-10-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 477 Tân Tập và tuyến 472 Cần Đước	Tại Rec T123 Chợ Tràm, DS T122 Chợ Tràm, LBS T1 Thủ Bộ.	Chuyển giao lưới tuyến 472 Cần Đước - 477 Tân Tập từ DS T122 Chợ Tràm đến DS T1 Thủ Bộ	Chuyển lưới	0	Không mất điện	- Đóng DS T122 Chợ Tràm - Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại Rec T123 Chợ Tràm. - Đóng Rec T123 Chợ Tràm - Cắt LBS T1 Thủ Bộ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
267	09-10-26	08h00	09-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr Giồng Ngang Nr T9 Giồng NgangNr T24 Giồng NgangNr Bảy Nhạc	Tại trụ: T1-42, T1-21, T1-13, T1-9/19	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr Giồng Ngang Nr T9 Giồng Ngang Nr T24 Giồng Ngang Nr Bảy Nhạc Tổng: 30 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
268	09-10-26	13h00	09-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr Nhơn Hòa 1Nr Nhơn Hòa 2Nr Bầu NôNr T52 Chùa tháp	Tại trụ: T1-15, T1-36, T1-37, T1-45	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr Nhơn Hòa 1 Nr Nhơn Hòa 2 Nr Bầu Nô Nr T52 Chùa tháp Tổng: 15 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
269	09-10-26	08h00	09-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH XLĐ Thành Tín	NR Công ty TNHH SX TM dệt may Hoàng Phạm	Tại trụ 01, 02 NR Công ty TNHH SX TM dệt may Hoàng Phạm	Di dời đường dây trung thế NR Công ty TNHH SX TM dệt may Hoàng Phạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Áp Tràm Lạc, xã Đức Lập	Cắt 3LFCO Nr Công ty TNHH SX TM dệt may Hoàng Phạm Cắt 3FCO trạm T7, T10 Tràm Lạc 1	120	0,2648	0,0013	0,0226	0,0001	0,333	1.167	
270	09-10-26	08h00	09-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH Vạn Thịnh Phát	Trạm T10 Tràm Lạc 1	Đường dây hạ áp trạm T10 Tràm Lạc 1	Di dời đường dây hạ áp trạm T10 Tràm Lạc 1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt 3LFCO Nr Cty TNHH SX TM dệt may Hoàng Phạm Cắt 3FCO trạm T7, T10 Tràm Lạc 1	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
271	09-10-26	08h00	09-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T16/6 Sa Bà	Đường dây hạ áp trạm T16/6 Sa Bà	Bảo trì lèo, căng dây hạ áp trạm T16/6 Sa Bà	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Bình Lợi, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T16/6 Sa Bà	85	0,4823	0,0009	0,0411	0,0001	0,100	900	
272	09-10-26	08h00	09-10-26	08h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Trục Tân Mỹ Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T50 Trục Tân Mỹ Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ DNTN Trường Phú	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	1	Hộ DNTN Trường Phú áp An Hiệp, Xã An Ninh	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
273	09-10-26	09h00	09-10-26	09h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Trục Tân Mỹ Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T52-53 Trục Tân Mỹ Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ Hộ Kinh Doanh Huỳnh Hận	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	1	Hộ Kinh Doanh Huỳnh Hận, áp An Hiệp, Xã An Ninh	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
274	09-10-26	10h00	09-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Trục Tân Mỹ Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T53 Trục Tân Mỹ Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ Hộ VÂN PHÒNG HỖND VÀ UBND XÃ AN NINH, HỘ UBND XÃ AN NINH, HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ YÊN	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	1	Hộ VÂN PHÒNG HỖND VÀ UBND XÃ AN NINH, HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ YÊN, áp An Hiệp, Xã An Ninh	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0021	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	50	
275	09-10-26	13h30	09-10-26	14h10	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T3-T4 Nhánh rẽ An Ninh Tây, tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ Hộ PHÒNG KINH TẾ XÃ AN NINH	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	1	Hộ PHÒNG KINH TẾ XÃ AN NINH, áp An Hiệp, Xã An Ninh	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
276	09-10-26	14h30	09-10-26	15h10	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Trục Tân Mỹ Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T83 Trục Tân Mỹ Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ HỘ KINH DOANH NGUYỄN TUẤN KHANH	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	1	HỘ KINH DOANH NGUYỄN TUẤN KHANH, Ấp An Định, Xã An Ninh	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rơ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
277	09-10-26	15h20	09-10-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Trục Tân Mỹ Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T86-T87 Trục Tân Mỹ Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ HỘ KINH DOANH TÂN PHÁT, HỘ KINH DOANH HUỖNH THỊ THẢO	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	1	HỘ KINH DOANH TÂN PHÁT, HỘ KINH DOANH HUỖNH THỊ THẢO, Ấp An Định, Xã An Ninh	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rơ cáp muller điện kế	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	39	
278	09-10-26	07h30	09-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Bà Mũi, Nhánh rẽ Cây Trâm Nhánh rẽ Giồng Ngang Nhánh rẽ Ông Tùng Nhánh rẽ Ông Tùng Nhánh rẽ Tư Quyết Nhánh rẽ Ông Bao Nhánh rẽ Ông Bao Núi Dài Nhánh rẽ Rạch Chùa Nhánh rẽ Sông Vàm Cỏ Nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Thạnh Bắc Tuyến 478 Đức Huệ	Từ trụ T1 đến T36 nhánh rẽ Bà Mũi, Từ trụ T1- T47 nhánh rẽ Cây Trâm Trâm Từ trụ T1 đến T21 nhánh rẽ Giồng Ngang Từ trụ T1 đến T8 nhánh rẽ Ông Tùng Từ trụ T1-T7 nhánh rẽ Tư Quyết Từ trụ T1- T12 nhánh rẽ Ông Bao Từ trụ T12/1 đến T12/2 nhánh rẽ Ông Bao Núi Dài Từ trụ T1- T18 nhánh rẽ Rạch Chùa Từ trụ T1- T25 nhánh rẽ Sông Vàm Cỏ Từ trụ T1-T14 nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Thạnh Bắc Từ trụ T165 đến T205 tuyến 478	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
279	09-10-26	08h00	09-10-26	09h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Cầu Móng, tuyến 472 Đức Huệ	Tại trụ T12 Nhánh rẽ Cầu Móng, tuyến 472 Đức Huệ	Bảo trì trạm, thí nghiệm CBM máy biến ápChuyển đầu nối vận hành 1 pha 2 dây(hiện đang dây tải 1 cuộn)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường đi từ Cầu Móng đến Kênh Thỏ Định, khu vực 3, Xã Hiệp Hoà	Cắt 1 FCO T12 Cầu Móng	48	0,0986	0,0011	0,0040	0,0000	0,033	50	
280	09-10-26	10h00	09-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ấp Chánh, tuyến 475 Đức Huệ	Tại trụ T13 Nhánh rẽ Ấp Chánh, tuyến 475 Đức Huệ	Bảo trì hạ áp trạm, thí nghiệm CBM máy biến áp, lắp dây tiếp đất trạm bị cắt, bảo trì trạm, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường đi Ấp Chánh, từ đường Hồ Chí Minh ra Sò Đo, ấp Chánh, Xã Hiệp Hoà	Cắt 1 FCO T13 Ấp Chánh	41	0,0842	0,0009	0,0034	0,0000	0,033	50	
281	09-10-26	13h30	09-10-26	15h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Gò Sao, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T33 Nhánh rẽ Gò Sao, tuyến 475 Đức Huệ	Bảo trì hạ áp trạm, ép lều hạ áp, thí nghiệm CBM máy biến áp, thay thùng CD mùt, bảo trì trạm, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường đi Gò Sao, Một phần Ấp Hòa Thuận 2, Xã Hiệp Hoà	Cắt 1 FCO T33 Gò Sao	33	0,0678	0,0008	0,0028	0,0000	0,033	50	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
282	09-10-26	15h30	09-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Gò Sao, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T34 Nhánh rẽ Gò Sao, tuyến 475 Đức Huệ	Bảo trì hạ áp trạm, ép lèo hạ áp, thí nghiệm CBM máy biến áp, thay thùng CD mut, bảo trì trạm, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường đi Gò Sao, Một phần Áp Hòa Thuận 2, Xã Hiệp Hoà	Cắt 1 FCO T34 Gò Sao	89	0,1828	0,0020	0,0074	0,0001	0,033	50	
283	09-10-26	07h30	09-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
284	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Sơn số trụ hạ thế	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
285	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
286	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
287	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
288	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại đường dây trung, hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra định kỳ lưới điện tháng 10	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
289	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA Xuân Cầu	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Xuân Cầu	Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ thế thuộc TBA Xuân Cầu (thay trụ hạ thế mục gốc)	Bảo trì sửa chữa lưới điện	6	Một phần đường Quốc Lộ 62, ấp Cầu Tre, Phường Khánh Hậu, Tỉnh Tây Ninh	Cắt CB TBA Xuân Cầu	138	1,2818	0,0024	0,0691	0,0001	0,200	1.800	
290	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T1 Xuân Cầu	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T1 Xuân Cầu	Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ thế thuộc TBA T1 Xuân Cầu (thay trụ nút góc trụ H.4A/4)	Bảo trì sửa chữa lưới điện	5	Một phần đường Quốc Lộ 62, ấp Cầu Tre, Phường Khánh Hậu, Tỉnh Tây Ninh	Cắt CB TBA T1 Xuân Cầu	69	0,6409	0,0012	0,0345	0,0001	0,167	1.500	
291	09-10-26	08h00	09-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
292	09-10-26	07h30	09-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
293	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Bắc Hòa Hậu Thạnh Tây - 479 Tân Thạnh.	Tại trụ số 03B nhánh rẽ Bắc Hòa Hậu Thạnh Tây - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	- Lắp bộ đa ngôi TBA 250kVA. - Lắp MBA 250kVA. - Lắp ống PVC và cáp xuất hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
294	09-10-26	07h00	09-10-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Hưng Phú	Tại đường dây hạ áp trạm T125A Ngã 3 An Nhứt Tân Chợ Tảo - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Tân Bình, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm T125A Ngã 3 An Nhứt Tân Chợ Tảo - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Tân Bình, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Hưng Phú kết hợp Kéo dây hạ áp đầu nối và sang lưới hạ áp thu hồi dây cũ đường dây hạ áp trạm T125A Ngã 3 An Nhứt Tân Chợ Tảo.	Đầu tư, nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	1	Một phần Ấp Tân Bình, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T125A Ngã 3 An Nhứt Tân Chợ Tảo	61	1,5578	0,0027	0,0322	0,0001	0,033	317	
295	09-10-26	07h00	09-10-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Hưng Phú	Từ trụ T73 Nr Nhứt Ninh đến trụ T84 NR Bình Hòa Nhứt Ninh - Tuyến 472 Tâm Vu 2 - Ấp Bình Thạnh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T73 Nr Nhứt Ninh đến trụ T84 NR Bình Hòa Nhứt Ninh - Tuyến 472 Tâm Vu 2 - Ấp Bình Thạnh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Hưng Phú kết hợp Kéo dây hạ áp đầu nối và sang lưới hạ áp thu hồi dây cũ đường dây hạ áp trạm: T77 Nhứt Ninh, T3 Bình Thạnh, UB Nhứt Ninh, T83 Bình Hòa Nhứt Ninh.	Đầu tư, nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	1	Một phần Ấp Bình Thạnh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm: T77 Nhứt Ninh, T3 Bình Thạnh, UB Nhứt Ninh, T83 Bình Hòa	129	3,2944	0,0058	0,0682	0,0001	0,033	317	
296	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm		Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
297	09-10-26	07h00	09-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm Khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Tại hệ thống đo đếm Khách hàng do Điện lực Thủ Thừa quản lý	Cắt CB Khách hàng chưa thanh toán tiền điện	Thu tiền điện tháng 10/2026		Không có	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
298	09-10-26	07h30	09-10-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm T26 Kinh Cà Nỏ, tuyến 475 Mộc Hóa	Từ trụ H13 đến trụ H14 ĐDHA trạm T26 Kinh Cà Nỏ, tuyến 475 Mộc Hóa (xã Mộc Hóa)	Phát quang cây xanh hạ áp từ trụ H13-H14 ĐDHA trạm T26 Kinh Cà Nỏ, tuyến 475 Mộc Hóa (12 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,6522	0,0000	0,000	0	
299	09-10-26	13h00	09-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm T80 Kinh Cà Nỏ 5, tuyến 475 Mộc Hóa	Từ trụ H5 đến trụ H10 ĐDHA trạm T80 Kinh Cà Nỏ 5, tuyến 475 Mộc Hóa (xã Mộc Hóa)	Phát quang cây xanh hạ áp từ trụ H5-H10 ĐDHA trạm T80 Kinh Cà Nỏ 5, tuyến 475 Mộc Hóa (12 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,7879	0,0000	0,000	0	
300	09-10-26	07h30	09-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	Công ty TNHH Ngọc Dung I	ĐDHA trạm T59 Bình Phong Thạnh 4, tuyến 476 Mộc Hóa	Từ trụ T54 đến T60 và từ T60 đến T06 thuộc ĐDHA trạm T59 Bình Phong Thạnh 4, tuyến 476 Mộc Hóa	Thay dây hạ áp từ 2x AV 50mm2 thành dây ABC 2x 50mm2 từ trụ T54 đến T60 và từ T60 đến T06 thuộc ĐDHA trạm T59 Bình Phong Thạnh 4, tuyến 476 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	3	Đường 817, Ấp Bình Phong Thạnh 1, xã Mộc Hóa, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA T59 Bình Phong Thạnh 4	24	0,5145	0,0010	0,0120	0,0000	0,100	900	
301	09-10-26	07h30	09-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	Công ty TNHH Ngọc Dung I	ĐDHA trạm T09 Kênh Bao Ngan 1, T14 Kênh Bao Ngan 1, tuyến 476 Mộc Hóa	Từ trụ T07 đến T14 và từ T14 đến H14/13 thuộc ĐDHA trạm T09 Kênh Bao Ngan 1, T14 Kênh Bao Ngan 1, tuyến 476 Mộc Hóa	Thay dây hạ áp từ 2x AV 50mm2 thành dây ABC 2x 50mm2 từ trụ T07 đến T14 và từ T14 đến H14/13 thuộc ĐDHA trạm T09 Kênh Bao Ngan 1, T14 Kênh Bao Ngan 1, tuyến 476 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	3	Đường 817, Ấp Bình Phong Thạnh 1, xã Mộc Hóa, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA T09 Kênh Bao Ngan 1, T14 Kênh Bao Ngan 1	56	1,2006	0,0022	0,0280	0,0001	0,100	900	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
302	09-10-26	07h30	09-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
303	10-10-26	07h30	10-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Năng Lượng Sạch	Nhánh rẽ Long Bình Phước Tỉnh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp	Từ trụ số 11B đến trụ 17 Nhánh rẽ Long Bình Phước Tỉnh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp	Thay thùng công tơ, cấp muller, cáp duplex tại trụ T17, T16, T15, HT15, T14B, T14, T13B, T13, HT13, T12B, HT12, T12, T11B thuộc công trình Sửa chữa lớn lưới điện trung áp khu vực xã Bến Lức, Mỹ Yên, Thanh Lợi, tỉnh Tây Ninh.	Đầu tư xây dựng Trung, hạ áp	6	Một phần áp Long Bình xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm Long Bình 1; T15 Long Bình; T13B/1 Long Bình Phước Tỉnh	190	1,5663	0,0029	0,0951	0,0002	0,200	1.800	
304	10-10-26	06h30	10-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ Huỳnh Văn Chính tuyến 473 Bến Lức	Từ trụ số 02 đến trụ số 11 Nhánh rẽ Huỳnh Văn Chính tuyến 473 Bến Lức	Tháp ngọn 24 trụ BTLT 16m, 03 trụ ghép BTTL 16m: Từ trụ T1 đến trụ T26B thuộc công trình Xây dựng mới ĐDTA 6xACXH.240mm2 + AC.240mm2 Xây dựng mới ĐDTA 2 mạch NR HTX Mỹ Trung 2 (tuyến 475 – 477)	Đầu tư xây dựng Trung, hạ áp	30	Một phần Áp 5 xã Mỹ Yên	- Cắt 3LBFCO Huỳnh Văn Chính; - Cắt CB trạm áp 5 Mỹ Yên 2.	57	0,5356	0,0009	0,0317	0,0001	1,000	10.000	
305	10-10-26	06h30	10-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ HTX Mỹ Trung tuyến 478 Bến Lức	Từ trụ số 02 đến trụ số 29 Nhánh rẽ HTX Mỹ Trung tuyến 478 Bến Lức	Tháp ngọn 46 trụ BTLT 16m, 04 trụ ghép BTTL 16m: Từ trụ T2 đến trụ T29. thuộc công trình Cải tạo, nâng cấp từ dây 3xAC.50mm2 + AC.50mm2 thành 6xACXH.240mm2 + AC.240mm2 Cải tạo, nâng cấp 1 mạch lên 2 mạch đường dây trung áp NR HTX Mỹ Trung (tuyến 471 - 473 Tân Bửu)	Đầu tư xây dựng Trung, hạ áp	50	Một phần Áp 2 xã Mỹ Yên, một phần áp 1A Thanh Phú xã Bến Lức	Cắt 3LBFCO T1 HTX Mỹ Trung	1681	15,7942	0,0263	0,9352	0,0016	1,667	16.667	
306	10-10-26	06h30	10-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ HTX Mỹ Trung Nối dài tuyến 478 Bến Lức	Từ trụ số 02 Nhánh rẽ HTX Mỹ Trung đến trụ số 09 nhánh rẽ HKD Kim Ngọc Tài tuyến 478 Bến Lức	Tháp ngọn 28 trụ BTLT 16m, 15 trụ ghép BTTL 16m: Từ trụ T1 đến trụ T16B. thuộc công trình Cải tạo, nâng cấp từ dây 3xAC.50mm2 + AC.50mm2 thành 6xACXH.240mm2 + AC.240mm2 Cải tạo, nâng cấp đường dây trung áp từ 1 mạch lên 2 mạch NR HTX Mỹ Trung Nối dài (471 - 473 Tân Bửu)	Đầu tư xây dựng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt 3LBFCO T1 HTX Mỹ Trung	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
307	10-10-26	07h30	10-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Trạm Mỹ Yên 2, T5 áp 2 Mỹ Yên 2	Từ trụ số 4A đến trụ 20A đường dây hạ áp Trạm Mỹ Yên 2, T5 áp 2 Mỹ Yên 2 tuyến 478 Bến Lức	Sang tải hạ áp	Đầu tư xây dựng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm Mỹ Yên 2, T5 áp 2 Mỹ Yên 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
308	10-10-26	17h00	10-10-26	17h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Long Hiệp- 473 Bến Lức	Tại LBS T62 Núi Lưỡi Mỷ Yên - Tân Bửu; Tại LBS T80B Tân Bửu.	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 480 Long Hiệp- 473 Bến Lức từ LBS T80B Tân Bửu đến LBS T62 Núi Lưỡi Mỷ Yên - Tân Bửu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T80B Tân Bửu; - Đóng LBS T80B Tân Bửu; - Cắt LBS T62 Núi Lưỡi Mỷ Yên - Tân Bửu.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
309	10-10-26	07h00	10-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm		Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
310	10-10-26	07h00	10-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 477, 479 Phước Lý	Nhánh rẽ Long Hưng 2, Vĩnh Phước, Lô Sân Banh, T/C Xoài Đồi Phước Lý, Ấp Văn Hóa	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp		Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
311	10-10-26	08h00	10-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR T13 Chùa Tháp Nr T26 Đức Hòa Nr KV 5 Đức Hòa	Tại trụ: T1-16A, T1-12, T1-9A	Phát hoang đường dây trung hạ áp: NR T13 Chùa Tháp Nr T26 Đức Hòa Nr KV 5 Đức Hòa Tổng: 21 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
312	10-10-26	13h00	10-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Lộ Công Vôi NR ấ 2 Hựu Thạnh NR Chợ Đức Hòa NR Tư Chơi	Tại trụ: T1-60, T1-36, T1-58, T1-12	Phát hoang đường dây trung hạ áp: NR Lộ Công Vôi NR ấ 2 Hựu Thạnh NR Chợ Đức Hòa NR Tư Chơi Tổng: 24 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
313	10-10-26	07h00	10-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Mạch 2 trực Đức Hòa- Liên Thôn	Tại trụ T58/4 đến trụ 58/110 mạch 2 trực Đức Hòa Liên Thôn	Bảo trì, thực hiện các giải pháp phòng chống sự cố	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt Rec T58/4 + 3LS T58/1 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
314	10-10-26	07h00	10-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH XDD TM Rạng Đông	Mạch 2 trực Đức Hòa- Liên Thôn	Tại trụ T60A, T61 mạch 2 trực Đức Hòa Liên Thôn, T1A đến T3A NR Ấp 1B Hựu Thạnh	Trồng trụ BTLT 18m, BTLT 20m lộ ra trạm 110KV Hựu Thạnh 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	90	Ấp 3B, Ấp 4 xã Đức Hòa	Cắt Rec T58/4 + 3LS T58/1 Đức Hòa	860	4,8798	0,0090	0,4156	0,0008	3,000	27.000	
315	10-10-26	07h00	10-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XDD TM Rạng Đông	NR Ấp 1B Hựu Thạnh	Từ trụ T60A đến trụ T14 NR Ấp 1B Hựu Thạnh	Kéo dây 3ACXH 240mm2 lộ ra trạm Hựu Thạnh 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt Rec T58/4 + 3LS T58/1 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
316	10-10-26	08h00	10-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH XLĐ Hòa Phát	Tại trụ 01 NR Công ty nhựa Duy Phát	Thay lại MBA 400kVA Công ty nhựa Duy Phát sau khi sửa chữa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty nhựa Duy Phát, ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	Cắt 3LBFCO NR Công ty nhựa Duy Phát	1	0,0057	0,0000	0,0005	0,0000	0,100	900	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
317	10-10-26	08h00	10-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH Huỳnh Thiên Phát	NR Ốc Eo	Tại trụ T14 NR Ốc Eo và đường dây hạ áp trạm 14 Ốc Eo	Đi dời trụ T14 Ốc Eo và đường dây hạ áp trạm T14 Ốc Eo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Ấp Bình Tả, xã Đức Hòa	Cắt 3LBFCO NR Ốc Eo	202	1,1462	0,0021	0,0976	0,0002	0,333	3.000	
318	10-10-26	08h00	10-10-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cầu Chùa	Tại trụ T14 NR Cầu Chùa	TCS TBA từ 25KVA lên 2x25KVA T14 Cầu Chùa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Hóc Thơm 2, xã Hòa Khánh	Cắt LBFCO NR Cầu Chùa	105	0,1986	0,0011	0,0169	0,0001	0,100	300	
319	10-10-26	08h00	10-10-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T22A Cầu Xáng	Đường dây hạ áp trạm T22A Cầu Xáng	Bảo trì, ép lèo hạ áp trạm T22A Cầu Xáng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp 5, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T22A Cầu Xáng	80	0,1513	0,0008	0,0129	0,0001	0,100	300	
320	10-10-26	07h30	10-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 475-476 Đức Huệ, Nhánh rẽ T54 Tân Phú, Nhánh rẽ T64 Thổ Định, Nhánh rẽ Thổ Định, Nhánh rẽ Thổ Định, Nhánh rẽ Thổ Định, Nhánh rẽ Rạch Nhum- Gò Sao, Nhánh rẽ T10/12 Rạch Nhum, Nhánh rẽ T12 Rạch Nhum 3- Tân Phú, Nhánh rẽ Rạch Nhum, tuyến 475 Đức Huệ	Từ trụ T47 đến T139 Tuyến 475-476 Đức Huệ, Từ trụ T01 đến T09 nhánh rẽ T54 Tân Phú, Từ trụ T01 đến T12 nhánh rẽ T64 Thổ Định, Từ trụ T01 đến T10 nhánh rẽ Thổ Định, Từ trụ T01 đến T12 nhánh rẽ Rạch Nhum- Gò Sao, Từ trụ T01 đến T12 nhánh rẽ T10/12 Rạch Nhum, Từ trụ T01 đến T06 nhánh rẽ T12 Rạch Nhum 3- Tân Phú, Từ trụ T06 đến T86 nhánh rẽ Rạch Nhum, tuyến 475 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
321	10-10-26	09h00	10-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH XLĐ Thành Tín	Tại trụ T3-4 nhánh rẽ Công ty MATERIAL COLOGNE VICOSE, tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T3-4 nhánh rẽ Công ty MATERIAL COLOGNE VICOSE, tuyến 477 Đức Huệ	Thay máy biến áp bị sự cố theo đề nghị khách hàng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	10	Hộ Công ty MATERIAL COLOGNE VICOSE, Công ty Hoàng Bảo, ấp An Hoà, Xã Đức Huệ	Cắt 3 LBFCO T107B tuyến 477 Đức Huệ	2	0,0068	0,0000	0,0003	0,0000	0,333	833	
322	10-10-26	08h00	10-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Hòa Bình 1, tuyến 474 Đức Huệ	Từ T22/H10 đến T22/H5/1 đến T22/H11 Đường dây hạ áp trạm T22 Nhánh rẽ Hòa Bình 1, tuyến 474 Đức Huệ	Bảo trì hạ áp trạm, thay dây hạ áp nhiều mối nối, bảo trì trạm	Thí nghiệm, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường từ Hồ Chí Minh vô xóm Ấp Hòa Bình 1., Một phần ấp Hoà Bình 1, Xã Hiệp Hoà	Cắt 1 FCO T22 Hòa Bình 1	138	0,6613	0,0031	0,0269	0,0001	0,033	117	
323	10-10-26	08h00	10-10-26	08h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ông Bước, tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T02 Nhánh rẽ Ông Bước, tuyến 478 Đức Huệ	Bảo trì hạ áp trạm, thí nghiệm CBM máy biến áp, Thay điện kế tổng trạm	Thí nghiệm, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường ngay cầu ông Bước, một phần Ấp Mỹ Thạnh Bắc, Xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO T02 Ông Bước	92	0,0840	0,0021	0,0034	0,0001	0,033	22	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
324	10-10-26	09h00	10-10-26	09h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Bà Mũi, tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T33 Nhánh rẽ Bà Mũi, tuyến 478 Đức Huệ	Bảo trì hạ áp trạm, thí nghiệm CBM máy biến áp, Thay điện kế tổng trạm	Thí nghiệm, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường Chợ Bà Mũi, một phần ấp Bà Mũi, Xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO T33 Bà Mũi	32	0,0292	0,0007	0,0012	0,0000	0,033	22	
325	10-10-26	10h00	10-10-26	10h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T188 Tuyến 478 Đức Huệ	Bảo trì hạ áp trạm, thí nghiệm CBM máy biến áp, Thay điện kế tổng trạm	Thí nghiệm, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường tỉnh 838 gần quán biên giới vùng biên, một phần ấp Mỹ Thạnh Bắc, Xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO T188 tuyến 478 Đức Huệ	130	0,1187	0,0030	0,0048	0,0001	0,033	22	
326	10-10-26	11h00	10-10-26	11h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Thạnh Bắc, Tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T14 Nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Thạnh Bắc, Tuyến 478 Đức Huệ	Bảo trì hạ áp trạm, thí nghiệm CBM máy biến áp, Thay điện kế tổng trạm	Thí nghiệm, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đườngvô Ấp 5 Mỹ Thạnh Bắc cũ, một phần ấp Mỹ Thạnh Bắc, Xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO T14 Ấp 5 Mỹ Thạnh Bắc	155	0,1415	0,0035	0,0057	0,0001	0,033	22	
327	10-10-26	13h30	10-10-26	14h10	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T199 Tuyến 478 Đức Huệ	Bảo trì hạ áp trạm, thí nghiệm CBM máy biến áp, Thay điện kế tổng trạm	Thí nghiệm, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường tỉnh 838 gần công ty Hải Hằng, một phần ấp Mỹ Thạnh Bắc, Xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO T199 tuyến 478 Đức Huệ	119	0,1086	0,0027	0,0044	0,0001	0,033	22	
328	10-10-26	14h20	10-10-26	15h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T204A/1 Tuyến 478 Đức Huệ	Bảo trì hạ áp trạm, thí nghiệm CBM máy biến áp, Thay điện kế tổng trạm	Thí nghiệm, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường tỉnh 838 gần công ty Hải Hằng, một phần ấp Mỹ Thạnh Bắc, Xã Mỹ Quý	Cắt 1 LBFCO T204A tuyến 478 Đức Huệ	56	0,0511	0,0013	0,0021	0,0001	0,033	22	
329	10-10-26	15h20	10-10-26	16h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T249 Tuyến 478 Đức Huệ	Bảo trì hạ áp trạm, thí nghiệm CBM máy biến áp, Thay điện kế tổng trạm	Thí nghiệm, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường tỉnh 838 gần Sân Bay, một phần ấp Quéo Ba, Xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO T249 tuyến 478 Đức Huệ	77	0,0703	0,0018	0,0029	0,0001	0,033	22	
330	10-10-26	16h20	10-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Mỹ Quý Đông, Tuyến 478 Đức Huệ	Tại Trụ T23 Nhánh rẽ Mỹ Quý Đông, Tuyến 478 Đức Huệ	Bảo trì hạ áp trạm, thí nghiệm CBM máy biến áp, Thay điện kế tổng trạm	Thí nghiệm, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường đi Mỹ Quý Đông, một phần ấp Quéo Ba, Xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO T23 Mỹ Quý Đông	59	0,0539	0,0013	0,0022	0,0001	0,033	22	
331	10-10-26	08h00	10-10-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Thô Định, tuyến 475 Đức Huệ	Từ trụ T2 đến T05 Nhánh rẽ Thô Định, tuyến 475 Đức Huệ	Bảo trì trạm, Thí nghiệm CBM trạm biến áp, dùng trụ hạ áp trạm, thay dây hạ áp nhiều mối nối, dơi điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Đường từ Cầu thô Định đến ngã 4 Hóc Thơm, Ấp Tân Qui Thương, Xã Hiệp Hoà	Cắt 1 LBFCO T64 Tuyến 475-476 Đức Huệ	77	0,8961	0,0018	0,0364	0,0001	0,033	283	
332	10-10-26	07h30	10-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Công tác kiểm tra thay thế, lắp mới, hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
333	10-10-26	07h00	10-10-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH DV KT Năng Lượng Sạch	NR. Đường 114, NR. Đường Số 5, NR. Đường 63	Tại NR. Đường 114, NR. Đường Số 5, NR. Đường 63	Xây lắp 05 công trình trên địa bàn các phường Khánh Hậu, Long An, Tân An và các xã Mỹ An, Bến Lức, Mỹ Yên, Thạnh Lợi, Rạch Kiển, Long Cang, Mỹ Lệ - hạng mục thay trụ trung thế NR. Đường 114, thu hồi trụ cũ NR. Đường 63, NR. Đường Số 5	Bảo trì sửa chữa lưới điện	30	Một phần đường Huỳnh Văn Gấm, đường Huỳnh Việt Thanh, đường Hồ Văn Long, đường Nguyễn Thị Hạnh, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBS T1B + DS T1 Đường 114	1775	18,6590	0,0311	0,9875	0,0016	1,000	10.000	
334	10-10-26	08h00	10-10-26	10h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Đường 114	Tại LBS T2 Đường 114	Lắp lại tủ điều khiển LBS T2 Đường 114	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt LBS T1B + DS T1 Đường 114	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
335	10-10-26	10h00	10-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
336	10-10-26	08h00	10-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Ngãi Lợi A	Tại NR. Ngãi Lợi A	Khắc phục khiếm khuyết đường dây trung hạ thế thuộc NR. Ngãi Lợi A (Thay trụ T.11/11, T.11/12 mất an toàn, xử lý T.17 Ngãi Lợi A mất liên kế nguội, xử lý trụ nghiêng tại T.19/3-T.19/3/1)	Bảo trì sửa chữa lưới điện	12	Một phần đường Áp Ngãi Lợi A, đường Ngãi Lợi, Khu phố Ngãi Lợi, phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO T2 Ngãi Lợi A	287	2,7153	0,0050	0,1437	0,0003	0,400	3.600	
337	10-10-26	07h00	10-10-26	11h30	ĐL Tân An	Công ty TNHH DV KT Năng Lượng Sạch	Tuyến 478 Tân An, NR. Vĩnh Sương	Tại trụ T1 NR. Vĩnh Sương	Xây lắp 05 công trình trên địa bàn các phường Khánh Hậu, Long An, Tân An và các xã Mỹ An, Bến Lức, Mỹ Yên, Thạnh Lợi, Rạch Kiển, Long Cang, Mỹ Lệ - hạng mục thay trụ trung NR. Vĩnh Sương	Bảo trì sửa chữa lưới điện	65	Một phần Đường Nguyễn Thông, khu phố Bình Tâm, phường Long An, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt DS T24C Nguyễn Thông (nhà MC 478 Tân An)	1696	8,0228	0,0297	0,4246	0,0016	2,167	9.750	
338	10-10-26	07h00	10-10-26	11h30	ĐL Tân An	Công ty TNHH Việt Sáng	NR. Đê Bình Tâm	Tại NR. Đê Bình Tâm	Thực hiện công trình: SCL đường dây trung áp khu vực Cẩn Giuộc, Cẩn Đước, Bến Lức, Tân An, Đức Hòa hạng mục: Thu hồi trụ hạ thế và di sang tải đường dây hạ áp thuộc TBA T.08 Đê Bình Tâm	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt DS T24C Nguyễn Thông (nhà MC 478 Tân An)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	2,167	9.750	
339	10-10-26	07h00	10-10-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 UB Phường Tân An, TBA Đê Bình Tâm	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T.01 UB Phường Tân An, TBA Đê Bình Tâm	- Xử lý trụ hạ thế mục gốc mất an toàn thuộc đường dây hạ áp TBA T.01 UB Phường Tân An - Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ thế TBA Đê Bình Tâm (thay trụ hạ thế mục gốc)	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt DS T24C Nguyễn Thông (nhà MC 478 Tân An)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
340	10-10-26	13h30	10-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Hai Li	Tại NR. Hai Li	Khắc phục khiếm khuyết đường dây trung thế NR. Hai Li (Xử lý TBA Hai Li 2 MBA chảy dầu, thay thùng CB mục, tháp đà T.6,T.9, T.11)	Bảo trì sửa chữa lưới điện	10	Một phần đường Lộ Áp 4 xã Mỹ An, Xã Mỹ An, Tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PĐ-NR Hai Li	338	1,2436	0,0059	0,0658	0,0003	0,333	1.167	
341	10-10-26	08h00	10-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	FCO T84A CDC Vĩnh Châu A và FCO trạm T04 Vĩnh Nguyên, tuyến 472 Mộc Hóa	Nhánh rẽ CDC Vĩnh Châu A và đường dây hạ áp trạm: T01 CDC Vĩnh Châu A, T04 Vĩnh Nguyên	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, điều hòa trạm biến áp T01 CDC Vĩnh Châu A và sang tải hạ áp đường dây hạ áp trạm: T01 CDC Vĩnh Châu A và T04 Vĩnh Nguyên	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Khu vực cụm dân cư xã Vĩnh Châu A cũ; Khu vực cập kênh Phước Xuyên: Đoạn từ nhà Chú Sáu Lợi đến nhà Chú Bảy Tuấn thuộc ấp Vĩnh Nguyên xã Vĩnh Châu	Cắt FCO T84A CDC Vĩnh Châu A và FCO trạm T04 Vĩnh Nguyên	150	4,1918	0,0082	0,0684	0,0001	0,200	1.700	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
342	10-10-26	05h30	10-10-26	05h40	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	- Tại LBS T38 và DS T37B Nhà Thờ Bắc Hòa - 479 Tân Thạnh. - Tại DS T70 và REC T71 Kinh 79 - 474 Mộc Hóa.	- Trụ số 38 và trụ số 37B nhánh rẽ Bắc Hòa - 479 Tân Thạnh. (Xã Hậu Thạnh). - Trụ số 70 và trụ số 71 tuyến 474 Mộc Hóa. (Xã Tuyền Thạnh).	Chuyển giao lưới tuyến 479 Tân Thạnh - 474 Mộc Hóa từ DS T70 Kinh 79 về đến DS T37B Nhà Thờ Bắc Hòa (Chuyển phụ tải tuyến 479 Tân Thạnh nhận điện tuyến 474 Mộc Hóa).	Chuyển phụ tải tuyến 479 Tân Thạnh nhận điện tuyến 474 Mộc Hóa.	50	Một phần Áp Bắc Hòa, xã Hậu Thạnh; Một phần Áp Thận Cản, xã Tuyền Thạnh.	- Cắt LBS T38 + DS T37B Nhà Thờ Bắc Hòa. - Đóng DS T70 + Rec T71 Kinh 79.	691	0,2582	0,0258	0,0064	0,0006	1,667	278	
343	10-10-26	17h30	10-10-26	17h40	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	- Tại REC T71 và DS T70 Kinh 79 - 474 Mộc Hóa. - Tại DS T37B và LBS T38 Nhà Thờ Bắc Hòa - 479 Tân Thạnh.	- Trụ số 71 và trụ số 70 tuyến 474 Mộc Hóa. (Xã Tuyền Thạnh). - Trụ số 37B và trụ số 38 nhánh rẽ Bắc Hòa - 479 Tân Thạnh. (Xã Hậu Thạnh).	Chuyển giao lưới tuyến 474 Mộc Hóa - 479 Tân Thạnh từ DS T37B Nhà Thờ Bắc Hòa về đến DS T70 Kinh 79 (Chuyển về vị trí vận hành bình thường).	Chuyển phụ tải tuyến 474 Mộc Hóa nhận điện tuyến 479 Tân Thạnh.	50	Một phần Áp Bắc Hòa, xã Hậu Thạnh; Một phần Áp Thận Cản, xã Tuyền Thạnh.	- Cắt Rec T71 + DS T70 Kinh 79. - Đóng DS T37B + LBS T38 Nhà Thờ Bắc Hòa.	691	0,2582	0,0258	0,0064	0,0006	1,667	278	
344	10-10-26	07h00	10-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	Cty TNHH Ngọc Dung 1	Nhánh rẽ Bắc Hòa - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01C đến trụ số 03 nhánh rẽ Bắc Hòa - 479 Tân Thạnh. (Xã Hậu Thạnh).	- Dựng 02 ngọn trụ BTLT16m, tháo và lắp lại LBS tại trụ số 01, tháo 01 bộ dâ U tại số 02 nhánh rẽ Bắc Hòa. - Tháo và sang dây trung hạ áp từ trụ 01B đến trụ 02 nhánh rẽ Bắc Hòa.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.	60	Đường Kinh Quận và Kinh Bảy Thước - Một phần Áp Bắc Hòa, Lê Mạnh, Giồng Dung, xã Hậu Thạnh	- Cắt 3 LBFCO T13 Áp 5&6 Nhơn Hòa Lập - 479TT. - Cắt LBS T217 + DS T218 Chợ Hậu Thạnh. - Kiểm tra DS T37B Nhà Thờ Bắc Hòa đang mở (Theo đề nghị của UBND xã Hậu Thạnh cắt điện để thi công công trình di dời lưới điện phục vụ thi công lộ Bờ Đông Kinh Quận).	3118	66,4024	0,1165	1,6480	0,0029	2,000	19.000	
345	10-10-26	07h00	10-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Bắc Hòa - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 37 nhánh rẽ Bắc Hòa - 479 Tân Thạnh. (Xã Hậu Thạnh).	- Thí nghiệm định kỳ MBA trạm trụ số 07, 17, 33. - Thay FCO vận hành lâu năm trạm trụ số 07, 17, 33. - Vệ sinh sứ từ trụ số 01 đến trụ số 37; Kiểm tra, bảo trì trạm và thay LA thí nghiệm trạm trụ số 07, 17, 08B/1, 17, 17B/1, 33. - Bảo trì DS T01B, DS T02, LBS T01 Bắc Hòa. - Bảo trì LBFCO phân đoạn trụ số 08B, 13, 14, 17B, 24B, 25, 33A nhánh rẽ Bắc Hòa và trụ số 01 nhánh rẽ Kinh 2000 Bắc Phái Hậu Thạnh Đông. - Thay giá đỡ LA, FCO hỏng trạm trụ số 17. - Đóng tăng cường TDLL trạm, LA trụ số 07 bị mất.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.		Kết hợp công tác.	- Cắt 3 LBFCO T13 Áp 5&6 Nhơn Hòa Lập - 479TT. - Cắt LBS T217 + DS T218 Chợ Hậu Thạnh. - Kiểm tra DS T37B Nhà Thờ Bắc Hòa đang mở.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
346	10-10-26	07h00	10-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Bắc Hòa Hậu Thạnh Tây - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 05 nhánh rẽ Bắc Hòa Hậu Thạnh Tây - 479 Tân Thạnh. (Xã Hậu Thạnh).	- Thu hồi TBA T05 CDC Bắc Hoà 1 3x25kVA. - Hoán chuyển công suất TBA CDC Bắc Hoà từ 3x50kVA lên 250kVA. - Sang tải TBA T05 CDC Bắc Hoà 1 qua trạm T03A CDC Bắc Hoà công suất 250kVA. - Thay đoạn dây hạ áp 3xAV50mm2+1AC50mm2 thành dây ABC 4x70mm2 từ trụ số 03A đến trụ số H05. - Bảo trì LBFCO phân đoạn T01	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp.		Kết hợp công tác.	- Cắt 3LBFCO T13 Áp 5&6 Nhơn Hòa Lập - 479TT. - Cắt LBS T217+ DS T218 Chợ Hậu Thạnh. - Kiểm tra DS T37B Nhà Thờ Bắc Hòa đang mở.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
347	10-10-26	07h00	10-10-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Hưng Phú	Từ trụ T191A đến trụ T196 nhánh rẽ Chợ Tân Trụ phần hạ áp - Tuyến 479 Tân Trụ - Áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T191A đến trụ T196 nhánh rẽ Chợ Tân Trụ phần hạ áp - Tuyến 479 Tân Trụ - Áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Hưng Phú kết hợp Kéo dây hạ áp đầu nối và sang lưới hạ áp thu hồi dây cũ đường dây hạ áp trạm T194A Chợ Tân Trụ.	Đầu tư, nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	1	Một phần Áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T194A Chợ Tân Trụ	150	3,8306	0,0067	0,0793	0,0001	0,033	317	
348	10-10-26	07h30	10-10-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Đồng Phát Tiến	Từ trụ H1A đến trụ H6A đường dây hạ áp trạm T4 Bến Đò Ái Ngãi - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ H1A đến trụ H6A đường dây hạ áp trạm T4 Bến Đò Ái Ngãi - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Nâng cấp mở rộng đề bao sông vàm Cỏ Tây (Đoạn từ đường Nguyễn Trung Trực đến ĐT. 827E). Theo đề nghị của Ban Quản Lý Dự Án xã Tân Trụ	Di dời lưới điện	1	Kết hợp công tác ngày 19/09/2026	Cắt FCO trạm T4 Bến Đò Ái Ngãi.	77	1,8629	0,0034	0,0386	0,0001	0,033	300	
349	10-10-26	07h30	10-10-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Đồng Phát Tiến	Từ trụ T02 đến trụ T09 nhánh rẽ Công Ty Huỳnh Dư 1 - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T02 đến trụ T09 nhánh rẽ Công Ty Huỳnh Dư 1 - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Nâng cấp mở rộng đề bao sông vàm Cỏ Tây (Đoạn từ đường Nguyễn Trung Trực đến ĐT. 827E). Theo đề nghị của Ban Quản Lý Dự Án xã Tân Trụ.	Di dời lưới điện	15	Một phần Áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO T01 nhánh rẽ Công Ty Huỳnh Dư 1.	33	0,7984	0,0015	0,0165	0,0000	0,500	4.500	
350	10-10-26	07h00	10-10-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Khang Thịnh	Từ trụ H215/1 đến trụ H215/3 đường dây hạ áp Trạm T214 Chợ Tân Trụ. Từ trụ T5A/1 đến trụ 5A/3 đường dây hạ áp trạm Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ H215/1 đến trụ H215/3 đường dây hạ áp Trạm T214 Chợ Tân Trụ. Từ trụ T5A/1 đến trụ 5A/3 đường dây hạ áp trạm Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời trụ, đường dây hạ áp phục vụ thi công công trình mở rộng, bê tông mặt đường chùa Phước Ân. Theo đề nghị của Ban Quản Lý Dự Án xã Tân Trụ.	Di dời lưới điện	1	Một phần áp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm: Chợ Tân Trụ và T214 Chợ Tân Trụ	36	0,9194	0,0016	0,0190	0,0000	0,033	317	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
351	10-10-26	07h00	10-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm Khách hàng đo Điện lực Thủ Thừa quản lý	Tại hệ thống đo đếm Khách hàng đo Điện lực Thủ Thừa quản lý	Cắt CB Khách hàng chưa thanh toán tiền điện	Thu tiền điện tháng 10/2026		Không có	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
352	10-10-26	07h30	10-10-26	12h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Trục Quốc Lộ N2, tuyến 477 Thạnh Hoà	Từ T107-T109 Trục Quốc Lộ N2	Bảo trì, PCSC, thí nghiệm thiết bị định kỳ (DS T107 Lộ Ông Lân + Rec T108 Quốc Lộ N2)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	15	Toàn bộ xã Tân Long, tỉnh Tây Ninh	Cắt DS T106 Quốc Lộ N2	3687	38,5177	0,1427	0,9231	0,0034	0,500	2.250	
353	10-10-26	07h30	10-10-26	12h00	ĐL Thủ Thừa	Công ty TNHH Xây lắp điện Hoà Phát	Trục Quốc Lộ N2, tuyến 477 Thạnh Hoà	Tại trụ T150 Trục Quốc Lộ N2	Thi công đầu nối công trình XDM ĐDDT và TBA 250kVA CN Công ty TNHH SX TM NN VIETFRAM	Đầu tư xây dựng trung, hạ thế	15	Toàn bộ xã Tân Long, tỉnh Tây Ninh	Cắt DS T106 Quốc Lộ N2	3687	38,5177	0,1427	0,9231	0,0034	0,500	2.250	
354	10-10-26	07h30	10-10-26	12h00	ĐL Thủ Thừa	Hợp tác Xã Xây lắp Điện Hưng Phú	Nr Lộ Ông Lân, Nr Cầu Rạch Đào, tuyến 479 Thủ Thừa	- Từ trụ T2-T22 Nr Lộ Ông Lân - Từ T298 Nr Cầu Rạch Đào	Thi công công trình XDM Đdht khu vực Lộ Ông Lân: Kéo dây dẫn hạ thế và khắc phục khiếm khuyết lưới điện hoàn thành công trình	Đầu tư xây dựng trung, hạ thế	15	Toàn bộ xã Tân Long, tỉnh Tây Ninh	Cắt DS T106 Quốc Lộ N2	3687	38,5177	0,1427	0,9231	0,0034	0,500	2.250	
355	10-10-26	07h30	10-10-26	14h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Cái Đôi Tây và Nhánh rẽ Cái Đôi Tây 3, tuyến 471 Mộc Hóa	Từ trụ T7 đến T21 Nhánh rẽ Cái Đôi Tây - Từ trụ T1-T22 Nhánh rẽ Cái Đôi Tây 3, tuyến 471 Mộc Hóa	Thay trụ, thay chằng trụ T7, tía lại dây trung áp trụ T7A, thay chằng mắt ty T21 Nhánh rẽ Cái Đôi Tây và Ôp tole +bit lỗ trụ (trụ lắp LA) T4, T17 Nhánh rẽ Cái Đôi Tây 3, tuyến 471 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	3	Đường Lộ Cái Đôi Tây, ấp Bình Tân, xã Bình Hiệp	Cắt LBFCO Cái Đôi Tây	145	2,4178	0,0058	0,0565	0,0001	0,100	700	
356	10-10-26	14h30	10-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T22A tuyến 476 Mộc Hóa	Tại trụ H19.2 ĐDHA trạm T22A trạm T22A tuyến 476 Mộc Hóa	Cắt gốc di dời trụ H19.2 ĐDHA trạm T22A tuyến 476 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	5	Đường QL 62 Khu phố 8, Phường Kiến Tường, tỉnh Tây Ninh	Cắt CB trạm T22A tuyến 476	55	0,2620	0,0022	0,0061	0,0001	0,157	313	
357	10-10-26	07h30	10-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
358	11-10-26	06h00	11-10-26	06h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Long Hiệp- 473 Bến Lức	Tại LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; 3LS T29 Nối lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; LBS T02 Mỹ Yên	Chuyển giao lưới tuyến 473 Bến Lức- 480 Long Hiệp từ LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu đến 3LS T29 Nối lưới Mỹ Yên - Tân Bửu	Chuyển giao lưới điện	40	Một phần áp 6, 7A, 7B Mỹ Yên	- Cắt LBS T02 Mỹ Yên; - Cắt 3LS T29 Nối lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; - Đóng LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu.	1115	0,5070	0,0169	0,0304	0,0010	1,333	667	
359	11-10-26	16h30	11-10-26	17h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Long Hiệp- 473 Bến Lức	Tại LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; 3LS T29 Nối lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; LBS T02 Mỹ Yên	Chuyển giao lưới tuyến 473 Bến Lức - 480 Long Hiệp từ 3 LS T29 Nối lưới Mỹ Yên - Tân Bửu đến LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu	Chuyển giao lưới điện	40	Một phần áp 6, 7A, 7B Mỹ Yên	- Cắt LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; - Đóng 3 LS T29 Nối lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; - Đóng LBS T2 Mỹ Yên.	1115	0,5070	0,0169	0,0304	0,0010	1,333	667	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
360	11-10-26	06h00	11-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu tuyến 480 Long Hiệp, từ trụ 23 đến trụ số 30 nhánh rẽ áp 5 Mỹ Yên tuyến 473 Bến Lức	Từ trụ số 03 đến trụ số 18 Nhánh rẽ Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu tuyến 480 Long Hiệp, từ trụ 23 đến trụ số 30 nhánh rẽ áp 5 Mỹ Yên tuyến 473 Bến Lức	Lắp đặt xà, sứ, phụ kiện và kéo mới 808,7m dây 9xACXH240mm2 + 2xACSR 240mm2; Lắp đặt xà, kéo mới 1610,7m dây chống sét Từ trụ T03 đến T30; thuộc công trình Cải tạo, nâng cấp từ dây 3xAC.185mm2 + AC.95mm2 thành 6xACXH.240mm2 + AC.240mm2 đoạn từ T33A NR Gò Đen – Bình Chánh đến T16 NR HTX Nối lưới Mỹ Yên - Tân Bửu); lắp trạm T11 T26	Đầu tư, nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	50	Một phần áp 5 xã Mỹ Yên	- Cắt LBS T2 + DS T33A Mỹ Yên; - Cắt CB trạm: T14 Áp 1 Mỹ Yên; - Cắt LBFCO T12/12 Áp 5 Mỹ Yên.	507	4,9344	0,0078	0,2962	0,0005	1,667	17.500	
361	11-10-26	17h30	11-10-26	18h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Long Hiệp- 473 Bến Lức	Tại LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; Tại LBS T80B Tân Bửu.	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 480 Long Hiệp - 473 Bến Lức từ LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu đến LBS T80 Tân Bửu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; - Đóng LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; - Cắt LBS T80B Tân Bửu.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
362	11-10-26	06h00	11-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Ánh Dương	Trục Bến Lức Hậu Nghĩa tuyến 471, 480 An Thạnh	Từ trụ số 101 đến trụ số 202 Trục Bến Lức Hậu Nghĩa tuyến 471, 480 An Thạnh đến trụ số 03 nhánh rẽ Cty Huỳnh Phú Thịnh	Trồng 4 trụ BTLT 14m, lắp dâ, sứ, sang dây qua trụ mới, thu hồi trụ cũ công tác di dời trụ theo đề nghị của UBND xã Thạnh Lợi	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	350	Một phần áp 1,2,4,3 Lương Bình xã Thạnh Lợi	Cắt MC 471, 480 An Thạnh, đóng DTĐ 471-76, 480-76 An Thạnh	3518	34,2392	0,0543	2,0551	0,0033	11,667	122.500	
363	11-10-26	06h00	11-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trục Bến Lức Hậu Nghĩa tuyến 471, 480 An Thạnh	Từ trụ số 209 đến trụ số 226A Trục Bến Lức Hậu Nghĩa tuyến 471, 480 An Thạnh	Bảo trì leo phát nhiệt trụ 209 (pha giữa), 226A (TI pha bìa lộ), 226C (lèo pha giữa và pha trong) tuyến 471 An Thạnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 471, 480 An Thạnh, đóng DTĐ 471-76, 480-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
364	11-10-26	06h00	11-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty CP CK Hà Giang Phước Tường	Trục Bến Lức Hậu Nghĩa tuyến 471, 480 An Thạnh	Đoạn cáp ngầm từ phía sau MC tủ hợp bộ tuyến 471, 480 An Thạnh đến DS TC tuyến 471, 480 An Thạnh	Cắt điện để đảm bảo an toàn trong quá trình thi công: hạ cáp ngầm hiện hữu tuyến 471, 480 An Thạnh thuộc Công trình Đường dây 110kV An Thạnh- Thạnh Hóa	Đầu tư xây dựng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 471, 480 An Thạnh, đóng DTĐ 471-76, 480-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
365	11-10-26	06h00	11-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Trục Bến Lức Đức Hòa tuyến 477, 472 An Thạnh	Từ trụ số 154A đến trụ số 207 trục Bến Lức Đức Hòa tuyến 477, 472 An Thạnh	- Lắp đặt xà, sứ, kéo dây 3xACXH.240mm2+AC.240mm2: Từ trụ T154A đến trụ 205 .HM 2.1: XDM mạch 3 tuyến 472/477 An Thạnh; - Lắp đặt xà, sứ, phụ kiện và đầu nối hoàn chỉnh: Từ trụ T207 đến trụ T207/1.HM 3.4: Cải tạo nâng cấp đường dây hạ thế từ 1p lên 3p và XDM đường dây trung, hạ thế 3 pha và TBA 3 pha Kênh Xáng Lớn 2, Kênh Xáng Lớn 3 - xã Lương Bình, huyện Bến Lức	Đầu tư, nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	450	Một phần áp 7A, 8, 9 xã Lương Hòa; một phần áp 5A, 5B Lương Bình xã Thạnh Lợi	Cắt MC 471, 480, 477, 472 An Thạnh; đóng DTĐ 471-76, 480-76, 477-76, 472-76 An Thạnh	1633	15,8933	0,0252	0,9539	0,0015	15,000	157.500	
366	11-10-26	06h00	11-10-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ KDC Việt Úc 2 tuyến 472, 477 An Thạnh	Tại trụ số 02 Nhánh rẽ KDC Việt Úc 2 tuyến 472, 477 An Thạnh	Tháo Rec KDC Việt Úc 2, đầu lại dây leo theo Phương án kỹ thuật ngày 17/9/2026 SXTC Di dời Rec T2 KDC Việt Úc 2 và lắp đặt Rec T2 KDC Đường 10	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 477, 472 An Thạnh; đóng DTĐ 477-76, 472-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
367	11-10-26	08h00	11-10-26	16h00	ĐL Bến Lức	Công ty Thành Công	Nhánh rẽ Cơ Sở Phương Phụng tuyến 477 An Thạnh	Từ trụ số 01 đến trụ số 2/1 đến trụ số 04 Nhánh rẽ Cơ Sở Phương Phụng tuyến 477 An Thạnh	Bảo trì, thí nghiệm định kỳ đường dây và TBA theo TT02: Cơ Sở Phương Phụng (300+750)kVA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 477 An Thạnh; đóng DTĐ 477-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
368	11-10-26	08h00	11-10-26	16h00	ĐL Bến Lức	Công ty Hữu Phát	Nhánh rẽ KCN Prodezi tuyến 472, 477 An Thạnh	Từ trụ số 02 đến trụ số 67 Nhánh rẽ KCN Prodezi tuyến 472, 477 An Thạnh	Tháo tổ chim, phát quang cây xanh, chỉnh giá đỡ Rec và lắp lại tiếp đất mất trụ 38B, 55, 67	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 477, 472 An Thạnh; đóng DTĐ 477-76, 472-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
369	11-10-26	06h00	11-10-26	07h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	LBS T4 + DS T3A Bến Đò Long Cang, LBS T32 + DS T31 Cống Đồi Ma	- Tại LBS T4 + DS T3A Bến Đò Long Cang, LBS T32 + DS T31 Cống Đồi Ma	Tạo khoảng hở an toàn để công tác	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Không cắt điện	- Kiểm tra LBS T4 Bến Đò Long Cang đang cắt, cắt DS T3A Bến Đò Long Cang - Kiểm tra LBS T32 Cống Đồi Ma đang cắt, cắt DS T31 Cống Đồi Ma	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
370	11-10-26	07h00	11-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	Cty Thủy Phương	Nhánh rẽ Bến Đò Long Cang	Từ trụ T04 đến trụ T16 nhánh rẽ Bến Đò Long Cang, tuyến 475,477 Rạch Chanh	- Thay dây nâng cấp nhánh rẽ Bến Đò Long Cang (công trình ĐTXD 2026)	Đầu tư nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	80	- Một phần áp Long Cang (áp 3 cũ) xã Long Cang - Một phần CCN Kiến Thành - Một phần áp Ông Mộc (áp 3 cũ) xã Mỹ Lệ	- Kiểm tra DS T3A Bến Đò Long Cang đang cắt - Kiểm tra DS T1A tầng dưới Bến Đò Long Cang đang cắt - Cắt Rec T101 + DS T100 tuyến 477 Rạch Chanh - Cắt DS T83 tuyến 475 Rạch Chanh (Nhá MC 475 Rạch Chanh)	594	5,3999	0,0095	0,2770	0,0005	2,667	25.333	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
371	11-10-26	07h00	11-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T4 Hóc Nghệ, T7 Hóc Nghệ, T12/9 Hóc Nghệ	Phản hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T4 Hóc Nghệ, T7 Hóc Nghệ, T12/9 Hóc Nghệ, tuyến 475 Rạch Chanh	- Xử lý vị trí 2 nguồn trạm T4 Hóc Nghệ, T7 Hóc Nghệ, T12/9 Hóc Nghệ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T4 Hóc Nghệ, T7 Hóc Nghệ, T12/9 Hóc Nghệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
372	11-10-26	17h00	11-10-26	18h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	LBS T4 + DS T3A Bến Đò Long Cang, LBS T32 + DS T31 Cống Đồi Ma	- Tại LBS T4 + DS T3A Bến Đò Long Cang, LBS T32 + DS T31 Cống Đồi Ma	Đóng DS giao lưới sau khi công tác xong	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Không cắt điện	- Kiểm tra LBS T4 Bến Đò Long Cang đang cắt, đóng DS T3A Bến Đò Long Cang - Kiểm tra LBS T32 Cống Đồi Ma đang cắt, đóng DS T31 Cống Đồi Ma	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
373	11-10-26	07h00	11-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	Cty Điện Cơ	Trục Xoài Đồi - Phước Lý	Từ trụ T222A đến trụ T236 trục Xoài Đồi - Phước Lý, tuyến 477, 479 KCN Phước Lý	Lắp thiết bị đóng cắt trên trục Xoài Đồi - Phước Lý, thi công công trình ĐTXD 2026	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	250	Một phần áp Cầu Tràm xã Rạch Kiến	- Cắt DS T90 Cống Long Hòa - Cầu Tràm (nhà MC 477 KCN Phước Lý) - Cắt DS T91 Cống Long Hòa - Cầu Tràm (nhà MC 479 KCN Phước Lý) - Kiểm tra LS T222 trục Xoài Đồi - Phước Lý đang cắt	22126	201,1422	0,3529	10,3195	0,0181	8,333	79.167	
374	11-10-26	06h00	11-10-26	07h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	LBS T2B + DS T2 Tân Trạch, LBS T157 + DS T156 Tân Lân - Xoài Đồi	Tại LBS T2B + DS T2 Tân Trạch, LBS T157 + DS T156 Tân Lân - Xoài Đồi	Tạo khoảng hở an toàn để công tác	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T2B Tân Trạch đang cắt, cắt DS T2 Tân Trạch (Giao lưới tuyến 477 Cần Đước và tuyến 474 Cần Đước 2) - Kiểm tra LBS T157 Tân Lân - Xoài Đồi đang cắt, cắt DS T156 Tân Lân - Xoài Đồi (Giao lưới tuyến 473 Cần Đước và tuyến 480 Cần Đước 2)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
375	11-10-26	07h00	12-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	Công ty Thủy Phương	Nhánh rẽ Tân Trạch	Từ rụ T28 đến trụ T28/1 nhánh rẽ Tân Trạch tuyến 472, 474, 480 Cần Đước 2	Thi công công trình ĐTXD 2026	Đầu tư xây dựng Trung, hạ áp	250	- Một phần áp Trạch Định (áp 9 cũ) và toàn bộ áp Trạch An (áp7, 8 cũ) xã Mỹ Lệ - Một phần áp Phước Hưng (áp 1, 6 cũ), Một phần áp Long Hòa, Long Trạch (áp Minh Thiện, Xoài Đồi cũ) xã Rạch Kiến	Cắt MC 472, 474, 480 Cần Đước 2; đóng DTĐ 472-76, 474-76, 480-76 Cần Đước 2	14670	133,3615	0,2340	6,8420	0,0120	8,333	79.167	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
376	11-10-26	07h00	11-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch	Nhánh rẽ Tân Trạch	Từ rụ T15 đến trụ T22 nhánh rẽ Tân Trạch tuyến 472, 474 Cần Đước 2	Thay dây trần bằng dây bọc, thi công công trình SCL bổ sung năm 2026	Đầu tư xây dựng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 472, 474 Cần Đước 2; đóng DTĐ 472-76, 474-76 Cần Đước 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
377	11-10-26	07h00	11-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ Tân Trạch	Từ rụ T22 đến trụ T22A nhánh rẽ Tân Trạch tuyến 472, 474 Cần Đước 2	Chỉnh trụ trung thế nghiêng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 472, 474 Cần Đước 2; đóng DTĐ 472-76, 474-76 Cần Đước 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
378	11-10-26	07h00	11-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trục Chợ Kiển - Xoài Đồi	Từ trụ T4/1 đến trụ T4/4 trục Chợ Kiển - Xoài Đồi, tuyến 472, 474 Cần Đước 2	- Bảo trì, thay cần DS - Bảo trì REC + thay LA định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 472, 474 Cần Đước 2; đóng DTĐ 472-76, 474-76 Cần Đước 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
379	11-10-26	07h00	11-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + Cần Giuộc	Trục Xoài Đồi - Mũi Tàu	Tại trụ T181A trục Xoài Đồi - Mũi Tàu, tuyến 472, 474 Cần Đước 2	Lắp hệ thống đo ghi ranh giới tuyến 472 Cần Đước 2	Kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	0	Kết hợp	* Điện lực Cần Đước thực hiện: - Cắt MC 472, 474 Cần Đước 2; đóng DTĐ 472-76, 474-76 Cần Đước 2 * Điện lực Cần Giuộc thực hiện: - Cắt AB trạm T181 Xoài Đồi	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
380	11-10-26	07h00	11-10-26	12h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Nhánh rẽ Khu dân cư Nam Long	Tại đoạn cáp ngầm Khu dân cư Nam Long 2, tuyến 473 Cần Đước	Thí nghiệm định kỳ đoạn cáp ngầm Khu dân cư Nam Long	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	70	- Một phần Áp Trạch Định (áp 9 cũ), toàn bộ áp Chợ Đào (áp Cầu Láng, Rạch Đào cũ), áp Vạn Phước (áp Cầu Chùa cũ) xã Mỹ Lệ - Một phần áp Long Hòa (áp 4,5 cũ) xã Rạch Kiển	- Cắt LBS T36 + DS T37 áp 1A Tân Trạch - Cắt Rec T48 + DS T47B Tân Lân - Kiểm tra DS T226, T227 Tân Lân - Xoài Đồi đang cắt	3125	14,9519	0,0498	0,7671	0,0026	2,333	11.667	
381	11-10-26	07h00	11-10-26	12h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	REC T48 Tân Lân	Tại REC T48 Tân Lân, tuyến 473, 477 Cần Đước	- Thí nghiệm định kỳ REC T48 Tân Lân - Vệ sinh, bảo trì thay LA định kỳ REC	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	120	- Một phần áp 1, 5 (áp 1, 9, 10 cũ, áp 10, 11 (áp 23, 24 cũ) xã Cần Đước - Một phần áp Xóm Chùa (áp Xóm Chùa cũ) xã Tân Lân - Một phần áp Trạch Định (áp 9 cũ), một phần áp Chợ Trạm (áp cầu Tam Bình cũ), toàn bộ áp Chợ Đào (áp Cầu Láng, Rạch Đào cũ), áp Chợ Mỹ (áp Mỹ Tây, Chợ Mỹ cũ) xã Mỹ Lệ - Một phần áp Long Hòa (áp 4,5 cũ) xã Rạch Kiển	- Cắt MC 473 Cần Đước, đóng DND 473-76 Cần Đước - Cắt Rec T48 + DS T47B Tân Lân - Cắt FCO trạm P50A Tân Lân - Kiểm tra DS T226 Tân Lân - Xoài Đồi đang cắt - Kiểm tra LBS T157 + DS T156 Tân Lân - Xoài Đồi đang cắt	3615	17,2964	0,0577	0,8874	0,0030	4,000	20.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
382	11-10-26	07h00	11-10-26	12h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 473 Cần Đước	Từ trụ T15 đến trụ T17 tuyến 473 Cần Đước	- Gia cường dây trung thế bị hỏng cách điện - Lắp sứ treo chống đứt dây trung thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 473 Cần Đước, đóng DTĐ 473-76 Cần Đước	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
383	11-10-26	07h00	11-10-26	12h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 473 Cần Đước	Tại trạm T31 tuyến 472, tuyến 473 Cần Đước	Thu hồi TBA 3*25 KVA T31 tuyến 472 phục vụ công tác điều hòa công suất trạm biến áp trên địa bàn do ĐL cần Đước quản lý	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 473 Cần Đước, đóng DTĐ 473-76 Cần Đước	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
384	11-10-26	07h00	11-10-26	12h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T16 áp 2 Tân Trạch	tại trạm T16 áp 2 Tân Trạch, tuyến 480 Cần Đước 2	Thay dây CXV từ FCO đến MBA vận hành lâu năm có mối nối	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d áp 2 Tân Trạch	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
385	11-10-26	07h00	11-10-26	12h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T5 Khu 1C	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T5 Khu 1C, tuyến 473 Cần Đước	- Lắp tăng cường tiếp đất trạm - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T5 Khu 1C	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
386	11-10-26	07h00	11-10-26	12h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T2 Áp 6 Phước Tuy	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T2 Áp 6 Phước Tuy, tuyến 473 Cần Đước	- Lắp tăng cường tiếp đất trạm - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T2 Áp 6 Phước Tuy	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
387	11-10-26	07h00	11-10-26	12h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T5 Áp 7 Phước Tuy	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp trạm T5 Áp 7 Phước Tuy, tuyến 473 Cần Đước	- Lắp tăng cường tiếp đất trạm - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T5 Áp 7 Phước Tuy	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
388	11-10-26	07h00	11-10-26	12h00	ĐL Cần Đước	Cty Ánh Dương	Trạm T8 Út Lâu Năm Hùng	Từ trụ H2B đến trụ H2B/1 (cũ và mới) thuộc đường dây hạ áp trạm T8 Út Lâu Năm Hùng, tuyến 477 Cần Đước	Dựng trụ sang dây hạ áp, điện kế khách hàng từ trụ cũ qua trụ mới, thu hồi trụ cũ. Thi công công trình di dời lưới điện theo đề nghị của chính quyền địa phương	Đầu tư nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T8 Út Lâu Năm Hùng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
389	11-10-26	07h00	11-10-26	12h00	ĐL Cần Đước	Cty Ánh Dương	Nhánh rẽ Đình Vạn Phước	Từ trụ T107A trực Tân Lân - Xoài Đồi đến trụ T3 nhánh rẽ Đình Vạn Phước, tuyến 473, 477 Cần Đước	Dựng trụ trung, hạ áp, sang dây trung, hạ áp, điện kế khách hàng từ trụ cũ qua trụ mới, thu hồi trụ cũ. Thi công công trình di dời lưới điện theo đề nghị của chính quyền địa phương	Đầu tư nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt MC 473 Cần Đước, đóng DTĐ 473-76 Cần Đước - Cắt Rec T48 + DS T47B Tân Lân - Kiểm tra DS T226 Tân Lân - Xoài Đồi đang cắt - Kiểm tra LBS T157 + DS T156 Tân Lân - Xoài Đồi đang cắt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
390	11-10-26	07h00	11-10-26	12h00	ĐL Cần Đức	Cty Ngọc Dung	Trục Tân Lâm - Xoài Đồi	Từ trụ T92 đến trụ 103 trục Tân Lâm - Xoài Đồi, tuyến 473, 477 Cần Đức	Dựng trụ trung, hạ áp, sang dây trung, hạ áp, điện kế khách hàng từ trụ cũ qua trụ mới, thu hồi trụ cũ. Thi công công trình di dời lưới điện theo đề nghị của chính quyền địa phương	Đầu tư nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt MC 473 Cần Đức, đóng DTĐ 473-76 Cần Đức - Cắt Rec T48 + DS T47B Tân Lâm - Kiểm tra DS T226 Tân Lâm - Xoài Đồi đang cắt - Kiểm tra LBS T157 + DS T156 Tân Lâm - Xoài Đồi đang cắt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
391	11-10-26	07h00	11-10-26	12h00	ĐL Cần Đức	Cty Thủy Phương	Nhánh rẽ Tập Đào 2 Mỹ Lệ	Từ trụ 01 đến trụ 03 nhánh rẽ Tập Đoàn 2 Mỹ Lệ, tuyến 473 Cần Đức	Thu hồi trụ cũ, di dời trạm bù từ trụ cũ sang trụ mới, thu hồi trụ cũ	Đầu tư nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt MC 473 Cần Đức, đóng DTĐ 473-76 Cần Đức - Cắt Rec T48 + DS T47B Tân Lâm - Kiểm tra DS T226 Tân Lâm - Xoài Đồi đang cắt - Kiểm tra LBS T157 + DS T156 Tân Lâm - Xoài Đồi đang cắt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
392	11-10-26	07h00	11-10-26	16h30	ĐL Cần Đức	Cty Ánh Dương	Nhánh rẽ Đình Vạn Phước	Từ trụ T2 đến trụ T8 nhánh rẽ Đình Vạn Phước, tuyến 473 Cần Đức	Dựng trụ trung, hạ áp, sang TBA, dây trung, hạ áp, điện kế khách hàng từ trụ cũ qua trụ mới, thu hồi trụ cũ. Thi công công trình di dời lưới điện theo đề nghị của chính quyền địa phương	Đầu tư nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	10	Một phần áp vạn Phước (ấp Vạn Phước cũ) xã Mỹ Lệ	Cắt LBCO p/d Đình Vạn Phước	236	2,1454	0,0038	0,1101	0,0002	0,333	3.167	
393	11-10-26	07h00	11-10-26	16h30	ĐL Cần Đức	Cty Phương An	Nhánh rẽ Đình Vạn Phước	Từ trụ T10 đến trụ T12 nhánh rẽ Đình Vạn Phước, tuyến 473 Cần Đức	Dựng trụ trung, hạ áp, sang TBA, dây trung, hạ áp, điện kế khách hàng từ trụ cũ qua trụ mới, thu hồi trụ cũ. Thi công công trình di dời lưới điện theo đề nghị của chính quyền địa phương	Đầu tư nâng cấp lưới điện trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBCO p/d Đình Vạn Phước	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
394	11-10-26	17h00	11-10-26	18h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức	LBS T2B + DS T2 Tân Trạch, LBS T157 + DS T156 Tân Lâm - Xoài Đồi	Tại LBS T2B + DS T2 Tân Trạch, LBS T157 + DS T156 Tân Lâm - Xoài Đồi	Đóng DS giao lưới sau khi công tác xong	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng Trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T2B Tân Trạch đang cắt, đóng DS T2 Tân Trạch - Kiểm tra LBS T157 Tân Lâm - Xoài Đồi đang cắt, đóng DS T156 Tân Lâm - Xoài Đồi	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
395	11-10-26	08h00	11-10-26	10h00	ĐL Cần Giuộc	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Công ty TNHH Tân Thành OSSIF 3	Tại TBA 560kVA Công ty TNHH Tân Thành OSSIF 3	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 560kVA Công ty TNHH Tân Thành OSSIF 3	Thí nghiệm định kỳ	10	ấp Tân Phước xã Cần Giuộc	Cắt bởi 03 LBFCO phân đoạn Công ty TNHH Tân Thành OSSIF 3 (trụ 05)	1	0,0013	0,0000	0,0001	0,0000	0,333	667	
396	11-10-26	10h30	11-10-26	13h00	ĐL Cần Giuộc	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ NM xử lý nước thải KCN Tân Kim	Tại TBA 3x75kVA NM xử lý nước thải KCN Tân Kim	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 3x75kVA NM xử lý nước thải KCN Tân Kim	Thí nghiệm định kỳ	4	ấp Tân Phước xã Cần Giuộc	Cắt bởi 03 LBFCO phân đoạn NM xử lý nước thải KCN Tân Kim (trụ 22)	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,133	333	
397	11-10-26	14h00	11-10-26	16h00	ĐL Cần Giuộc	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Công Ty TNHH Tân Thành OSSIF	Tại TBA 2000kVA Công Ty TNHH Tân Thành OSSIF	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 2000kVA Công Ty TNHH Tân Thành OSSIF	Thí nghiệm định kỳ	40	ấp Tân Phước xã Cần Giuộc	Cắt bởi 03 LBFCO phân đoạn Công Ty TNHH Tân Thành OSSIF	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	1,333	3.333	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
398	11-10-26	08h00	11-10-26	10h00	ĐL Cần Giuộc	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Công Ty TNHH Nhà xưởng Dịch vụ Tân Kim - OSSIF	Tại TBA 1000kVA Công Ty TNHH Nhà xưởng Dịch vụ Tân Kim - OSSIF	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 1000kVA Công Ty TNHH Nhà xưởng Dịch vụ Tân Kim - OSSIF	Thí nghiệm định kỳ	25	ấp Tân Phước xã Cần Giuộc	Cắt bởi 03 LBFCO phân đoạn Công Ty TNHH Nhà xưởng Dịch vụ Tân Kim - OSSIF (trụ 35)	1	0,0013	0,0000	0,0001	0,0000	0,833	1.667	
399	11-10-26	10h30	11-10-26	16h00	ĐL Cần Giuộc	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Nhà Xưởng Dịch Vụ Tân Kim - OSSIF	Tại TBA 1000 + 2000kVA Nhà Xưởng Dịch Vụ Tân Kim - OSSIF	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 1000 + 2000kVA Nhà Xưởng Dịch Vụ Tân Kim - OSSIF	Thí nghiệm định kỳ	50	ấp Tân Phước xã Cần Giuộc	Cắt bởi 03 LBFCO phân đoạn Nhà Xưởng Dịch Vụ Tân Kim - OSSIF (trụ 44B)	1	0,0036	0,0000	0,0003	0,0000	1,667	9.167	
400	11-10-26	07h00	11-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH XDD TM Rạng Đông	NR Cầu Tân Thái	Từ trụ 126 đến trụ 128 NR Cầu Tân Thái	Đầu nối đường dây 22KV và trạm 250KVA đảm bảo cấp điện khu vực xã Hậu Nghĩa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	Ấp Chánh Hội, xã Hậu Nghĩa	Cắt LBS T184A+ DS T185 Cầu Tân Thái	562	3,1889	0,0059	0,2716	0,0005	1,333	12.000	
401	11-10-26	07h00	11-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLĐ Hòa Phát	NR Cầu Tân Thái	Từ trụ T122A đến trụ T122A/3 NR Cầu Tân Thái	Cài tạo đường dây trung thế từ nối sang ngầm NR Cty CP ĐT Quốc Tế C.S.Q	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt LBS T184A+ DS T185 Cầu Tân Thái	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
402	11-10-26	07h00	11-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty CP NLX Thành Đô	NR Cầu Tân Thái	Tại trụ T143 NR Cầu Tân Thái	Di dời trụ T143 NR Cầu Tân Thái	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt LBS T184A+ DS T185 Cầu Tân Thái	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
403	11-10-26	07h00	11-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH XDD TM Rạng Đông	NR Sa Bà	Tại trụ 50A NR Sa Bà	Trồng trụ đầu nối Đường dây 22KV nối lưới NR Áp 1B Hựu Thạnh và NR TL 31 Sa Bà	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Ấp Bình Lợi, xã Hòa Khánh	Cắt 3LBFCO NR Sa Bà	306	1,7363	0,0032	0,1479	0,0003	1,000	9.000	
404	11-10-26	06h00	11-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH XDD TM Rạng Đông	Trục Đức Hòa- Liên Thôn	Từ trụ 83 đến trụ T129A trục Đức Hòa- Liên Thôn	Trồng trụ BTLT 16m, 18m công trình lộ ra trạm Đức Hòa Đông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	280	Ấp 3B, Ấp 4, xã Đức Hòa	Cắt Rec + 3LS T62/131 Liên Thôn Cắt Rec T273 + DS T275A Liên Thôn Cắt FCO trạm T117/1 Hựu Thạnh	750	4,7285	0,0079	0,4027	0,0007	9,333	93.333	
405	11-10-26	06h30	11-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH DV KT Năng Lượng Sạch	Trục Cống Bà Bông- Mỹ Hạnh	Từ trụ 84A đến trụ 80A trục Cống Bà Bông- Mỹ Hạnh	Trồng trụ BTLT 18m, BTLT 20m, lắp LBS, LS lộ ra trạm Mỹ Hạnh Nam	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 473 Đức Hòa 3, đóng DTĐ 473-76 Đức Hòa 3 Cắt MC 477 Đức Lập, đóng DTĐ 477-76 Đức Lập	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
406	11-10-26	06h30	11-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH DV KT Năng Lượng Sạch	NR Gò Hưu Trên	Từ trụ 01 đến trụ 31 NR Gò Hưu Trên	Trồng trụ BTLT 16m lộ ra trạm Mỹ Hạnh Nam	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 477 Đức Lập, đóng DTĐ 477-76 Đức Lập	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
407	11-10-26	06h30	11-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Công ty CP SX TBĐ Thành Long	Trục Đức Hòa- Cống Bà Bông	Tại trụ T12A trục Đức Hòa- Cống Bà Bông và T16B NR Triển Ngọc	Trồng trụ BTLT 14m, BTLT 16 lộ ra trạm Đức Hòa Đông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	180	Ấp 5, xã Mỹ Hạnh	Cắt MC 473, 477 Đức Hòa 3, đóng DTĐ 473-76, 477-76 Đức Hòa 3 Cắt MC 478 Đức Hòa, đóng DTĐ 478-76 Đức Hòa	316	1,7931	0,0033	0,1527	0,0003	6,000	54.000	
408	11-10-26	06h30	11-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty CP SX TBĐ Thành Long	Trục Đức Hòa- Cống Bà Bông	Tại trụ T5A, T5B trục Đức Hòa- Cống Bà Bông	Trồng trụ BTLT 14m, BTLT 16m lộ ra trạm Đức Hòa Đông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp 5, xã Mỹ Hạnh	Cắt MC 473 Đức Hòa 3, đóng DTĐ 473-76 Đức Hòa 3 Cắt MC 478 Đức Hòa, đóng DTĐ 478-76 Đức Hòa	30	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	6,000	54.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
409	11-10-26	06h30	11-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Công ty CP SX TBĐ Thành Long	Trục Đức Hòa- Cống Bà Bông	Từ trụ 1C đến trụ 2C trục Đức Hòa- Cống Bà Bông	Trồng trụ BTLT 14m, BTLT 16m, lắp LBS, LS lộ ra trạm Đức Hòa Đông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Áp 5, xã Mỹ Hạnh	Cắt MC 473 Đức Hòa 3, đóng DTĐ 473-76 Đức Hòa 3 Cắt MC 478 Đức Hòa, đóng DTĐ 478-76 Đức Hòa Cắt FCO trạm T2 , T6, T6C Thanh Hải	216	1,2256	0,0023	0,1044	0,0002	0,333	3.000	
410	11-10-26	06h30	11-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty CP SX TBĐ Thành Long	NR nổi lưới Thuận Hưng	Từ trụ 2A đến trụ 20 NR nổi lưới Thuận Hưng	Trồng trụ BTLT 18m, lắp xà, sứ lộ ra trạm Đức Hòa Đông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 473 Đức Hòa 3, đóng DTĐ 473-76 Đức Hòa 3 Cắt MC 478 Đức Hòa, đóng DTĐ 478-76 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
411	11-10-26	06h30	11-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát	Trạm 110KV Đức Hòa 3	Hầm cáp ngầm trạm 110KV Đức Hòa 3	Kéo cáp ngầm và đấu nối cáp ngầm vào ngăn lộ 479, 480 Đức Hòa 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	926	Áp Tràm Lạc, xã Đức Lập, Áp Mới 1, Áp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	- Cắt MC 471, 472, 472, 474, 475, 476, 477, 478 Đức Hòa 3, đóng DTĐ 471-76, 472-76, 473-76, 474-76, 475-76, 477-76, 478-76 Đức Hòa 3 - Cắt MC 477 Đức Lập, đóng DTĐ 477-76 Đức Lập - Cắt điện thanh cái C41, C42 trạm 110KV Đức Hòa 3	8952	19,7539	0,0941	1,6823	0,0080	30,867	108.033	
412	11-10-26	06h30	11-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát	NR Đường số 11 Xuyên Á	Từ trụ T29A Đường số 3 Xuyên Á đến trụ T8 NR Đường số 11 Xuyên Á và trụ 19/1 Đường số 4 Xuyên Á	Lắp xà, sứ, kéo dây công trình XDM đường dây 22KV tuyến 479, 480 Đức Hòa 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 472, 474, 476, 478 Đức Hòa 3, đóng DTĐ 472-76, 474-76, 476-76, 478-76 Đức Hòa 3	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
413	11-10-26	06h30	11-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 3 Tân Đô	Tại trụ T20/12/8 Đường số 3 Tân Đô	Lắp 3LS T20/12/8 Đường số 3 Tân Đô (lắp xong ở vị trí mới)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	- Cắt MC 477 Hựu Thanh Đóng DTĐ 477-76 Hựu Thanh - Cắt 3LS T22 Đường số 6 Tân Đô - Cắt 3LS T15 Đường số 1 Tân Đô - Cắt DS T18 Đường số 1 Tân Đô - Cắt DS T46 Đường số 5 Tân Đô	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
414	11-10-26	06h30	11-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 7 Tân Đô	T20/13 Đường số 7 Tân Đô	Lắp 3LS T20/13 Đường số 7 Tân Đô (lắp xong ở vị trí đóng)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	250	Áp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	- Cắt MC 477, 479 Hựu Thanh; đóng DTĐ 477-76, 479-76 Hựu Thanh - Cắt LBS + DS T30/27 Đường số 8 Tân Đô	356	2,0200	0,0037	0,1720	0,0003	8,333	75.000	
415	11-10-26	06h30	11-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 6 Tân Đô	T11 Đường số 6 Tân Đô	Đấu lèo T11 Đường số 6 Tân Đô	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	80	Áp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	- Cắt MC 477, 479 Hựu Thanh; đóng DTĐ 477-76, 479-76 Hựu Thanh - Cắt DS T1 Hải Sơn 3, 4 (nhà MC 473 Đức Hòa)	15	0,0851	0,0002	0,0072	0,0000	2,667	24.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
416	11-10-26	06h30	11-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa + XNDV ĐL Tây Ninh	Tuyến 471, 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478 Đức Hòa 3	Tại tủ hộp bộ MC 471, 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478 Đức Hòa 3 và trụ công T1A, T1B, T1C, T1D trạm 110KV Đức Hòa 3	Đo PD cáp ngầm lộ ra tuyến 471 , 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478 Đức Hòa 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	- Cắt MC 471, 472, 472, 474, 475, 476, 477, 478 Đức Hòa 3, đóng DTD 471-76, 472-76, 473-76, 474-76, 475-76, 477-76, 478-76 Đức Hòa 3 - Cắt MC 477 Đức Lập, đóng DTD 477-76 Đức Lập	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
417	11-10-26	06h30	11-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa + XNDV ĐL Tây Ninh	NR Đường Hoàng Thắng	Tại trụ T1 NR Đường Hoàng Thắng	Thay LA thí nghiệm định kỳ, đo CBM cấp độ 2 LBS T1 Hoàng Thắng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 473, 476, 478 Đức Hòa 3; đóng DTD 473-76, 476-76, 478-76 Đức Hòa 3	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
418	11-10-26	06h30	11-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa + XNDV ĐL Tây Ninh	NR Đường số 7 Xuyên Á	Tại trụ T5 NR Đường số 7 Xuyên Á	Thay LA thí nghiệm định kỳ, đo CBM cấp độ 2 Trạm bù T5 Đường số 7 Xuyên Á	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 476 Đức Hòa 3 Đóng DTD 476-76, Đức Hòa 3	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
419	11-10-26	06h30	11-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLĐ Phúc Thành Phát	NR Đường Xo	Tại trụ 4B NR Đường Xo	Đầu nối đường dây và trạm 560KVA Cty TNHH Lâm Thanh Vina	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 476, 478 Đức Hòa 3, đóng DTD 476-76, 478-76 Đức Hòa 3	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
420	11-10-26	06h30	11-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLĐ Hòa Phát	Đường số 1 KDC Trần Anh	Tại trụ 3A NR Đường số 1 KDC Trần Anh	Trồng trụ, đầu nối công trình đường dây và trạm 3x25KVA HKD Bình An Như ý	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 476 Đức Hòa 3, đóng DTD 476-76 Đức Hòa 3	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
421	11-10-26	05h30	11-10-26	06h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục kênh Tây	Tại trụ - T2 Hải Sơn Đức Hòa Đông - T191 Kênh Tây - T192 Kênh Tây	Khép vòng chuyển giao lưới tuyến 475 Đức Hòa 3- 478 Hựu Thạnh từ Rec T2 Hải Sơn Đức Hòa Đông đến DS T191 Kênh Tây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	- Đóng Rec T2 Hải Sơn Đức Hòa Đông - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại Rec T2 Hải Sơn Đức Hòa Đông - Đóng Rec T2 Hải Sơn Đức Hòa Đông - Cắt Rec T192 Kênh Tây - Cắt DS T191 Kênh Tây - Đóng DS T191 Kênh Tây	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
422	11-10-26	18h00	11-10-26	18h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục kênh Tây	Tại trụ - T2 Hải Sơn Đức Hòa Đông - T191 Kênh Tây - T192 Kênh Tây	Khép vòng chuyển giao lưới tuyến 475 Đức Hòa 3- 478 Hựu Thạnh từ DS T191 Kênh Tây đến Rec T2 Hải Sơn Đức Hòa Đông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	- Đóng DS T191 Kênh Tây - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại Rec T192 Kênh Tây - Đóng Rec T192 Kênh Tây - Cắt Rec T2 Hải Sơn Đức Hòa Đông	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
423	11-10-26	06h30	11-10-26	07h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa- Cống Bà Bông	Tại trụ - T67 Kanan - T16 Kanan - T67/66 Cống bà Bông	Chuyển giao lưới tuyến 475 Đức Hòa- 477 Đức Lập từ 3LS T16 Kanan đến 3LS T67/66 Cống Bà Bông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	60	Áp 1, 2 xã Mỹ Hạnh, Áp 3, Áp 5, Bình Tà, xã Đức Hòa	- Cắt Rec + 3 LS T67/66 Cống Bà Bông - Đóng 3 LS T16 Kanan (nhả LBS T67 Kanan)	1025	5,8161	0,0108	0,4953	0,0009	2,000	18.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
424	11-10-26	17h30	11-10-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa- Cống Bà Bông	Tại trụ - T67 Kanan - T16 Kanan - T67/66 Cống bà Bông	Chuyển giao lưới tuyến 475 Đức Hòa- 477 Đức Lập từ 3LS T16 Kanan đến 3LS T67/66 Cống Bà Bông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	60	Áp 1, 2 xã Mỹ Hạnh, Áp 3, Áp 5, Bình Tả, xã Đức Hòa	- Cắt 3 LS T16 Kanan (nhà LBS T67 Kanan) - Đóng 3 LS + Rec T67/66 Cống Bà Bông	1025	5,8161	0,0108	0,4953	0,0009	2,000	18.000	
425	11-10-26	11h00	11-10-26	14h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Kênh Thầy Cai	Tại trụ T70 trục Kênh Thầy Cai	Xử lý lều phát nhiệt T70 trục Kênh Thầy Cai	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	160	Áp Tràm Lạc, xã Đức Lập, Áp Mới 1, Áp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt MC 472, 474 Đức Lập; đóng DND 472-76, 474-76 Đức Lập	2034	11,5414	0,0214	0,9829	0,0018	5,333	48.000	
426	11-10-26	11h00	11-10-26	14h00	ĐL Đức Hòa	Cty CP NLX Thành Đô	Trục Kênh Thầy Cai	Tại trụ T81 trục Kênh Thầy Cai	Đầu nối đường dây và trạm 25KVA Hộ Phạm Văn Tôm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết Hợp	Cắt MC 472, 474 Đức Lập, đóng DTĐ 472-76, 474-76 Đức Lập	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
427	11-10-26	13h00	11-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH XLĐ Hòa Phát	NR Đường N12 Nam Thuận	Tại trụ T16 NR đường N12 Nam Thuận	Đầu nối đường dây và trạm 560KVA Công ty Tri Việt TN1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Áp 5, xã Mỹ Hạnh	Cắt LBS + 3 LS Đường N12 Nam Thuận	2	0,0113	0,0000	0,0010	0,0000	0,167	1.500	
428	11-10-26	13h00	11-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLĐ Hòa Phát	NR Đường N12 Nam Thuận	Tại trụ T5 NR đường N12 Nam Thuận	Đầu nối đường dây và trạm 560KVA Cty Hàn Việt	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt LBS + 3 LS Đường N12 Nam Thuận	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
429	11-10-26	07h00	11-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLĐ Hòa Phát	NR Đường Hoàng Thắng	Tại trụ T51A NR đường Hoàng Thắng	Đầu nối đường dây và trạm 320KVA Cty Đức Tài Lộc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 478 Đức Hòa 3, đóng DTĐ 478-76 Đức Hòa 3	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
430	11-10-26	17h30	11-10-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Đường số 7 Tân Đô	Tại trụ: - T30/27 Đường số 8 Tân Đô -T20/13 Đường số 7 Tân Đô - T20/12/8 Đường số 3 Tân Đô - T65/17 Đường số 3 Tân Đô -T1A trụ công tuyến 479 Bình Tiên	Chuyển 1 phần phụ tải tuyến 477 Hựu Thạnh và 477 Bình Tiên qua tuyến 479 Bình Tiên	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	- Kiểm tra LBS + DS T30/27 Đường số 8 Tân Đô đang cắt - Kiểm tra 3LS T20/13 Đường số 7 Tân Đô đang đóng - Kiểm tra 3LS T20/12/8 Đường số 3 Tân Đô đang cắt - Đóng DS T65/17 Đường số 3 Tân Đô - Đóng DS T1A TC 479 Bình Tiên - Đóng MC 479 Bình Tiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
431	11-10-26	17h00	11-10-26	17h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Đường số 6 Tân Đô	Tại trụ: - T11 Đường số 6 Tân Đô - T1 Hải Sơn 3,4 - T20/12/8 Đường số 3 Tân Đô	Chuyển 1 phần phụ tải tuyến 473 Đức Hòa qua tuyến 477 Hựu Thạnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	- Kiểm tra lều T11 DS 6 Tân Đô đã đầu nối - Kiểm tra DS T1 Hải Sơn 3,4 đang cắt - Kiểm tra 3 LS T20/12/8 DS 3 Tân Đô đang cắt - Đóng MC 477 Hựu Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
432	11-10-26	17h30	11-10-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	KCN Tân Đức	Tại trụ: - T31 Tân Đức - T1 Tân Đức - T5 Tân Đức	Chuyển 1 phần phụ tải tuyến 475 Bình Tiên qua tuyến 473 Đức Hòa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	158	Áp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	- Cắt 3LTD T31 Tân Đức (nhà MC 475 Bình Tiên) - Đóng DS T1 Tân Đức (nhà LBS T5 Tân Đức)	522	3,2911	0,0055	0,2803	0,0005	5,267	52.667	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
433	11-10-26	18h00	11-10-26	18h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Đường số 9 Tân Đức	Tại trụ: - T32, T34, T60 Đường số 9 Tân Đức - T1 Công ty Song Wol Vina	Chuyển 1 phần phụ tải tuyến 474 Bình Tiên qua tuyến 475 Bình Tiên	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	80	Áp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	- Cắt DS T60 Đường số 8 Tân Đức (nhà Rec T1 Công ty SongWol Vina) - Đóng 3 LS T32 + LBS T34 Đường số 9 Tân Đức	1	0,0063	0,0000	0,0005	0,0000	2,667	26.667	
434	11-10-26	18h00	11-10-26	18h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Đường số 7 Tân Đô	Tại trụ: - T17, T18 Đường số 7 Tân Đô	Kiểm tra đồng vị pha tuyến 479 Bình Tiên và tuyến 480 Hựu Thạnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	- Kiểm tra LBS T17 Đường số 7 Tân Đô đang cắt - Đóng DS T18 Đường số 7 Tân Đô - Kiểm tra đồng vị pha tại TĐK LBS T17 Đường số 7 Tân Đô	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
435	11-10-26	18h15	11-10-26	19h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Đường số 3 Tân Đô	Tại trụ T65/18 Đường số 3 Tân Đô	Đảo thứ tự pha trong trường hợp ngược thứ tự pha tuyến 479 Bình Tiên	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	187	Áp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	- Cắt MC 479 Bình Tiên, đóng DTD 479-76 Bình Tiên - Cắt DS T18 Đường số 1 Tân Đô	203	1,2799	0,0021	0,1090	0,0002	6,233	62.333	
436	11-10-26	17h30	11-10-26	17h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Đường số 7 Tân Đô	Tại trụ: - T45, T46 Đường số 5 Tân Đô	Kiểm tra đồng vị pha tuyến 477 Hựu Thạnh và tuyến 473 Bình Tiên	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	- Kiểm tra LBS T45 Đường số 5 Tân Đô đang cắt - Đóng DS T46 Đường số 5 Tân Đô - Kiểm tra đồng vị pha tại TĐK LBS T45 Đường số 5 Tân Đô	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
437	11-10-26	17h45	11-10-26	18h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Đường số 6 Tân Đô	Tại T11 Đường số 6 Tân Đô	Đảo thứ tự pha trong trường hợp ngược thứ tự pha tuyến 477 Hựu Thạnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	170	Áp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	Cắt MC 477, 479 Hựu Thạnh, đóng DTD 477-76, 479-76 Hựu thành Cắt DS T46 Đường số 5 Tân Đô	80	0,5044	0,0008	0,0430	0,0001	5,667	56.667	
438	12-10-26	14h30	12-10-26	15h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475 Cần Giuộc và tuyến 477 Phước Lý	Tại DS T2, Rec T2C Phước Hậu; DS T39 + LBS T37 Long Thượng	Chuyển giao lưới tuyến 475 Cần Giuộc - tuyến 477 Phước Lý từ DS T2 Phước Hậu đến DS T39 Long Thượng	Chuyển lưới	0	Không mất điện	- Đóng DS T2 Phước Hậu; - Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại Rec T2C Phước Hậu; - Đóng Rec T2C Phước Hậu; - Cắt LBS T37 + DS T39 Long Thượng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
439	12-10-26	15h30	12-10-26	16h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 481 Long Hậu và tuyến 479 Tân Tập	Tại Rec + DS T18 Long Hậu	Chuyển giao lưới tuyến 479 Tân Tập - 481 Long Hậu từ MC 479 Tân Tập đến DS T18 Long Hậu	Chuyển lưới	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại MC 479 Tân Tập; - Đóng MC 479 Tân Tập; - Cắt Rec+DS T18 Long Hậu.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
440	12-10-26	16h30	12-10-26	17h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 472 Cần Đước và tuyến 471, 473, 475, 477 Tân Tập	Tại LTD T10A Tân Tập tuyến 477 Tân Tập, DS T10B TC 471, 473 Tân Tập, DS T40A Tân Tập, DS T31 Tân Tập 2; DS T1 Tân Tập 2 LBS T1 Thủ Bộ	Chuyển giao lưới tuyến 472 Cần Đước - 471, 473, 475, 477 Tân Tập về vị trí vận hành bình thường	Chuyển lưới	280	Áp Tây Phú, Chánh Nhứt, Phú Thạnh, Long An 1, 2, 3, 4 xã Phước Vĩnh Tây; ấp Thuận Nam, Thuận Đông xã Mỹ Lộc; ấp Tây, Nam, Trung, Bắc, Tân Quang 1, 2, Tân Đại, Tân Thành, Tân Chánh, Tân Hòa, Vĩnh Hòa, Thạnh Trung, Đông An, Đông Bình xã Tân Tập; Áp Long An 1, 2, 3, 4 xã Phước Vĩnh Tây; ấp Thuận Nam, Thuận Đông xã Mỹ Lộc.	- Cắt LBS T1 Thủ Bộ - Cắt 3 LTD Bypass T10A 471-477 Tân Tập (mạch trên); - Cắt DS T40A Tân Tập Bypass 471-473 Tân Tập; - Cắt DS T31 Tân Tập 2 Bypass 471-475 Tân Tập;; - Đóng DS T10B TC 471 Tân Tập; - Đóng DS T10B TC 473 Tân Tập; - Đóng DS T1 TC 475 Tân Tập; - Đóng DS T10 TC 477 Tân Tập; - Đóng MC 471, 473, 475, 477 Tân Tập.	11465	18,6516	0,1243	1,5925	0,0106	9,333	23.333	
441	12-10-26	17h30	12-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 477 Tân Tập và tuyến 472 Cần Đước	Tại Rec T123 Chợ Tràm, DS T122 Chợ Tràm. Tại LBS T1 Thủ Bộ, DS T2 Thủ Bộ.	Chuyển giao lưới tuyến 477 Tân Tập - 472 Cần Đước từ DS T2 Thủ Bộ đến DS T122 Chợ Tràm	Chuyển lưới	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại LBS T1 Thủ Bộ; - Đóng LBS T1 Thủ Bộ; - Cắt Rec T123 Chợ Tràm; - Cắt DS T122 Chợ Tràm.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
CƠ SỞ 2																					
1	05-10-26	08h00	05-10-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ hạ áp trụ 41/11/16/8/4 thuộc trạm 250kVA Ấp Voi 38 trụ 41/21/1 tuyến 473BC	Trụ 41/11/16/8/4 nhánh rẽ hạ áp trạm 250kVA Ấp Voi 38 trụ 41/21/1 tuyến 473BC	Di dời trụ hạ áp trụ 41/11/16/8/4 nhánh rẽ hạ áp trạm 250kVA Ấp Voi 38 trụ 41/21/1 tuyến 473BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Ấp Voi xã Bến Cầu	Cắt CB trạm 250kVA Ấp Voi 38 trụ 41/21/1 tuyến 473BC	150	0,7493	0,0036	0,0292	0,0001	0,137	480	
2	05-10-26	08h00	05-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ hạp áp từ trụ 47/26/6 đến 47/26/17, từ trụ 47/26/7 đến 47/26/7/1 thuộc trạm 50kVA Ấp Bến 16 trụ 47/27/5 tuyến 473BC	Từ trụ 47/26/6 đến 47/26/17, từ trụ 47/26/7 đến 47/26/7/1 nhánh rẽ hạp áp trạm 50kVA Ấp Bến 16 trụ 47/27/5 tuyến 473BC	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 47/26/6 đến 47/26/17, từ trụ 47/26/7 đến 47/26/7/1 nhánh rẽ hạp áp trạm 50kVA Ấp Bến 16 trụ 47/27/5 tuyến 473BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
3	05-10-26	08h00	05-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ hạ áp từ trụ 41/11/4/4 đến 41/11/4/4/11, từ trụ 41/11/4/4/1 đến 41/11/4/4/1/5, từ trụ 41/11/4/4/4 đến 41/11/4/4/4 nhánh rẽ hạ áp trạm 75kVA Áp Voi 22 trụ 41/13/3 tuyến 473BC	Từ trụ 41/11/4/4 đến 41/11/4/4/11, từ trụ 41/11/4/4/1 đến 41/11/4/4/1/5, từ trụ 41/11/4/4/4 đến 41/11/4/4/4 nhánh rẽ hạ áp trạm 75kVA Áp Voi 22 trụ 41/13/3 tuyến 473BC	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 41/11/4/4 đến 41/11/4/4/11, từ trụ 41/11/4/4/1 đến 41/11/4/4/1/5, từ trụ 41/11/4/4/4 đến 41/11/4/4/4 nhánh rẽ hạ áp trạm 75kVA Áp Voi 22 trụ 41/13/3 tuyến 473BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	05-10-26	08h00	05-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 118/14 Thuận Hòa tuyến 475TĐ	Từ trụ 118/71 đến trụ 118/71/4, từ trụ 118/71/34 đến trụ 118/71/34/15, từ trụ 118/71/34/11/14 đến trụ 118/71/34/11/40, từ trụ 118/92 đến trụ 118/92/23P, từ trụ 118/129B đến trụ 118/129B/6 Truong Mít - Bến Cui tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 118/71 đến trụ 118/71/4, từ trụ 118/71/34 đến trụ 118/71/34/15, từ trụ 118/71/34/11/14 đến trụ 118/71/34/11/40, từ trụ 118/92 đến trụ 118/92/23P, từ trụ 118/129B đến trụ 118/129B/6 Truong Mít - Bến Cui tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	05-10-26	08h00	05-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 118/14 Thuận Hòa tuyến 475TĐ	Từ trụ 118/22 đến trụ 118/58, từ trụ 118/73 đến trụ 118/83, từ trụ 118/84 đến trụ 118/84/35, từ trụ 118/84/31 đến trụ 118/31/17 Truong Mít - Bến Cui tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 118/22 đến trụ 118/58, từ trụ 118/73 đến trụ 118/83, từ trụ 118/84 đến trụ 118/84/35, từ trụ 118/84/31 đến trụ 118/31/17 Truong Mít - Bến Cui tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	05-10-26	07h30	05-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
7	05-10-26	07h30	05-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	05-10-26	07h30	05-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 116/1 Cẩm Long tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 116/1 Cẩm Long tuyến 474TĐ	Thay LBFCO bị hỏng trụ 116/7 và phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 116/1 Cẩm Long tuyến 474TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Áp Cẩm Bình xã Thanh Đức	Cắt LBFCO trụ 116/1 Cẩm Long tuyến 474TĐ	114	0,9577	0,0019	0,0001	0,0000	0,079	670	
9	05-10-26	07h30	05-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 110/9/1 Xóm Dầu tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 110/9/1 Xóm Dầu tuyến 474TĐ	Thay LBFCO bị hỏng trụ 110/9/1 và phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 110/9/1 Xóm Dầu tuyến 474TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Áp Cẩm Bình xã Thanh Đức	Cắt LBFCO trụ 110/9/1, tháo hotline trụ 110/9 nhánh rẽ Xóm Dầu tuyến 474TĐ	44	0,3696	0,0007	0,0000	0,0000	0,040	580	
10	05-10-26	07h30	05-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 2x25kVA Xóm Dầu 1 trụ 110/9/4 tuyến 474TĐ	TBA 2x25kVA Xóm Dầu 1 trụ 110/9/4 tuyến 474TĐ	Xử lý mối nối dây hạ áp phi kỹ thuật, căng, kiểm tra dây hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp TBA 2x25kVA Xóm Dầu 1 trụ 110/9/4 tuyến 474TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Áp Cẩm Bình xã Thanh Đức	Cắt CB TBA 2x25kVA Xóm Dầu 1 trụ 110/9/4 tuyến 474TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	05-10-26	07h30	05-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trụ 116/1 đường dây 22kV Thanh Đức - Cẩm Giang tuyến 474TĐ	Trụ 116/1 đường dây 22kV Thanh Đức - Cẩm Giang tuyến 474TĐ	Lắp lại dây neo bị đứt trụ 116/1 đường dây 22kV Thanh Đức - Cẩm Giang tuyến 474TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	05-10-26	07h30	05-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 120/5 đến trụ 120/25/22 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Từ trụ 120 đến trụ 120/25/22 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Vệ sinh, xit cỏ gốc trụ, phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 120 đến trụ 120/25/22 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	05-10-26	07h30	05-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 103/21 đến trụ 103/21/12 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Từ 22kV từ trụ 103/21 đến trụ 103/21/12 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Vệ sinh, xit cỏ gốc trụ, phát quang lưới điện hạ cao áp từ 22kV từ trụ 103/1 đến trụ 103/21/12 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	05-10-26	08h00	05-10-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Lô ra 22kV từ trụ 5 đến trụ 30 tuyến 471TBI, 471TBI, 473TBI	Từ trụ 5 đến trụ 30 tuyến 471TBI, 473TBI	Phát quang cây xanh từ trụ 5 đến trụ 30 tuyến 471TBI, 473TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt dện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	05-10-26	08h00	05-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	- ĐL Tân Châu - Công ty TNHH Quang Âu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 173/194/44C Trảng Trai tuyến 474SN	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 173/194/44C Trảng Trai tuyến 474SN	- Thí nghiệm CBM thiết bị trụ 173/194/77, trụ 173/194/ 173/194/70B/1, trụ 173/194/108/1, trụ 173/194/109 tuyến 474SN - Thí công dựng trụ lắp đặt phụ kiện trạm biến áp trụ 173/194/60B tuyến 474SN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	30	Áp Trảng Trai, Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt LBFCO trụ 173/194/44C Nhánh rẽ 12,7kV Trảng Trai tuyến 474SN	1	0,0085	0,0000	0,0004	0,0000	0,343	2.743	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
16	05-10-26	08h00	05-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 173/194/44C Trảng Trai tuyến 474SN	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 173/194/44C Trảng Trai tuyến 474SN	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 173/194/45 đến trụ 173/194/141/11 tuyến 474SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	30	Áp Trảng Trai, Suối Bà Chiêm xã Tân Hòa	Cắt LBFCO trụ 173/194/44C Nhánh rẽ 12,7kV Trảng Trai tuyến 474SN	1049	8,9277	0,0186	0,4671	0,0010	0,343	2.743	
17	05-10-26	08h00	05-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Phú, Tân Châu, Tân Hội Tân Đông, Tân Thành, Tân Hòa	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Phú, Tân Châu, Tân Hội Tân Đông, Tân Thành, Tân Hòa	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTC	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	05-10-26	08h00	05-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	05-10-26	08h00	05-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 473TN	Từ trụ 19B/70/1 đến trụ 19B/70/101 và các nhánh rẽ đường Giồng Cà tuyến 473TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 19B/70/1 đến trụ 19B/70/101 và các nhánh rẽ đường Giồng Cà tuyến 473TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	05-10-26	08h00	05-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 341/30CP/19 đến trụ 341/30CP/19/31 tuyến 478SD	Từ trụ 341/30CP/19 đến trụ 341/30CP/19/31 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 341/30CP/19 đến trụ 341/30CP/19/31 tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	05-10-26	08h00	05-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 341/30CP/59/3 đến trụ 341/30CP/59/8 tuyến 478SD	Từ trụ 341/30CP/59/3 đến trụ 341/30CP/59/8 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 341/30CP/59/3 đến trụ 341/30CP/59/8 tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	05-10-26	08h00	05-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 341 đến trụ 419, từ trụ 369/1 đến trụ 369/34/40 tuyến 471SD	Từ trụ 341 đến trụ 419, từ trụ 369/1 đến trụ 369/34/40 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 341 đến trụ 419, từ trụ 369/1 đến trụ 369/34/40 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	05-10-26	08h00	05-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 2x50kVA Xóm Mỏ Côi 1 trụ 141/43/5/3 tuyến 476SD	Trạm biến áp 2x50kVA Xóm Mỏ Côi 1 trụ 141/43/5/3 tuyến 476SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 2x50kVA lên 2x75kVA trụ 141/43/5/3, kéo tăng cường dây hạ áp từ trụ 141/43/5/3 đến trụ 141/43/5/3/2 tuyến 476SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất công trình	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Khu Phố Thanh Hòa phường Thanh Điện	Cắt CB trạm biến áp 2x50kVA Xóm Mỏ Côi 1 trụ 141/43/5/3 và cắt FCO trụ 141/43/5 tuyến 476SD	147	0,5126	0,0024	0,0286	0,0001	0,011	40	
24	05-10-26	13h30	05-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 37,5kVA Bình Long 1 trụ 72B/8 tuyến 472SD	Trạm biến áp 37,5kVA Bình Long 1 trụ 72B/8 tuyến 472SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 37,5kVA lên 50kVA trụ 72B/8, kéo tăng cường dây hạ áp từ trụ 72B/8 đến trụ 76B/5/1T tuyến 472SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất công trình	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Áp Bình Long xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 37,5kVA Bình Long 1 trụ 72B/8 tuyến 472SD	69	0,2406	0,0011	0,0134	0,0001	0,011	40	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
25	05-10-26	07h30	05-10-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV tuyến 471TB	Đường dây 22kV tuyến 471TB	Thay MBA trụ 131B, thí nghiệm cáp ngầm từ trụ 120A đến trụ 121, thí nghiệm tụ bù trụ 58, phát quang hành lang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	60	Khu phố Hoà Bình, An Lợi phường Trảng Bàng; khu phố Gia Bình phường Gò Dầu	Cắt REC Hoà Bình trụ 51 và DS trụ 51B tuyến 471TB Cắt DS trụ 88 tuyến 471TB Cắt 3LTD trụ 287 tuyến 471TB Cắt 3LTD trụ 78A tuyến 477TB	3277	29,6685	0,0549	1,6416	0,0030	2,172	19.548	
26	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 53/86B/22/16/3 Phước Giang 6 tuyến 480BC	Trạm 50kVA trụ 53/86B/22/16/3 Phước Giang 6 tuyến 480BC	Cân pha hạ áp trạm 50kVA trụ 53/86B/22/16/3 Phước Giang 6 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 75kVA trụ 53/86B/22/15/14 Phước Tân 3 tuyến 480BC	Trạm 75kVA trụ 53/86B/22/15/14 Phước Tân 3 tuyến 480BC	Cân pha hạ áp trạm 75kVA trụ 53/86B/22/15/14 Phước Tân 3 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 53/124B/6 Phước Chi 15 tuyến 480BC	Trạm 50kVA trụ 53/124B/6 Phước Chi 15 tuyến 480BC	Cân pha hạ áp trạm 50kVA trụ 53/124B/6 Phước Chi 15 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 53/138 Phước Chi 16 tuyến 480BC	Trạm 50kVA trụ 53/138 Phước Chi 16 tuyến 480BC	Cân pha hạ áp trạm 50kVA trụ 53/138 Phước Chi 16 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 53/68/6B/13 Phước Lưu 21 tuyến 480BC	Trạm 50kVA trụ 53/68/6B/13 Phước Lưu 21 tuyến 480BC	Cân pha hạ áp trạm 50kVA trụ 53/68/6B/13 Phước Lưu 21 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
31	06-10-26	08h00	06-10-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ hạ áp từ trụ 78/4/1P đến trụ 78/4/5P thuộc trạm 250kVA Thuận Hòa 24 trụ 78/4B tuyến 476BC	Từ trụ 78/4/1P đến trụ 78/4/5P nhánh rẽ hạ áp trạm 250kVA Thuận Hòa 24 trụ 78/4B tuyến 476BC	Tháp dả U nâng độ cao, căng dây hạ áp bị chùng từ trụ 78/4/1P đến trụ 78/4/5P nhánh rẽ hạ áp trạm 250kVA Thuận Hòa 24 trụ 78/4B tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Ấp Bàu Gõ xã Bến Cầu	Cắt CB trạm 250kVA Thuận Hòa 24 trụ 78/4B tuyến 476BC	255	1,2738	0,0061	0,0497	0,0002	0,171	600	
32	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104/1/52B đến trụ 104/1/52B/6 DNTN Đức Huy tuyến 481MB	Từ trụ 104/1/52B đến trụ 104/1/52B/6 nhánh rẽ 22kV DNTN Đức Huy tuyến 481MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 104/1/52B đến trụ 104/1/52B/6 nhánh rẽ 22kV DNTN Đức Huy tuyến 481MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 76 Bàu Năng tuyến 474TN	Từ trụ 95/7/15 đến trụ 95/17/20, từ trụ 114/8 đến trụ 114/8/5, từ trụ 114/8/5 đến trụ 114/8/5/12, từ trụ 114/1 đến trụ 114/19 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 95/7/15 đến trụ 95/17/20, từ trụ 114/8 đến trụ 114/8/5, từ trụ 114/8/5 đến trụ 114/8/5/12, từ trụ 114/1 đến trụ 114/19 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 234/1 Phước Ninh tuyến 471HT	Từ trụ 234/2 đến trụ 234/85 Phước Ninh tuyến 471HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 234/2 đến trụ 234/85 Phước Ninh tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
35	06-10-26	08h00	06-10-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 234/45/3 Nông trường Đài Loan tuyến 471HT	Trạm 25kVA trụ 234/45/3 Nông trường Đài Loan tuyến 471HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH Phát triển Nông sản phẩm Trung Việt trạm 25kVA trụ 234/45/3 Nông trường Đài Loan tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Nông trường Đài Loan	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 234/45/3 Nông trường Đài Loan tuyến 471HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,011	17	
36	06-10-26	09h30	06-10-26	10h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 48B/76/1 Hàn tiện Lê Văn Lộc tuyến 476HT	Trạm 25kVA trụ 48B/76/1 Hàn tiện Lê Văn Lộc tuyến 476HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Lê Văn Lộc trạm 25kVA trụ 48B/76/1 Hàn tiện Lê Văn Lộc tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hàn tiện Lê Văn Lộc	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 48B/76/1 Hàn tiện Lê Văn Lộc tuyến 476HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,011	11	
37	06-10-26	10h30	06-10-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 234/151/11/5 Hộ tưới tiêu Đỗ Văn Dân tuyến 476HT	Trạm 25kVA trụ 234/151/11/5 Hộ tưới tiêu Đỗ Văn Dân tuyến 476HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Đỗ Văn Dân trạm 25kVA trụ 234/151/11/5 Hộ tưới tiêu Đỗ Văn Dân tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hộ tưới tiêu Đỗ Văn Dân	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 234/151/11/5 Hộ tưới tiêu Đỗ Văn Dân tuyến 476HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,011	11	
38	06-10-26	13h30	06-10-26	14h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 234/162/1 Đầu tư xây dựng Gia An Group tuyến 471HT	Trạm 50kVA trụ 234/162/1 Đầu tư xây dựng Gia An Group tuyến 471HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Gia An Group trạm 50kVA trụ 234/162/1 Đầu tư xây dựng Gia An Group tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Gia An Group	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 234/162/1 Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Gia An Group tuyến 471HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,034	34	
39	06-10-26	14h30	06-10-26	15h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 15kVA trụ 234/174/15/1 Trại heo Nguyễn Thị Nga tuyến 476HT	Trạm 15kVA trụ 234/174/15/1 Trại heo Nguyễn Thị Nga tuyến 476HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Nguyễn Thị Nga trạm 15kVA trụ 234/174/15/1 Trại heo Nguyễn Thị Nga tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trại heo Nguyễn Thị Nga	Cắt FCO trạm 15kVA trụ 234/174/15/1 Trại heo Nguyễn Thị Nga tuyến 476HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,011	11	
40	06-10-26	15h30	06-10-26	16h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 471/55/10P/9 Trại gà Phước Minh tuyến 475TĐ	Trạm 50kVA trụ 471/55/10P/9 Trại gà Phước Minh tuyến 475TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Nguyễn Văn Vinh trạm 50kVA trụ 471/55/10P/9 Trại gà Phước Minh tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trại gà Phước Minh	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 471/55/10P/9 Trại gà Phước Minh tuyến 475TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,034	34	
41	06-10-26	07h30	06-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
42	06-10-26	07h30	06-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	06-10-26	07h30	06-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50kVA Cẩm Long 1 trụ 110/8 tuyến 474TĐ	TBA 50kVA Cẩm Long 1 trụ 110/8 tuyến 474TĐ	Xử lý mối nối dây hạ áp phi kỹ thuật, căng, kiểm dây hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp TBA 50kVA Cẩm Long 1 trụ 110/8 tuyến 474TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Áp Cẩm An xã Thanh Đức	Cắt CB TBA 50kVA Cẩm Long 1 trụ 110/8 tuyến 474TĐ	52	0,4368	0,0009	0,0000	0,0000	0,040	340	
44	06-10-26	07h30	06-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 2x25kVA Cẩm Long 10 trụ 110/13 tuyến 474TĐ	TBA 2x25kVA Cẩm Long 10 trụ 110/13 tuyến 474TĐ	Xử lý mối nối dây hạ áp phi kỹ thuật, căng, kiểm dây hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp TBA 2x25kVA Cẩm Long 10 trụ 110/13 tuyến 474TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Áp Cẩm An xã Thanh Đức	Cắt CB TBA 2x25kVA Cẩm Long 10 trụ 110/13 tuyến 474TĐ	57	0,4788	0,0009	0,0000	0,0000	0,040	340	
45	06-10-26	07h30	06-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250kVA Cẩm Giang 26 trụ 84B/1 tuyến 474TĐ	TBA 250kVA Cẩm Giang 26 trụ 84B/1 tuyến 474TĐ	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 84B/1/5T đến trụ 84B/1/5T/12 tuyến 474TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
46	06-10-26	07h30	06-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 2x37,5kVA Bến Mương 19 trụ 46/1 tuyến 480TĐ	TBA 2x37,5kVA Bến Mương 19 trụ 46/1 tuyến 480TĐ	Nâng độ cao thùng trạm, thay ống HDPE bị mục trạm trụ 46/1 tuyến 480TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Áp Bến Mương xã Thanh Đức	Cắt 2FCO, tháo hotline TBA 2x37,5kVA Bến Mương 19 trụ 46/1 tuyến 480TĐ	33	0,2772	0,0005	0,0000	0,0000	0,040	340	
47	06-10-26	07h30	06-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250kVA Phước Đông 18 trụ 42/65/77/23 tuyến 471PĐC	TBA 250kVA Phước Đông 18 trụ 42/65/77/23 tuyến 471PĐC	Đào lỗ trụ hạ áp 42/65/77/21/10/2/1, 42/65/77/21/10/2/2 theo chiết tính khách hàng Nguyễn Hoàng Ân, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 42/65/77/23 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
48	06-10-26	07h30	06-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 91/20 đến trụ 91/21 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Từ trụ 91/20 đến trụ 91/21 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Kéo dây hạ áp, thay hệ thống đo đếm, tháo lắp vật tư phụ từ trụ 91/20 đến trụ 91/21 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	7	Khu phố Trường Trường Xuân phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 100kVA Trường Xuân C trụ 91/20 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	110	0,9417	0,0020	0,0490	0,0001	0,076	605	
49	06-10-26	07h30	06-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 2x50kVA Hiệp Trường F trụ 162B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trạm 2x50kVA Hiệp Trường F trụ 162B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thay hệ thống đo đếm trạm 2x50kVA Hiệp Trường F trụ 162B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	7	Khu phố Hiệp Trường phường Thanh Điền	Cắt CB, FCO trạm 2x50kVA Hiệp Trường F trụ 162B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	76	0,6506	0,0014	0,0338	0,0001	0,000	0	
50	06-10-26	07h30	06-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 239B đến trụ 239B/16, từ trụ 239B/6 đến trụ 239B/6/6 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Từ trụ 239B đến trụ 239B/16, từ trụ 239B/6 đến trụ 239B/6/6 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Vệ sinh, xịt cỏ gốc trụ, phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 239B đến trụ 239B/16, từ trụ 239B/6 đến trụ 239B/6/6 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
51	06-10-26	07h30	06-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường 22kV từ trụ 212 tuyến 225 Quốc Lộ tuyến 471TN	Từ trụ 212 tuyến 225 Quốc Lộ tuyến 471TN	Vệ sinh, xịt cô gốc trụ, phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 212 tuyến 225 Quốc Lộ tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
52	06-10-26	08h30	06-10-26	09h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x50kVA Mô Công 6A trụ 176 tuyến 474TBI	Trụ 176 tuyến 474TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 3x50kVA Mô Công 6A trụ 176 tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Dinh, xã Trà Vong	Cắt 3FCO TBA 3x50kVA Mô Công 6A trụ 176 tuyến 474TBI	54	0,0777	0,0013	0,0030	0,0001	0,002	2	
53	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 92/124/1 Đồng Dài tuyến 476TH	Trụ 92/124/1; từ trụ 92/124/16B đến trụ 92/124/22 tuyến 476TH	Thay LBFCO trụ 92/124/1; trống trụ trung, hạ áp, di dời lưới điện trung áp từ trụ 92/124/16B đến trụ 92/124/22 tuyến 476TH	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Áp Đồng Dài xã Thạnh Bình	Cắt 3LBFCO trụ 92/124/1 và tháo 3 hotline trụ 92/124 Đồng Dài tuyến 476TH	362	4,6902	0,0087	0,1813	0,0003	0,042	379	
54	06-10-26	08h00	06-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Phú, Tân Châu, Tân Hội Tân Đông, Tân Thành, Tân Hòa	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Phú, Tân Châu, Tân Hội Tân Đông, Tân Thành, Tân Hòa	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTC	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
55	06-10-26	08h00	06-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 471, 473 trạm 110kV Suối Ngõ	Tuyến 471, 473 trạm 110kV Suối Ngõ	Thi công gia cố tăng cường bê tông móng trụ 167/128B, trụ 167/131 tuyến 471SN, 473SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
56	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
57	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 474TN	Từ trụ 03 đến trụ 76 và các nhánh rẽ đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 03 đến trụ 76 và các nhánh rẽ đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
58	06-10-26	08h00	06-10-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 3x50kVA trụ 73/23 Nguyễn Văn Rốp - C, trạm 3x50kVA trụ 73/25 Nguyễn Văn Rốp - D, trạm 250kVA trụ 41/15/51 Võ Thị Sáu - C, trạm 25kVA trụ 73/24 Nguyễn Thị Liên tuyến 472TN	Từ trụ 73/23 đến trụ 73/25 đường Nguyễn Văn Rốp tuyến 472TN	Tháo thu hồi TBA, trạm 3x50kVA trụ 73/23 Nguyễn Văn Rốp - C, trạm 3x50kVA trụ 73/25 Nguyễn Văn Rốp - D, ép lều hạ áp chuyển tải sang trạm mới từ trụ 73/23 đến trụ 73/25 đường Nguyễn Văn Rốp tuyến 472TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Khu phố 11, 13 phường Tân Ninh	- Cắt FCO tháo hotline trạm 3x50kVA trụ 73/23 Nguyễn Văn Rốp - C, trạm 3x50kVA trụ 73/25 Nguyễn Văn Rốp - D tuyến 472TN - Cắt CB trạm 250kVA trụ 41/15/51 Võ Thị Sáu - C, trạm 25kVA trụ 73/24 Nguyễn Thị Liên tuyến 472TN	252	0,8726	0,0042	0,0491	0,0002	0,343	1.200	
59	06-10-26	13h30	06-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 23B/11 Ninh An - B tuyến 481TN	Tại trụ 23B/11/2T/2T đường Bờ Lờ tuyến 481TN	Dời trụ hạ áp chiết tính khách hàng Nguyễn Minh Thời tại trụ 23B/11/2T/2T đường Bờ Lờ tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Khu phố Ninh An phường Bình Minh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 23B/11 Ninh An - B tuyến 481TN	203	0,7029	0,0033	0,0395	0,0002	0,240	840	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
60	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 19B/90 Giồng Tre - E tuyến 473TN	Trạm 250kVA trụ 19B/90 Giồng Tre - E tuyến 473TN	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 250kVA trụ 19B/90 Giồng Tre - E tuyến 473TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Khu phố Giồng Tre phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 250kVA trụ 19B/90 Giồng Tre - E tuyến 473TN	67	0,5966	0,0011	0,0336	0,0001	0,240	2.161	
61	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 19B/96B Bình Minh - D tuyến 473TN	Trạm 250kVA trụ 19B/96B Bình Minh - D tuyến 473TN	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 250kVA trụ 19B/96B Bình Minh - D tuyến 473TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Khu phố Bình Trung phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 250kVA trụ 19B/96B Bình Minh - D tuyến 473TN	109	0,9706	0,0018	0,0546	0,0001	0,240	2.161	
62	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 19B/105B Bình Minh - H tuyến 473TN	Trạm 250kVA trụ 19B/105B Bình Minh - H tuyến 473TN	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 250kVA trụ 19B/105B Bình Minh - H tuyến 473TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Khu phố Bình Trung phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 250kVA trụ 19B/105B Bình Minh - H tuyến 473TN	104	0,9260	0,0017	0,0521	0,0001	0,240	2.161	
63	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 19B/107B Bình Trung - D tuyến 473TN	Trạm 250kVA trụ 19B/107B Bình Trung - D tuyến 473TN	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 250kVA trụ 19B/107B Bình Trung - D tuyến 473TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Khu phố Bình Trung phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 250kVA trụ 19B/107B Bình Trung - D tuyến 473TN	63	0,5610	0,0010	0,0316	0,0001	0,240	2.161	
64	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 19B/41/2B Bàu Lùn - F tuyến 475TN	Trạm 250kVA trụ 19B/41/2B Bàu Lùn - F tuyến 475TN	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 250kVA trụ 19B/41/2B Bàu Lùn - F tuyến 475TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Khu phố Bàu Lùn phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 250kVA trụ 19B/41/2B Bàu Lùn - F tuyến 475TN	150	1,3356	0,0025	0,0751	0,0001	0,240	2.161	
65	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 19B/42 Bàu Lùn - D tuyến 475TN	Trạm 250kVA trụ 19B/42 Bàu Lùn - D tuyến 475TN	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 250kVA trụ 19B/42 Bàu Lùn - D tuyến 475TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Khu phố Bàu Lùn phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 250kVA trụ 19B/42 Bàu Lùn - D tuyến 475TN	34	0,3027	0,0006	0,0170	0,0000	0,240	2.161	
66	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 19B/53B Cầu Gió - A tuyến 475TN	Trạm 250kVA trụ 19B/53B Cầu Gió - A tuyến 475TN	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 250kVA trụ 19B/53B Cầu Gió - A tuyến 475TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Khu phố Bàu Lùn phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 250kVA trụ 19B/53B Cầu Gió - A tuyến 475TN	57	0,5075	0,0009	0,0286	0,0001	0,240	2.161	
67	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 179/1 đến trụ 179/79, từ trụ 141/1 đến trụ 141/25, từ trụ 159/1 đến trụ 159/21 tuyến 473SD	Từ trụ 179/1 đến trụ 179/79, từ trụ 141/1 đến trụ 141/25, từ trụ 159/1 đến trụ 159/21 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 179/1 đến trụ 179/79, từ trụ 141/1 đến trụ 141/25, từ trụ 159/1 đến trụ 159/21 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
68	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 187 đến trụ 272 tuyến 473SD	Từ trụ 187 đến trụ 272 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 187 đến trụ 272 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
69	06-10-26	08h00	06-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 188/1 đến trụ 188/19, từ trụ 208/1 đến trụ 208/11 tuyến 473SD	Từ trụ 188/1 đến trụ 188/19, từ trụ 208/1 đến trụ 208/11 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 188/1 đến trụ 188/19, từ trụ 208/1 đến trụ 208/11 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
70	06-10-26	08h00	06-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA Thanh Trung B trụ 179 tuyến 476SD	Trạm biến áp 25kVA Thanh Trung B trụ 179 tuyến 476SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 25kVA lên 37,5kVA trụ 179 tuyến 476SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất công trình	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Tổ 25, khu Phố Thanh Phước phường Thanh Điền	Cắt CB trạm biến áp 25kVA Thanh Trung B trụ 179 tuyến 476SD	31	0,1081	0,0005	0,0060	0,0000	0,011	40	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
71	06-10-26	13h30	06-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 128/98/67 tuyến 476SD	Trụ 128/98/67 tuyến 476SD	Cắt dừng lưới hạ áp và lắp mới trạm biến áp 25kVA trụ 128/98/67 tuyến 476SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất công trình	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp Trà Sim xã Ninh Điện	Cắt CB trạm 50kVA Rạch Bàu Quan 2 trụ 128/98/72; Cắt 1 LBFCO trụ 128/98/67/1 và tháo 1 hotline trụ 128/98/67 tuyến 476SD	136	0,4742	0,0023	0,0265	0,0001	0,011	40	
72	06-10-26	06h00	06-10-26	07h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 243/2A tuyến 475TB đến trụ 116/7B tuyến 478TB	Đường dây 22kV từ trụ 243/2A tuyến 475TB đến trụ 116/7B tuyến 478TB	Chuyển điện tuyến 475TB cấp điện tuyến 478TB đến trụ 116/7B	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	70	Không mất điện	Đóng LBS Lữ Đoàn 94 trụ 243/2A tuyến 475TB Cắt REC và 3LTD Lộc Tân trụ 116/7B tuyến 478TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
73	06-10-26	07h30	06-10-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV tru 25C/80 tuyến 478TB	Nhánh rẽ 22kV trụ 25C/80 tuyến 478TB	Thay giáp núu trụ 25C/80/11T, vệ sinh sứ, phát quang hành lang từ trụ 25C/80/3 đến trụ 116/3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	30	Khu phố Lộc Tân, Lộc Chánh, Lộc Thành, Lộc Vĩnh phường An Tịnh	Cắt LBS Lộc Vĩnh trụ 25C/80/1B và DS trụ 25C/80/2 tuyến 478TB Cắt DS trụ 116/2 tuyến 473TB	1072	9,6623	0,0179	0,5314	0,0010	1,086	9.774	
74	06-10-26	16h30	06-10-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 243/2A tuyến 475TB đến trụ 116/7B tuyến 478TB	Đường dây 22kV từ trụ 243/2A tuyến 475TB đến trụ 116/7B tuyến 478TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	70	Không mất điện	Đóng 3LTD và REC Lộc Tân trụ 116/7B tuyến 478TB Cắt LBS Lữ Đoàn 94 trụ 243/2A tuyến 475TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
75	07-10-26	08h00	07-10-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 194/7/5B/8 Ngã Tắc tuyến 476BC	Trụ 194/7/5B/8 nhánh rẽ 12,7kV Ngã Tắc tuyến 476BC	Di dời trụ trung áp trụ 194/7/5B/8 nhánh rẽ 12,7kV Ngã Tắc tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Ngã Tắc xã Long Thuận	Cắt LBFCO trụ 194/7/5B/1 Mỏ Coi tuyến 476BC	70	0,3497	0,0017	0,0136	0,0001	0,034	120	
76	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/48B/40 đến trụ 234/48B/40/6 Cao Su 4 tuyến 479MB	Từ trụ 234/48B/40 đến trụ 234/48B/40/6 nhánh rẽ 12,7kV Cao Su 4 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 234/48B/40 đến trụ 234/48B/40/6 nhánh rẽ 12,7kV Cao Su 4 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
77	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/52B đến trụ 234/52B/12/58 Long Tân tuyến 479MB	Từ trụ 234/52B đến trụ 234/52B/12/58 nhánh rẽ 12,7kV Long Tân tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 234/52B đến trụ 234/52B/12/58 nhánh rẽ 12,7kV Long Tân tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
78	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 234/72/1 đến 234/72/27 Rừng Quynh 1 tuyến 479MB	Từ tụ 234/72/1 đến 234/72/27 nhánh rẽ 22kV Rừng Quynh 1 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ tụ 234/72/1 đến 234/72/27 nhánh rẽ 22kV Rừng Quynh 1 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
79	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 234/72/27 đến 234/72/41 Rừng Quynh 2 tuyến 479MB	Từ trụ 234/72/27 đến 234/72/41 nhánh rẽ 12,7kV Rừng Quynh 2 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 234/72/27 đến 234/72/41 nhánh rẽ 12,7kV Rừng Quynh 2 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
80	07-10-26	08h00	07-10-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 15kVA trụ 191/12/1 Hàn tiện Minh Ân tuyến 471HT	Trạm 15kVA trụ 191/12/1 Hàn tiện Minh Ân tuyến 471HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Nguyễn Minh Ân trạm 15kVA trụ 191/12/1 Hàn tiện Minh Ân tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hàn tiện Minh Ân	Cắt FCO trạm 15kVA trụ 191/12/1 Hàn tiện Minh Ân tuyến 471HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,011	17	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
81	07-10-26	09h30	07-10-26	10h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 305/73/6 Hồng Phát-5 tuyến 477HT	Trạm 250kVA trụ 305/73/6 Hồng Phát-5 tuyến 477HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH Nông sản Quốc tế Hiệp Phát trạm 250kVA trụ 305/73/6 Hồng Phát-5 tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hồng Phát-5	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 305/73/6 Hồng Phát-5 tuyến 477HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,206	206	
82	07-10-26	10h30	07-10-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 400kVA trụ 378/1 Di tích Rừng lịch sử tuyến 475TĐ	Trạm 400kVA trụ 378/1 Di tích Rừng lịch sử tuyến 475TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã Cầu Khởi - Trụ 378 trạm 400kVA trụ 378/1 Di tích Rừng lịch sử tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Trạm chuyên dùng khách hàng: Di tích Rừng lịch sử	Cắt 3FCO trạm 400kVA trụ 378/1 Di tích Rừng lịch sử tuyến 475TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,343	343	
83	07-10-26	13h30	07-10-26	14h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 453A Công ty TNHH DAESANG Việt Nam tuyến 475TĐ	Trụ 453A Công ty TNHH DAESANG Việt Nam tuyến 475TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Chi nhánh Công ty TNHH DAESANG Việt Nam trụ 453A Công ty TNHH DAESANG Việt Nam tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	50	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH DAESANG Việt Nam	Cắt 3LBFCO trụ 453A Công ty TNHH DAESANG Việt Nam tuyến 475TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	1,715	1.715	
84	07-10-26	14h30	07-10-26	15h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 100kVA trụ 471/24B/8 Trại gà Nguyễn Tiến Nam tuyến 475TĐ	Trạm 100kVA trụ 471/24B/8 Trại gà Nguyễn Tiến Nam tuyến 475TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Nguyễn Tiến Nam trạm 100kVA trụ 471/24B/8 Trại gà Nguyễn Tiến Nam tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trại gà Nguyễn Tiến Nam	Cắt FCO trạm 100kVA trụ 471/24B/8 Trại gà Nguyễn Tiến Nam tuyến 475TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,011	11	
85	07-10-26	15h30	07-10-26	16h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 471/45C Hùng Phi tuyến 475TĐ	Trạm 25kVA trụ 471/45C Hùng Phi tuyến 475TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH Hùng Phi Tây Ninh trạm 25kVA trụ 471/45C Hùng Phi tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hùng Phi	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 471/45C Hùng Phi tuyến 475TĐ	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,011	11	
86	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/70 Lộc Hiệp tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/2/28 đến trụ 471/2/70, từ trụ 471/2/70 đến trụ 471/2/70/1 Cao Su Bến Cui tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 471/2/28 đến trụ 471/2/70, từ trụ 471/2/70 đến trụ 471/2/70/1 Cao Su Bến Cui tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
87	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/70 Lộc Hiệp tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/2/43 đến trụ 471/2/43/44 A1 Phước Minh tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 471/2/43 đến trụ 471/2/43/44 A1 Phước Minh tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
88	07-10-26	07h30	07-10-26	08h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 317 Bờ Hồ tuyến 477HT	Từ trụ 317 Bờ Hồ đến trụ 471/2/1 Bến Cui	Chuyển điện khép vòng tuyến 477HT cấp điện tuyến 475TĐ từ trụ 317 Bờ Hồ đến trụ 471/2/1 Bến Cui	Chuyển tải trung, hạ thế	100	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 317 Bờ Hồ tuyến 477HT - Cắt REC, DS trụ 471/2/1 và 3LTD trụ 471/2 Bến Cui tuyến 475TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
89	07-10-26	17h00	07-10-26	17h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/1 Bến Cui tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/2/1 Bến Cui đến trụ 317 Bờ Hồ	Chuyển điện khép vòng về giao lưới ban đầu	Chuyển tải trung, hạ thế	100	Không mất điện	- Đóng 3LTD trụ 471/2 và đóng DS, REC trụ 471/2/1 Bến Cui tuyến 475TĐ - Cắt LBS trụ 317 Bờ Hồ tuyến 477HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
90	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Đường dây 22kV từ trụ 118/137 Lộc Hiệp tuyến 475TD - Đường dây 22kV từ trụ 471/2/69 Lộc Hiệp tuyến 475TD	Từ trụ 471/2/69 đến trụ 471/2/70 Cao Su Bến Cui tuyến 475TD	Thí nghiệm, bảo trì thiết bị LBS, LTD, phát quang lưới điện từ trụ 471/2/69 đến trụ 471/2/70 Cao Su Bến Cui tuyến 475TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	Áp Bình Tây, Thuận Lợi, Phước Bình, Phước Minh xã Lộc Ninh.	- Cắt LBS trụ 471/2/70 và cắt 3LTD trụ 471/2/69 Lộc Hiệp tuyến 475TD - Cắt DS tại trụ 118/137 Lộc Hiệp tuyến 475TD (cắt giảm tải CB trạm 15kVA trụ 471/2/70/1 Nông trường Cao su Bến Cui)	508	4,8687	0,0090	0,2545	0,0005	1,372	12.348	
91	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hong, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rộng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
92	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đại thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc có gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
93	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250kVA Phước Đồng 18 trụ 42/65/77/23 tuyến 471PDC	TBA 250kVA Phước Đồng 18 trụ 42/65/77/23 tuyến 471PDC	Dựng trụ hạ áp 42/65/77/21/10/2/2 tuyến 471PDC để khách hàng đổ bê tông theo chiết tính khách hàng Nguyễn Hoàng Ân	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
94	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây hạ áp từ trụ 42/65/44 đến trụ 42/65/61a tuyến 471PDC	Đường dây hạ áp từ trụ 42/65/44 đến trụ 42/65/61a tuyến 471PDC	Thay dây hạ áp bị tróc vỏ, phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 42/65/44 đến trụ 42/65/61a tuyến 471PDC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Áp Phước Hòa xã Phước Thạnh	Cắt FCO TBA 50kVA Phước Bình 7 trụ 42/65/44 tuyến 471PDC Cắt 2FCO TBA 2x25kVA Phước Hòa 2 trụ 42/65/55 tuyến 471PDC Cắt FCO TBA 50kVA Phước Hòa 17 trụ 42/65/56B tuyến 471PDC Cắt FCO TBA 50kVA Phước Hòa 15 trụ 42/65/60B tuyến 471PDC	157	1,3189	0,0026	0,0001	0,0000	0,119	1.750	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
95	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 90/1 đến trụ 90/13 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trụ 90/4B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Lắp kẹp quai, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 90/4B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	11	Khu phố Trường Cửu phường Long Hoa	Cắt LBFCO trụ 90 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	318	1,3611	0,0057	0,0708	0,0003	0,113	453	
96	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 90/4b đến trụ 90/4B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Từ trụ 90/4b đến trụ 90/4B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Lắp mới trạm 50kVA, sang lưới hạ áp, tách dùng, nhỏ trụ thu hồi, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 90/4b đến trụ 90/4B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Khu phố Trường Cửu phường Long Hoa	- Cắt CB trạm 50kVA Trường Xuân W trụ 90/6 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN - Cắt CB trạm 15kVA Hàn tiện Trường Xuân trụ 90/4 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	70	0,5992	0,0012	0,0312	0,0001	0,045	363	
97	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 160kVA Cao Thương Phẩm E trụ 254B/12 Nguyễn Chí Thanh tuyến 471TN	Trạm 160kVA Cao Thương Phẩm E trụ 254B/12 Nguyễn Chí Thanh tuyến 471TN	Thay máy biến áp vận hành lâu năm trụ 254B/12 Nguyễn Chí Thanh tuyến 471TN và đóng điện đưa vào vận hành	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Khu phố Giang Tân phường Hòa Thành	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 160kVA Cao Thương Phẩm E trụ 254B/12 Nguyễn Chí Thanh tuyến 471TN	118	1,0101	0,0021	0,0525	0,0001	0,105	838	
98	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Sơn Anh	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 259 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/13P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Từ trụ 259 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/13P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Sang nhánh rẽ trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện bằng xe cầu rỗ từ trụ 259 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/13P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt CB, 3FCO trạm 3x25kVA DNTN Đức Thành trụ 259/3, tháo 3 hotline trụ 259 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	1	0,0086	0,0000	0,0004	0,0000	0,039	314	
99	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Sơn Anh	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 257B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/15P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Từ trụ 257B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/15P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Sang nhánh rẽ trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện bằng xe cầu rỗ từ trụ 257B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/15P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt 3LBFCO trụ 257B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	1	0,0086	0,0000	0,0004	0,0000	0,105	838	
100	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Sơn Anh	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 254B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/19P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Từ trụ 254B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/19P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Sang nhánh rẽ trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện bằng xe cầu rỗ từ trụ 254B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/19P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Trạm chuyên dùng khách hàng	Hotline trụ 254B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đang cô lập	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
101	07-10-26	07h30	07-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Sơn Anh	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 252 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/22P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Từ trụ 252 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/22P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Sang nhánh rẽ trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện bằng xe cầu rỗ từ trụ 252 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/22P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	2	Khu phố Giang Tân phường Hòa Thành	- Cắt CB, 3FCO trạm 3x25kVA Xưởng Cưa Giang Tân trụ 252/1, tháo 3 hotline trụ 252 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 75kVA Giang Tân A trụ 252 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 25kVA Bưu cục Giang Tân trụ 252 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	3	0,0257	0,0001	0,0013	0,0000	0,039	314	
102	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Trạm 160kVA trụ 51/43 Chàng Riệp tuyến 474TH	Trụ 51/43 tuyến 474TH	Bảo trì, xử lý khiếm khuyết lưới hạ áp trạm trụ 51/43 tuyến 474TH	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Áp Tân Khai xã Tân Lập	Cắt CB trạm 160kVA trụ 51/43 Chàng Riệp tuyến 474TH	49	0,6349	0,0012	0,0245	0,0000	0,028	253	
103	07-10-26	08h00	07-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 250kVA trụ 23C Thị trấn Tân Châu 28 tuyến 471TH	Trạm 250kVA trụ 23C Thị trấn Tân Châu 28 tuyến 471TH	Thi công sửa trụ hạ áp nghiêng, căng lại dây từ trụ 23C/1T đến trụ 23C/9T tuyến 471TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	6	Áp Tân Thạnh xã Tân Châu	Cắt CB tổng trạm 250kVA trụ 23C Thị trấn Tân Châu 28 tuyến 471TH	235	2,0000	0,0042	0,1046	0,0002	0,206	1.646	
104	07-10-26	08h00	07-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Phú, Tân Châu, Tân Hội Tân Đông, Tân Thành, Tân Hòa	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Phú, Tân Châu, Tân Hội Tân Đông, Tân Thành, Tân Hòa	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTC	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
105	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
106	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 473TN	Từ trụ 19B/83 đến trụ 19B/83/26 và các nhánh rẽ đường Giồng Tre tuyến 473TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 19B/83 đến trụ 19B/83/26 và các nhánh rẽ đường Giồng Tre tuyến 473TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
107	07-10-26	08h00	07-10-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 75kVA trụ 9 Ninh Sơn - A tuyến 481TN	Tại trạm 75kVA trụ 9 Ninh Sơn - A tuyến 481TN	Nâng công suất trạm lên trạm 2x50kVA trụ trụ 9 Ninh Sơn - A tuyến 481TN (TTr 42)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Khu phố Ninh Thọ phường Bình Minh	- Cắt FCO, tháo hotline trạm 75kVA trụ 9 Ninh Sơn - A tuyến 481TN - Cắt CB trạm 3x25kVA trụ 9 Xây chạ tuyến 473TN	82	0,2839	0,0014	0,0160	0,0001	0,137	480	
108	07-10-26	13h30	07-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 43/21/1 đường 785 tuyến 473CM	Tại trạm 50kVA trụ 43/21/11 Thạnh Lợi - F tuyến 473CM	Nâng công suất trạm lên trạm 2x50kVA trụ 43/21/11 Thạnh Lợi - F tuyến 473CM (TTr 42)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu phố Thạnh Lợi phường Bình Minh	Cắt LBFCO nhánh rẽ 12,7kV trụ 43/21/1 đường 785 tuyến 473CM	40	0,1385	0,0007	0,0078	0,0000	0,103	360	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
109	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 50kVA trụ 23/143/8/1 Khedol - A tuyến 479CM	Tại trụ 23/143/8/2/2P đường 785 tuyến 479CM	Dời trụ hạ áp chiết tính khách hàng Soc Quanh Thị tại trụ 23/143/8/2/2P đường 785 tuyến 479CM (TTtr 42)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Ấp Tân Trung B xã Tân Phú; khu phố Thạnh Đông phường Bình Minh	Cắt CB trạm 50kVA trụ 23/143/8/1 Khedol - A tuyến 479CM	36	0,3206	0,0006	0,0180	0,0000	0,069	617	
110	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 2x37,5kVA trụ 23/3B Trần Phú - C tuyến 477CM	Trạm 2x37,5kVA trụ 23/3B Trần Phú - C tuyến 477CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 2x37,5kVA trụ 23/3B Trần Phú - C tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu phố Ninh Thành phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 2x37,5kVA trụ 23/3B Trần Phú - C tuyến 477CM	23	0,2048	0,0004	0,0115	0,0000	0,103	926	
111	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 23/4P/15B Tân Hoà - O tuyến 477CM	Trạm 50kVA trụ 23/4P/15B Tân Hoà - O tuyến 477CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 50kVA trụ 23/4P/15B Tân Hoà - O tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Ninh Bình phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 23/4P/15B Tân Hoà - O tuyến 477CM	22	0,1959	0,0004	0,0110	0,0000	0,069	617	
112	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 75kVA trụ 23/4P/23 Tân Hoà - M tuyến 477CM	Trạm 75kVA trụ 23/4P/23 Tân Hoà - M tuyến 477CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 75kVA trụ 23/4P/23 Tân Hoà - M tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Khu phố Ninh Bình phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 75kVA trụ 23/4P/23 Tân Hoà - M tuyến 477CM	38	0,3384	0,0006	0,0190	0,0000	0,137	1.235	
113	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 23/21 Ninh Bình - A tuyến 477CM	Trạm 50kVA trụ 23/21 Ninh Bình - A tuyến 477CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 50kVA trụ 23/21 Ninh Bình - A tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Ninh Bình phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 23/21 Ninh Bình - A tuyến 477CM	11	0,0979	0,0002	0,0055	0,0000	0,069	617	
114	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 23/63/7 Tinh lộ 4 - Q tuyến 477CM	Trạm 50kVA trụ 23/63/7 Tinh lộ 4 - Q tuyến 477CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 50kVA trụ 23/63/7 Tinh lộ 4 - Q tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Thạnh trung phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 23/63/7 Tinh lộ 4 - Q tuyến 477CM	28	0,2493	0,0005	0,0140	0,0000	0,069	617	
115	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 23/63/12B Tinh lộ 4 - B tuyến 477CM	Trạm 50kVA trụ 23/63/12B Tinh lộ 4 - B tuyến 477CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 50kVA trụ 23/63/12B Tinh lộ 4 - B tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Thạnh trung phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 23/63/12B Tinh lộ 4 - B tuyến 477CM	23	0,2048	0,0004	0,0115	0,0000	0,069	617	
116	07-10-26	08h00	07-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 23/63/18/1 Tinh Lộ 4 - E tuyến 477CM	Trạm 50kVA trụ 23/63/18/1 Tinh Lộ 4 - E tuyến 477CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 50kVA trụ 23/63/18/1 Tinh Lộ 4 - E tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Thạnh trung phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 23/63/18/1 Tinh Lộ 4 - E tuyến 477CM	40	0,3562	0,0007	0,0200	0,0000	0,069	617	
117	07-10-26	08h00	07-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 37,5kVA Bến Thốt Nốt 2 trụ 141/18/28/22 tuyến 476SD	Trạm biến áp 37,5kVA Bến Thốt Nốt 2 trụ 141/18/28/22 tuyến 476SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 37,5kVA lên 50kVA trụ 141/18/28/22 tuyến 476SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất công trình	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp An Bình xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 37,5kVA Bến Thốt Nốt 2 trụ 141/18/28/22; Cắt CB trạm 50kVA Bến Thốt Nốt trụ 141/18/25 tuyến 476SD	182	0,6346	0,0030	0,0355	0,0002	0,011	40	
118	07-10-26	13h30	07-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA Long Đại 6 trụ 314/18/26 tuyến 476SD	Trạm biến áp 25kVA Long Đại 6 trụ 314/18/26 tuyến 476SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 25kVA lên 37,5kVA trụ 314/18/26 tuyến 476SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất công trình	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp Long Đại xã Long Chữ	Cắt 1 LBFCO trụ 314/18/17 tuyến 476SD	41	0,1430	0,0007	0,0080	0,0000	0,011	40	
119	07-10-26	08h00	07-10-26	16h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 169/62 tuyến 473TB	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 169/62 tuyến 473TB	Vệ sinh sứ, phát quang hành lang từ trụ 169/62/2 đến trụ 169/62/33/8 tuyến 473TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	10	Ấp Thuận Lợi xã Hưng Thuận	Cắt LBFCO trụ 169/62/1 Thuận Lợi tuyến 473TB	248	1,9958	0,0042	0,1104	0,0002	0,121	965	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
120	08-10-26	08h00	08-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/33/34/2 đến trụ 53/142/33/34/7 Phước Dân tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/33/34/2 đến trụ 53/142/33/34/7 nhánh rẽ 12,7kV Phước Dân tuyến 480BC	Vệ sinh bảo trì lưới điện, phát quang từ trụ 53/142/33/34/2 đến trụ 53/142/33/34/7 nhánh rẽ 12,7kV Phước Dân tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Áp Phước Dân xã Phước Chi	Cắt LBFCO trụ 53/142/33/34/1 Phước Dân tuyến 480BC	134	1,7212	0,0032	0,0671	0,0001	0,000		0
121	08-10-26	08h00	08-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/6 đến 53/142/41 Phước Chi - Phước Lập tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/6 đến 53/142/41 nhánh rẽ 12,7kV Phước Chi - Phước Lập tuyến 480BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 53/142/6 đến 53/142/41 nhánh rẽ 12,7kV Phước Chi - Phước Lập tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
122	08-10-26	08h00	08-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/33 đến 53/142/33/34 Phước Dân tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/33 đến 53/142/33/34 nhánh rẽ 12,7kV Phước Dân tuyến 480BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 53/142/33 đến 53/142/33/34 nhánh rẽ 12,7kV Phước Dân tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
123	08-10-26	08h00	08-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 20 đến 29 Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC	Từ trụ 20 đến 29 đường dây 22kV Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 20 đến 29 đường dây 22kV Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
124	08-10-26	08h00	08-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV 2 mạch từ trụ 55 đến trụ 63 tuyến 474BC - 471MB.	Từ trụ 55 đến trụ 63 đường dây 22kV 2 mạch tuyến 474BC - 471MB.	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 55 đến trụ 63 đường dây 22kV 2 mạch tuyến 474BC - 471MB.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
125	08-10-26	08h00	08-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV 2 mạch từ trụ 1 đến trụ 38 tuyến 473MB-471MB	Từ trụ 1 đến trụ 38 đường dây 22kV 2 mạch tuyến 473MB-471MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 1 đến trụ 38 đường dây 22kV 2 mạch tuyến 473MB-471MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
126	08-10-26	08h00	08-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 38 đến trụ 53, từ trụ 51 đến trụ 51/1 Hải Quan Mộc Bài tuyến 471MB	Từ trụ 38 đến trụ 53, từ trụ 51 đến trụ 51/1 đường dây 22kV Hải Quan Mộc Bài tuyến 471MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 38 đến trụ 53, từ trụ 51 đến trụ 51/1 đường dây 22kV Hải Quan Mộc Bài tuyến 471MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
127	08-10-26	08h00	08-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Từ trụ 260 đến trụ 282, từ 270A đến trụ 270A/3, từ trụ 281B đến trụ 281B/13 Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Từ trụ 260 đến trụ 282, từ 270A đến trụ 270A/3, từ trụ 281B đến trụ 281B/13 Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 260 đến trụ 282, từ 270A đến trụ 270A/3, từ trụ 281B đến trụ 281B/13 Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
128	08-10-26	08h00	08-10-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 180kVA trụ 15/3 Trường THCS Chà Là tuyến 476HT	Trạm 180kVA trụ 15/3 Trường THCS Chà Là tuyến 476HT	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Trường THCS Ninh Thạnh - Phân hiệu Bình Linh trạm 180kVA trụ 15/3 Trường THCS Chà Là tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Trạm chuyên dùng khách hàng: Muối ớt Phan Thị Kim Lụa	Cắt 3FCO trạm 180kVA trụ 15/3 Trường THCS Chà Là tuyến 476HT	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,154	231	
129	08-10-26	09h30	08-10-26	10h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 15kVA trụ 171/1 Hàn tiện Lê Hoài Mong tuyến 473TD	Trạm 15kVA trụ 171/1 Hàn tiện Lê Hoài Mong tuyến 473TD	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Lê Hoài Mong trạm 15kVA trụ 171/1 Hàn tiện Lê Hoài Mong tuyến 473TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hàn tiện Lê Hoài Mong	Cắt FCO trạm 15kVA trụ 171/1 Hàn tiện Lê Hoài Mong tuyến 473TD	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,011	11	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
130	08-10-26	10h30	08-10-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 180/3A/1 Trường THCS Cầu Khởi tuyến 473TD	Trạm 50kVA trụ 180/3A/1 Trường THCS Cầu Khởi tuyến 473TD	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Trường Trung học cơ sở Cầu Khởi trạm 50kVA trụ 180/3A/1 Trường THCS Cầu Khởi tuyến 473TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trường THCS Cầu Khởi	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 180/3A/1 Trường THCS Cầu Khởi tuyến 473TD	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34	
131	08-10-26	13h30	08-10-26	14h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 180/8/1 Trường mầm non Cầu Khởi tuyến 473TD	Trạm 25kVA trụ 180/8/1 Trường mầm non Cầu Khởi tuyến 473TD	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Trường Mầm non Cầu Khởi trạm 25kVA trụ 180/8/1 Trường mầm non Cầu Khởi tuyến 473TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trường mầm non Cầu Khởi	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 180/8/1 Trường mầm non Cầu Khởi tuyến 473TD	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,011	11	
132	08-10-26	15h30	08-10-26	16h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x25kVA trụ 155/1 Xưởng Tole Lê Thị Ngọc tuyến 473TD	Trạm 3x25kVA trụ 155/1 Xưởng Tole Lê Thị Ngọc tuyến 473TD	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH Một thành viên Nhà Phú trạm 3x25kVA trụ 155/1 Xưởng Tole Lê Thị Ngọc tuyến 473TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Xưởng Tole Lê Thị Ngọc	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 155/1 Xưởng Tole Lê Thị Ngọc tuyến 473TD	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34	
133	08-10-26	07h30	08-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất do xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
134	08-10-26	07h30	08-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đại thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
135	08-10-26	07h30	08-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250kVA Phước Đông 18 trụ 42/65/77/23 tuyến 471PDC	TBA 250kVA Phước Đông 18 trụ 42/65/77/23 tuyến 471PDC	Sang lưới hạ áp, sang thùng điện kế từ trụ cũ qua trụ mới, lấp tiếp đất lấp lại, thu hồi trụ cũ trụ 42/65/77/21/10/2/2 tuyến 471PDC theo chiết tính khách hàng Nguyễn Hoàng Ân	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Áp Phước Đông xã Phước Thạnh	Cắt CB TBA 250kVA Phước Đông 18 trụ 42/65/77/23 tuyến 471PDC	180	1,5121	0,0030	0,0002	0,0000	0,119	1.750	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
136	08-10-26	07h30	08-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây hạ áp từ trụ 42/65/62 đến trụ 42/65/76 tuyến 471PDC	Đường dây hạ áp từ trụ 42/65/62 đến trụ 42/65/76 tuyến 471PDC	Thay dây hạ áp bị tróc vỏ, phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 42/65/62 đến trụ 42/65/76 tuyến 471PDC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Áp Phước Hội B xã Phước Thạnh	Cắt FCO TBA 15kVA Đèn đường Phước Hòa trụ 42/65/63 tuyến 471PDC Cắt FCO TBA 50kVA Phước Hòa 7 trụ 42/65/69 tuyến 471PDC Cắt FCO TBA 50kVA Phước Hòa 10 trụ 42/65/73 tuyến 471PDC	76	0,6384	0,0013	0,0000	0,0000	0,079	1.170	
137	08-10-26	07h30	08-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh 22kV từ trụ 113/16 đến trụ 133/32 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Từ trụ 113/16 đến trụ 133/32 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 113/16 đến trụ 133/32 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
138	08-10-26	07h30	08-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 153/7 đến trụ 153/15, từ trụ 153/4 đến trụ 153/4/6, từ trụ 153/6B đến trụ 153/6B/14 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Từ trụ 153/7 đến trụ 153/15, từ trụ 153/4 đến trụ 153/4/6, từ trụ 153/6B đến trụ 153/6B/14 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Vệ sinh, xit cò gốc trụ, phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 153/7 đến trụ 153/15, từ trụ 153/4 đến trụ 153/4/6, từ trụ 153/6B đến trụ 153/6B/14 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
139	08-10-26	07h30	08-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Sơn Anh	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 246B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/29P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Từ trụ 246B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/29P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Sang nhánh rẽ trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện bằng xe cầu rỗ từ trụ 246B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/29P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	8	Khu phố Long Bình phường Hòa Thành	- Cắt CB, 3FCO trạm 3x50kVA Giang Tân C trụ 246B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt 3LBFCO trụ 246B/1, tháo 3 hotline trụ 246B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	284	2,4312	0,0051	0,1265	0,0003	0,157	1.257	
140	08-10-26	07h30	08-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Sơn Anh	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 246B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/39P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Từ trụ 246B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/39P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Sang nhánh rẽ trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện bằng xe cầu rỗ từ trụ 246B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/39P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	11	Khu phố Long Bình phường Hòa Thành	Cắt 3LBFCO trụ 239B/1, tháo 3 hotline trụ 239B Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	345	2,9534	0,0062	0,1536	0,0003	0,196	1.571	
141	08-10-26	08h00	08-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 471, 473 trạm 110kV Suối Ngô	Tuyến 471, 473 trạm 110kV Suối Ngô	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 1 đến trụ 167/129 tuyến 471SN, 473SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
142	08-10-26	08h00	08-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
143	08-10-26	08h00	08-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 481TN	Từ trụ 59/1 đến trụ 59/20 và các nhánh rẽ đường Dương Minh Châu tuyến 481TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 59/1 đến trụ 59/20 và các nhánh rẽ đường Dương Minh Châu tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
144	08-10-26	08h00	08-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ RMU/59/1 đường Dương Minh Châu tuyến 481TN	Từ trụ 80/26/20 đến trụ 80/26/20/5, từ trụ 80/26/20/5 đến trụ 80/26/20/5/3P, từ trụ 80/26/20/5 đến trụ 80/26/20/5/3T đường Nguyễn Chí Thanh tuyến 481TN (TTr 07) - Xử lý tiếp xúc 3LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ RMU/59/1 đường Dương Minh Châu tuyến 481TN	- Lắp TBA 3x75kVA trụ RMU 12/59/16, ép lèo chuyển tải từ trụ 80/26/20 đến trụ 80/26/20/5, từ trụ 80/26/20/5 đến trụ 80/26/20/5/3P, từ trụ 80/26/20/5 đến trụ 80/26/20/5/3T đường Nguyễn Chí Thanh tuyến 481TN (TTr 07) - Xử lý tiếp xúc 3LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ RMU/59/1 đường Dương Minh Châu tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	15	Khu phố 5 phường Tân Ninh	- Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 03 tủ RMU- 12 Dương Minh Châu tuyến 481TN - Cắt CB trạm 400kVA trụ 80/26/21 Nguyễn Chí Thanh - B tuyến 481TN	269	2,3953	0,0044	0,1348	0,0002	0,514	4.630	
145	08-10-26	08h00	08-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 341/1Tđến trụ 341/341/62T tuyến 471SD	Từ trụ 341/1Tđến trụ 341/341/62T tuyến 471SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 341/1Tđến trụ 341/341/62T tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
146	08-10-26	08h00	08-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 134/1 đến trụ 134/47, từ trụ 134 đến trụ 201 tuyến 471SD	Từ trụ 134/1 đến trụ 134/47, từ trụ 134 đến trụ 201 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 134/1 đến trụ 134/47, từ trụ 134 đến trụ 201 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
147	08-10-26	08h00	08-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 179/61 đến trụ 179/69 tuyến 473SD	Từ trụ 179/61 đến trụ 179/69 tuyến 473SD	Cắt dừng lưới hạ áp trụ 179/65 và lắp mới trạm biến áp 25kVA trụ 179/61 tuyến 473SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất công trình	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp Thành Long xã Ninh Điền	Cắt CB trạm biến áp 50kVA Thành Nam 3 trụ 179/69 tuyến 473SD	58	0,2022	0,0010	0,0113	0,0001	0,011	40	
148	08-10-26	13h30	08-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/1 đến trụ 186/53 tuyến 473SD	Trụ 186/23 tuyến 473SD	Lắp phụ kiện lưới điện, lắp chống sét van cho đường dây tại trụ 186/23 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp Bồ Lớn xã Hòa Hội	Cắt CB trạm biến áp 50kVA Hòa Hội 2 trụ 186/18 tuyến 473SD	58	0,2022	0,0010	0,0113	0,0001	0,011	40	
149	08-10-26	13h30	08-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/1 đến trụ 186/53 tuyến 473SD	Trụ 186/48 tuyến 473SD	Lắp phụ kiện lưới điện, lắp chống sét van cho đường dây tại trụ 186/48 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp Bồ Lớn xã Hòa Hội	Cắt CB trạm biến áp 37,5kVA Pù Ma-1 trụ 186/53 tuyến 473SD	57	0,1988	0,0009	0,0111	0,0001	0,011	40	
150	08-10-26	06h00	08-10-26	07h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 34/39 tuyến 475TB đến trụ 34/53 tuyến 471TB	Đường dây 22kV từ trụ 34/39 tuyến 475TB đến trụ 34/53 tuyến 471TB	Chuyển điện tuyến 475TB cấp điện tuyến 471TB đến trụ 34/53	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	50	Không mất điện	Đóng LBS An Quới trụ 34/39 tuyến 475TB Cắt REC An Hội trụ 34/52 tuyến 471TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
151	08-10-26	07h30	08-10-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 88 tuyến 471TB	Nhánh rẽ 22kV trụ 88 tuyến 471TB	Dựng trụ, kéo dây đầu nối trung áp trụ 88/15B, phát quang hành lang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	40	Khu phố An Hội, An Lợi phường Trảng Bàng	Cắt LBS trụ 88/1 và DS trụ 88/1B An Lợi tuyến 471TB Cắt DS trụ 34/53 tuyến 471TB	2677	24,1288	0,0447	1,3270	0,0025	1,448	13.032	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
152	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 103B/17/1 đến trụ 103B/17/1/1 Ban QLDA phát triển các đô thị, nhánh rẽ 22kV từ trụ 103B/17/1 đến trụ 103B/17/4 Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Cấp Thoát Nước, nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 103B/17/4 đến trụ 103B/17/27 Ban QLDA phát triển Đô thị hành lang tiểu vùng Sông Mekong 2 tuyến 479BC	Từ trụ 103B/17/1 đến trụ 103B/17/1/1 nhánh rẽ 22kV Ban QLDA phát triển các đô thị, từ trụ 103B/17/1 đến trụ 103B/17/4 nhánh rẽ 22kV Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Cấp Thoát Nước, từ trụ 103B/17/4 đến trụ 103B/17/27 nhánh rẽ 12,7kV Ban QLDA phát triển Đô thị hành lang tiểu vùng Sông Mekong 2 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 103B/17/1 đến trụ 103B/17/1 nhánh rẽ 22kV Ban QLDA phát triển các đô thị, từ trụ 103B/17/1 đến trụ 103B/17/4 nhánh rẽ 22kV Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Cấp Thoát Nước, từ trụ 103B/17/4 đến trụ 103B/17/27 nhánh rẽ 12,7kV Ban QLDA phát triển Đô thị hành lang tiểu vùng Sông Mekong 2 tuyến 479BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
153	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 103B/15/60 đến trụ 103B/15/60/13 Cầu Trắng tuyến 479BC	Từ trụ 103B/15/60 đến trụ 103B/15/60/13 nhánh rẽ 12,7kV Cầu Trắng tuyến 479BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 103B/15/60 đến trụ 103B/15/60/13 nhánh rẽ 12,7kV Cầu Trắng tuyến 479BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
154	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 47/2 đến trụ 47/15 Cục thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh tuyến 481MB	Từ trụ 47/2 đến trụ 47/15 nhánh rẽ 22kV Cục thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh tuyến 481MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 47/2 đến trụ 47/15 nhánh rẽ 22kV Cục thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh tuyến 481MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
155	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 108/1 Cấp nước Bến Cầu tuyến 476BC	Trụ 108/1 nhánh rẽ 22kV Cấp nước Bến Cầu tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp trụ 108/1 nhánh rẽ 22kV Cấp nước Bến Cầu tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
156	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104/1/76 đến trụ 104/1/76/12 Trạm Bom Bến Đình tuyến 481MB	Từ trụ 104/1/76 đến trụ 104/1/76/12 nhánh rẽ 22kV Trạm Bom Bến Đình tuyến 481MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 104/1/76 đến trụ 104/1/76/12 nhánh rẽ 22kV Trạm Bom Bến Đình tuyến 481MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
157	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 194/7/59B/25B đến trụ 194/7/59B/25B/7/13 Long Hưng 3 tuyến 476BC	Từ trụ 194/7/59B/25B đến trụ 194/7/59B/25B/7/13 nhánh rẽ 12,7kV Long Hưng 3 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 194/7/59B/25B đến trụ 194/7/59B/25B/7/13 nhánh rẽ 12,7kV Long Hưng 3 tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
158	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 171/60B đến 171/60B/11 Bầu Trầm Lớn 6 tuyến 481MB	Từ trụ 171/60B đến 171/60B/11 nhánh rẽ 12,7kV Bầu Trầm Lớn 6 tuyến 481MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 171/60B đến 171/60B/11 nhánh rẽ 12,7kV Bầu Trầm Lớn 6 tuyến 481MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0	
159	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 171/35 đến trụ 171/56 Xóm Lò - Tiên Thuận 3 tuyến 481MB.	Từ trụ 171/35 đến trụ 171/56 nhánh rẽ 12,7kV Xóm Lò - Tiên Thuận 3 tuyến 481MB.	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 171/35 đến trụ 171/56 nhánh rẽ 12,7kV Xóm Lò - Tiên Thuận 3 tuyến 481MB.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0	
160	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 221/108/1T đến trụ 221/108/16T/32 nhánh rẽ 12,7kV Long Cường tuyến 476BC	Từ trụ 221/108/1T đến trụ 221/108/16T/32 nhánh rẽ 12,7kV Long Cường tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 221/108/1T đến trụ 221/108/16T/32 nhánh rẽ 12,7kV Long Cường tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0	
161	09-10-26	08h00	09-10-26	09h30		ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 142A/1 SX muối ớt Phan Thị Kim Lụa tuyến 473TĐ	Trạm 25kVA trụ 142A/1 SX muối ớt Phan Thị Kim Lụa tuyến 473TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Phan Thị Kim Lụa trạm 25kVA trụ 142A/1 SX muối ớt Phan Thị Kim Lụa tuyến 473TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Muối ớt Phan Thị Kim Lụa	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 142A/1 SX muối ớt Phan Thị Kim Lụa tuyến 473TĐ	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,011		17
162	09-10-26	09h30	09-10-26	10h30		ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 560kVA trụ 139/4/1 Công ty TNHH MTV Trà Tâm Lan 2 tuyến 473TĐ	Trạm 560kVA trụ 139/4/1 Công ty TNHH MTV Trà Tâm Lan 2 tuyến 473TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH MTV Trà Tâm Lan trạm 560kVA trụ 139/4/1 Công ty TNHH MTV Trà Tâm Lan 2 tuyến 473TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	14	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH MTV Trà Tâm Lan 2	Cắt 3FCO trạm 560kVA trụ 139/4/1 Công ty TNHH MTV Trà Tâm Lan 2 tuyến 473TĐ	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,480		480
163	09-10-26	10h30	09-10-26	11h30		ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 560kVA trụ 128B/3/1 Phát tài Tây Ninh (Top Việt) tuyến 471TĐ	Trạm 560kVA trụ 128B/3/1 Phát tài Tây Ninh (Top Việt) tuyến 471TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Công ty TNHH MTV Phát Tài Tây Ninh trạm 560kVA trụ 128B/3/1 Phát tài Tây Ninh (Top Việt) tuyến 471TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	14	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty Top Việt	Cắt 3LBFCO trạm 560kVA trụ 128B/3/1 Phát tài Tây Ninh (Top Việt) tuyến 471TĐ	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,480		480
164	09-10-26	13h30	09-10-26	14h30		ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm (50+75)kVA trụ 172/25T Trại gà lạnh Nguyễn Thị Nga, Trại gà lạnh Nguyễn Thị Nga 2 tuyến 471TĐ	Trạm (50+75)kVA trụ 172/25T Trại gà lạnh Nguyễn Thị Nga, Trại gà lạnh Nguyễn Thị Nga 2 tuyến 471TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Nguyễn Thị Nga trạm (50+75)kVA trụ 172/25T Trại gà lạnh Nguyễn Thị Nga, Trại gà lạnh Nguyễn Thị Nga 2 tuyến 471TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trại gà lạnh Nguyễn Thị Nga, Trại gà lạnh Nguyễn Thị Nga 2	Cắt 2FCO trạm (50+75)kVA trụ 172/25T Trại gà lạnh Nguyễn Thị Nga, Trại gà lạnh Nguyễn Thị Nga 2 tuyến 471TĐ	2	0,0021	0,0000	0,0001	0,0000	0,069		69
165	09-10-26	14h30	09-10-26	15h30		ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 178 Bưu Cục Trường Mít tuyến 471TĐ	Trạm 25kVA trụ 178 Bưu Cục Trường Mít tuyến 471TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Bưu điện tỉnh Tây Ninh - Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam trạm 25kVA trụ 178 Bưu Cục Trường Mít tuyến 471TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Bưu Cục Trường Mít	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 178 Bưu Cục Trường Mít tuyến 471TĐ	2	0,0021	0,0000	0,0001	0,0000	0,011		11
166	09-10-26	15h30	09-10-26	16h30		ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 160kVA trụ 227B/3/2 Cơ sở SX ống nhựa Võ Thị Thanh Hương tuyến 471TĐ	Trạm 160kVA trụ 227B/3/2 Cơ sở SX ống nhựa Võ Thị Thanh Hương tuyến 471TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Võ Thị Thanh Hương trạm 160kVA trụ 227B/3/2 Cơ sở SX ống nhựa Võ Thị Thanh Hương tuyến 471TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Trạm chuyên dùng khách hàng: Cơ sở SX ống nhựa Võ Thị Thanh Hương	Cắt 3FCO trạm 160kVA trụ 227B/3/2 Cơ sở SX ống nhựa Võ Thị Thanh Hương tuyến 471TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,137		137

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
167	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 48B/75/1 Bầu Tre tuyến 476HT	Từ trụ 48B/75 đến trụ 48B/75/23, từ trụ 48B/75/23 đến trụ 48B/75/23/12 Bầu Tre tuyến 476HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 48B/75 đến trụ 48B/75/23, từ trụ 48B/75/23 đến trụ 48B/75/23/12 Bầu Tre tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
168	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 48B/75/1 Bầu Tre tuyến 476HT	Từ trụ 48B/75/12 đến trụ 48B/75/16 Bầu Tre tuyến 476HT	Bảo trì lưới điện, thay giáp buộc, phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ từ trụ 48B/75/12 đến trụ 48B/75/16 Bầu Tre tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Áp Láng xã Cầu Khời	Cắt LBFCO trụ 48B/75/1 Bầu Tre tuyến 476HT	443	4,2457	0,0079	0,2219	0,0004	0,171	1.539	
169	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 262/1 Cơ Giới tuyến 477HT	Từ trụ 262/3 đến trụ 262/3/13, từ trụ 262/28 đến trụ 262/28/12 Cơ Giới tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 262/3 đến trụ 262/3/13, từ trụ 262/28 đến trụ 262/28/12 Cơ Giới tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
170	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 262/28/1 Cơ Giới tuyến 477HT	Từ trụ 262/28 đến trụ 262/28/12 Cơ Giới tuyến 477HT	Bảo trì lưới điện, phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 262/28 đến trụ 262/28/12 Cơ Giới tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Suối Đá xã Dương Minh Châu	Cắt LBFCO trụ 262/28/1 và tháo hotline 262/28 Cơ Giới tuyến 477HT	81	0,7763	0,0014	0,0406	0,0001	0,034	306	
171	09-10-26	07h30	09-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hồng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rộng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
172	09-10-26	07h30	09-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc có gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
173	09-10-26	07h30	09-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50kVA Phước Hòa 4 trụ 128/112 tuyến 472TĐ	TBA 50kVA Phước Hòa 4 trụ 128/112 tuyến 472TĐ	Nâng công suất TBA 50kVA Phước Hòa 4 trụ 128/112 tuyến 472TĐ lên 75kVA và nghiệm thu đóng điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Phước Bình xã Phước Thạnh	Cắt FCO, tháo hotline TBA 50kVA Phước Hòa 4 trụ 128/112 tuyến 472TĐ	61	0,5124	0,0010	0,0000	0,0000	0,059	500	
174	09-10-26	07h30	09-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50kVA Xóm Mía 24 trụ 126/11/15 tuyến 472TĐ	TBA 50kVA Xóm Mía 24 trụ 126/11/15 tuyến 472TĐ	Nâng công suất TBA 50kVA Xóm Mía 24 trụ 126/11/15 tuyến 472TĐ lên 75kVA và nghiệm thu đóng điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Cây Ninh xã Phước Thạnh	Cắt FCO, tháo hotline TBA 50kVA Xóm Mía 24 trụ 126/11/15 tuyến 472TĐ	52	0,4368	0,0009	0,0000	0,0000	0,059	500	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
175	09-10-26	07h30	09-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50kVA Áp Rộc 31 trụ 75/26A/21 tuyến 472TĐ	TBA 50kVA Áp Rộc 31 trụ 75/26A/21 tuyến 472TĐ	Nâng công suất TBA 50kVA Áp Rộc 31 trụ 75/26A/21 tuyến 472TĐ lên 75kVA và nghiệm thu đóng điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Rộc A xã Thạnh Đức	Cắt FCO, tháo hotline TBA 50kVA Áp Rộc 31 trụ 75/26A/21 tuyến 472TĐ	56	0,4704	0,0009	0,0000	0,0000	0,059	500	
176	09-10-26	07h30	09-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 28/1 Bến Mương tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 28/1 Bến Mương tuyến 474TĐ	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 28/1 Bến Mương tuyến 474TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
177	09-10-26	07h30	09-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh 22kV từ trụ 30 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Từ trụ 30 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 30 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
178	09-10-26	07h30	09-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh 12,7kV từ trụ 114B/11 đến trụ 114B/11/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Từ trụ 114B/11/3 đến trụ 114B/11/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Lắp mới trạm biến áp 50kVA trụ 114B/11/3, cắt dừng lưới hạ áp trụ 114B/11/5, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 114B/11/3 đến trụ 114B/11/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN và đóng điện đưa vào vận hành	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Khu phố Năm Trại phường Long Hoa	- Cắt CB trạm 50kVA Trường Lưu M trụ 114B/11/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	83	0,7105	0,0015	0,0370	0,0001	0,045	363	
179	09-10-26	07h30	09-10-26	11h30	ĐL Hòa Thành	Công ty Sơn Anh	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 226 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/60P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Từ trụ 226 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/60P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Sang hệ thống đo đếm, nhánh rẽ trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện bằng xe cầu rồ từ trụ 226 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/60P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 479LH	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	4	Khu phố Long Yên phường Hòa Thành	- Cắt 3LBFCO, tháo 3 hotline trụ 226 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt CB trạm 50kVA Long Yên P trụ 227B tuyến 471TN	38	0,3253	0,0007	0,0169	0,0000	0,045	363	
180	09-10-26	08h00	09-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 478 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 478 trạm 110kV Tân Hưng	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 85/158 đến trụ 85/158/47/46/8/12 tuyến 478TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
181	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
182	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 481TN	Từ trụ 99/1 đến trụ 99/15 và các nhánh rẽ đường Trần Hưng Đạo tuyến 481TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 99/1 đến trụ 99/15 và các nhánh rẽ đường Trần Hưng Đạo tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
183	09-10-26	06h00	09-10-26	06h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 72/1 Phạm Tung tuyến 481TN	- LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 72/1 đường Phạm Tung tuyến 481TN - LBS trụ 72/15 Phạm Tung tuyến 481TN - LBS 03 từ RMU- 16 Phạm Tung tuyến 481TN	Chuyển điện đường Phạm Tung trụ 72/1 nhận điện đường Nguyễn Chí Thanh tuyến 481TN	Chuyển điện	10	Khu phố 3 phường Tân Ninh	- Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 03 từ RMU- 16 Phạm Tung tuyến 481TN - Cắt 3 LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 72/1 đường Phạm Tung tuyến 481TN - Đóng LBS trụ 72/15 Phạm Tung tuyến 481TN	540	0,2671	0,0089	0,0150	0,0005	0,343	171	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
184	09-10-26	17h00	09-10-26	17h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 72/1 Phạm Tung tuyến 481TN	- LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 72/1 đường Phạm Tung tuyến 481TN - LBS trụ 72/15 Phạm Tung tuyến 481TN - LBS 03 từ RMU- 16 Phạm Tung tuyến 481TN	Chuyển điện về kết lưới cũ sau khi công tác hoàn tất	Chuyển điện	10	Khu phố 3 phường Tân Ninh	- Cắt LBS trụ 72/15 Phạm Tung tuyến 481TN - Đóng 3 LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 72/1 đường Phạm Tung tuyến 481TN - Cắt DTĐ và đóng LBS 03 từ RMU- 16 Phạm Tung tuyến 481TN	540	0,2671	0,0089	0,0150	0,0005	0,343	171	
185	09-10-26	06h30	09-10-26	07h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây cáp ngầm 22kV tuyến 481TN	- LBS trụ 47 Điện Lực tuyến 481 TN,472TN - LBS 01 từ RMU- 17 Đài Truyền Hình tuyến 481TN	Chuyển điện khép vòng tuyến 481TN nhận điện tuyến 472TN đến LBS 01 từ RMU- 17 Đài Truyền Hình tuyến 481TN	Chuyển điện	35	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 47 Điện Lực tuyến 481,472TN - Cắt LBS 01 từ RMU- 17 Đài Truyền Hình tuyến 481TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
186	09-10-26	17h30	09-10-26	18h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây cáp ngầm 22kV tuyến 481TN	- LBS trụ 47 Điện Lực tuyến 481 TN,472TN - LBS 01 từ RMU- 17 Đài Truyền Hình tuyến 481TN	Chuyển điện về kết lưới cũ sau khi công tác hoàn tất	Chuyển điện	35	Không mất điện	- Đóng LBS 01 từ RMU- 17 Đài Truyền Hình tuyến 481TN - Cắt LBS trụ 47 Điện Lực tuyến 481,472TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
187	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV cáp ngầm đường 30/4 tuyến 481TN	Từ LBS 01 từ RMU- 17 Đài Truyền Hình đến từ RMU 16 Phạm Tung, từ LBS 02 từ RMU- 14 Vincom đến từ RMU 16 Phạm Tung tuyến 481TN	Thí nghiệm CBM định kỳ cáp ngầm và từ RMU năm 2026 từ LBS 01 từ RMU- 17 Đài Truyền Hình đến từ RMU 16 Phạm Tung, từ LBS 02 từ RMU- 14 Vincom đến từ RMU 16 Phạm Tung tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Khu phố 1 phường Tân Ninh	- Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 02 từ RMU- 14 Vincom tuyến 481TN - Đóng DTĐ ngăn lộ LBS 01 từ RMU- 17 Đài Truyền Hình tuyến 481TN - Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 01, 02, 03, 04, 05 từ RMU 16 Phạm Tung tuyến 481TN	147	1,3089	0,0024	0,0736	0,0001	0,343	3.087	
188	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 38/1 đến trụ 38/103 tuyến 474SD	Từ trụ 38/1 đến trụ 38/103 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 38/1 đến trụ 38/103 tuyến 474SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
189	09-10-26	08h00	09-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 38/61 đến trụ 38/61/8, từ trụ 38/51 đến trụ 38/51/11, từ trụ 38/51/6 đến trụ 38/51/6/6, từ trụ 38/31 đến trụ 38/31/6/4 tuyến 474SD	Từ trụ 38/61 đến trụ 38/61/8, từ trụ 38/51 đến trụ 38/51/11, từ trụ 38/51/6 đến trụ 38/51/6/6, từ trụ 38/31 đến trụ 38/31/6/4 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 38/61 đến trụ 38/61/8, từ trụ 38/51 đến trụ 38/51/11, từ trụ 38/51/6 đến trụ 38/51/6/6, từ trụ 38/31 đến trụ 38/31/6/4 tuyến 474SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
190	09-10-26	08h00	09-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Bến Trường 11 trụ 169/9/15 tuyến 478SD	Trạm biến áp 50kVA Bến Trường 11 trụ 169/9/15 tuyến 478SD	Thí nghiệm CBM trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 169/9/15 tuyến 478SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Ấp Trường xã Hào Đước	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 50kVA Bến Trường 11 trụ 169/9/15 tuyến 478SD	54	0,1883	0,0009	0,0105	0,0001	0,011	40	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
191	09-10-26	08h00	09-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA Bến Trường 9 trụ 174 tuyến 478SD	Trạm biến áp 25kVA Bến Trường 9 trụ 174 tuyến 478SD	Thí nghiệm CBM trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 174 tuyến 478SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Trường xã Hào Đức	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 25kVA Bến Trường 9 trụ 174 tuyến 478SD	37	0,1290	0,0006	0,0072	0,0000	0,011	40	
192	09-10-26	08h00	09-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 2x25kVA Bến Trường 3B trụ 191 tuyến 478SD	Trạm biến áp 2x25kVA Bến Trường 3B trụ 191 tuyến 478SD	Thí nghiệm CBM trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 191 tuyến 478SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Bình Lợi xã Hào Đức	Cắt 1 CB, 2 FCO và tháo 1 hotline trạm biến áp 2x25kVA Bến Trường 3B trụ 191 tuyến 478SD	79	0,2755	0,0013	0,0154	0,0001	0,011	40	
193	09-10-26	08h00	09-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Bến Trường 7 trụ 195 tuyến 478SD	Trạm biến áp 50kVA Bến Trường 7 trụ 195 tuyến 478SD	Thí nghiệm CBM trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 195 tuyến 478SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Bình Lợi xã Hào Đức	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 50kVA Bến Trường 7 trụ 195 tuyến 478SD	50	0,1743	0,0008	0,0097	0,0000	0,011	40	
194	09-10-26	13h30	09-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA Xóm Nhái trụ 200/18 tuyến 478SD	Trạm biến áp 25kVA Xóm Nhái trụ 200/18 tuyến 478SD	Thí nghiệm CBM trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 200/18 tuyến 478SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Bình Lợi xã Hào Đức	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp Xóm Nhái trụ 200/18 tuyến 478SD	55	0,1918	0,0009	0,0107	0,0001	0,011	40	
195	09-10-26	13h30	09-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Bến Trường 10 trụ 209B/11 tuyến 478SD	Trạm biến áp 50kVA Bến Trường 10 trụ 209B/11 tuyến 478SD	Thí nghiệm CBM trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 209B/11 tuyến 478SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Bình Lợi xã Hào Đức	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 50kVA Bến Trường 10 trụ 209B/11 tuyến 478SD	55	0,1918	0,0009	0,0107	0,0001	0,011	40	
196	09-10-26	13h30	09-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Ấp Vĩnh 2 trụ 234/17 tuyến 478SD	Trạm biến áp 50kVA Ấp Vĩnh 2 trụ 234/17 tuyến 478SD	Thí nghiệm CBM trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 234/17 tuyến 478SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Bình Lợi xã Hào Đức	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 50kVA Ấp Vĩnh 2 trụ 234/17 tuyến 478SD	44	0,1534	0,0007	0,0086	0,0000	0,011	40	
197	09-10-26	08h00	09-10-26	16h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 312/2/55 tuyến 473TB	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 312/2/55 tuyến 473TB	Vệ sinh sứ, phát quang hành lang từ trụ 312/2/55/3 đến trụ 312/2/55/38	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	10	Áp Bà Nhã xã Hưng Thuận	Cắt LBFCO trụ 312/2/55/1 tuyến 473TB	152	1,2178	0,0025	0,0670	0,0001	0,121	965	
198	10-10-26	08h00	10-10-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 180/9/1 Trung tâm văn hóa xã Cầu Khởi tuyến 473TĐ	Trạm 25kVA trụ 180/9/1 Trung tâm văn hóa xã Cầu Khởi tuyến 473TĐ	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Cầu Khởi - Trụ 180/9P/1 trạm 25kVA trụ 180/9/1 Trung tâm văn hóa xã Cầu Khởi tuyến 473TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Ban Quản lý dự án xã Cầu Khởi	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 180/9/1 Trung tâm văn hóa xã Cầu Khởi tuyến 473TĐ	4	0,0149	0,0001	0,0008	0,0000	0,011	39	
199	10-10-26	08h30	10-10-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	Xí nghiệp LBCT Tây Ninh	Trụ 1H tuyến 475HT	Trụ 1H tuyến 475HT	Xử lý MC 475 thao tác đóng cắt (chập chồn) từ TTĐKX Tây Ninh.	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cắt DS trụ 1H tuyến 475HT.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
200	10-10-26	07h30	10-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
201	10-10-26	07h30	10-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
202	10-10-26	07h30	10-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/107B/36 Áp 6 tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/107B/36 Áp 6 tuyến 471PĐC	Cây TBA 3x50kVA trụ 42/107B/44, cắt dừng dây hạ áp, giảm tải trạm trụ 42/107B/39A và trụ 42/107B/53B, nghiệm thu đóng điện, phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ từ trụ 42/107B/36 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Áp 6 xã Truông Mít	Cắt 3LBFCO trụ 42/107B/36 Áp 6 tuyến 471PĐC	1579	13,2643	0,0260	0,0036	0,0000	0,297	2.520	
203	10-10-26	07h30	10-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/107B/36/1 Áp 6 tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/107B/36/1 Áp 6 tuyến 471PĐC	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/107B/36/1 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Áp 6 xã Truông Mít	Cắt LBFCO trụ 42/107B/36/1 nhánh rẽ 12,7kV Áp 6 tuyến 471PĐC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
204	10-10-26	07h30	10-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 199/1 Công An Gò Dầu tuyến 476TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 199/1 Công An Gò Dầu tuyến 476TĐ	Căng dây trung áp bị chùng và Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 199/1 đến trụ 199/3 tuyến 476	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Khu phố Nội Ô A phường Gò Dầu	Cắt LBFCO trụ 199/1 nhánh rẽ 12,7kV Công An Gò Dầu tuyến 476TĐ	47	0,3948	0,0008	0,0000	0,0000	0,059	500	
205	10-10-26	11h00	10-10-26	11h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường 22kV từ trụ 90B/2 đến trụ 90B/27 Lạc Long Quân tuyến 471TN	3LBFCO trụ 90B/2 Lạc Long Quân tuyến 476TN và LBS trụ 90B/27 Hiệp An tuyến 471TN	Chuyển điện tuyến 471TN cấp điện cho tuyến 476TN đến trụ 90B/2 Lạc Long Quân	Chuyển tải trung thế	28	Khu phố Hiệp An phường Thanh Điền	- Cắt 3LBFCO trụ 90B/2 Lạc Long Quân tuyến 476TN - Đóng DS trụ 26B, LBS trụ 90B/27 Hiệp An tuyến 471TN	458	0,2437	0,0081	0,0127	0,0004	0,960	480	
206	10-10-26	07h30	10-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp sau công tơ khách hàng trụ 105/8/3 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Trụ 105/8/3 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Đào lỗ, nhỏ, dựng trụ hạ áp sau công tơ khách hàng, kéo dây, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 105/8/3 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
207	10-10-26	07h30	10-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Phân đoạn 22kV từ trụ 209 đến trụ 264B Quốc Lộ 22B tuyến 482TN, từ trụ 264B đến trụ 267 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ và các nhánh rẽ	Từ trụ 209 đến trụ 264B Quốc Lộ 22B tuyến 482TN, từ trụ 264B đến trụ 267 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 209 đến trụ 264B Quốc Lộ 22B tuyến 482TN, từ trụ 264B đến trụ 267 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ ngày	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
208	10-10-26	07h30	10-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Phân đoạn 22kV từ trụ 265 đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ, từ trụ 1 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 478TĐ và các nhánh rẽ	Từ trụ 265 đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ, từ trụ 1 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 478TĐ và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 265 đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ, từ trụ 1 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 478TĐ và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ ngày	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
209	10-10-26	08h00	10-10-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, Công ty Tây Nam	Phân đoạn 22kV trụ 37 Thạnh Lợi tuyến 478TBI Phân đoạn 22kV trụ 38 Thạnh Lợi tuyến 478TBI, 476TBI Phân đoạn 22kV trụ 158B Thạnh Bình 6 tuyến 478TBI	Từ trụ 83 đến trụ 83/11; từ trụ 38 đến trụ 158 tuyến 478TBI	Thi công trồng trụ trung áp xen lưới trụ 83, kéo dây đầu nối công trình từ trụ 83 đến trụ 83/13; trồng trụ trung áp xen lưới trụ 156B, xử lý khiêm khuyết từ trụ 38 đến trụ 158 tuyến 478TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	120	Áp Thanh An, Thạnh Lợi, Thạnh Phước xã Thạnh Bình	Cắt REC trụ 37 và DS trụ 37B Thạnh Lợi tuyến 478TBI Cắt 3LTD trụ 38 Thạnh Lợi tuyến 478TBI, 476TBI Cắt DS trụ 158B Thạnh Bình 6 tuyến 478TBI	2214	28,6856	0,0531	1,1091	0,0021	1,684	15.152	
210	10-10-26	06h00	10-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Tuyến 471 trạm 110kV Suối Ngõ	Trụ 168/8 tuyến 471 trạm 110kV Suối Ngõ	- Thi công kéo dây đầu nối trụ 168/8 tuyến 471SN - Thi công lắp đặt thiết bị 3LTD trụ 168/109, REC và DS tụ 168/110, DS và LBS trụ 168/152 tuyến 471SN - Thi công lắp DS trụ 168/222 tuyến 471SN - Thi công lắp DS trụ 168/251 tuyến 471SN	Đầu tư xây dựng trung hạ áp	15	Áp Đông Tiến Xã Tân Đông	- Cắt REC trụ 167 và DS trụ 167/2 tuyến 471SN - Cắt DS trụ 166 nối tuyến 478TH và tuyến 471SN	388	4,1277	0,0069	0,2160	0,0004	0,514	5.144	
211	10-10-26	06h00	12-09-26	16h00	ĐL Tân Châu	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Tuyến 473 trạm 110kV Suối Ngõ	Tuyến 473 trạm 110kV Suối Ngõ	- Thi công dựng trụ lắp đặt thiết bị 3LTD trụ 259, 3LTD trụ 302, 3LTD trụ 319 tuyến 473SN - Thí nghiệm thiết bị LBFCO trụ 210/1, 3LBFCO trụ 242/1, 3LBFCO trụ 276/1, 3LBFCO trụ 283/1, LBFCO trụ 286/1, LBFCO trụ 291/1, LBFCO trụ 294/1, 01LBFCO trụ 323/1, 03LBFCO trụ 323/1, 01LBFCO trụ 323/1, REC trụ 323/29 tuyến 473TH - Đồng điện nghiệm thu thiết bị 3LTD trụ 168/109, REC và DS trụ 168/110 tuyến 471SN - Đồng điện nghiệm thu thiết bị DS và LBS trụ 168/152 tuyến 471SN - Đồng điện nghiệm thu DS trụ 168/222, DS trụ 168/251 tuyến 471SN - Đồng điện nghiệm thu 3LTD trụ 259, 3LTD trụ 302, 3LTD trụ 319 tuyến 473SN	Đầu tư xây dựng trung hạ áp	200	Áp Đông Tiến. Tân Cường, Tân Hà, Cà Ôt, Tầm Phô xã Tân Đông	- Cắt REC và DS trụ 169 Tân Hà tuyến 473SN - Cắt REC và 3LTD trụ 323/29 Vạc Sa Camphuchia tuyến 473SN	4065	43,2447	0,0721	2,2627	0,0038	6,859	68.589	
212	10-10-26	16h00	12-09-26	17h00	ĐL Tân Châu	Điện lực Tân Châu	- Tuyến 473 trạm 110kV Suối Ngõ - Tuyến 471 trạm 110kV Suối Ngõ	- Trụ 259, trụ 302, trụ 319 tuyến 473 trạm 110kV Suối Ngõ - Trụ 168/109, trụ 168/110, trụ 168/222, trụ 168/251 tuyến 471 trạm 110kV Suối Ngõ	- Trụ 259, trụ 302, trụ 319 tuyến 473 trạm 110kV Suối Ngõ - Đồng điện nghiệm thu thiết bị 3LTD trụ 168/109, REC và DS trụ 168/110 tuyến 471SN - Đồng điện nghiệm thu thiết bị DS và LBS trụ 168/152 tuyến 471SN - Đồng điện nghiệm thu DS trụ 168/222, DS trụ 168/251 tuyến 471SN - Đồng điện nghiệm thu 3LTD trụ 259, 3LTD trụ 302, 3LTD trụ 319 tuyến 473SN	Đầu tư xây dựng trung hạ áp	215	Áp Đông Tiến, Tân Cường, Tân Hà, Cà Ôt, Tầm Phô xã Tân Đông	- Khóa chế độ tự đóng lại REC trụ 167/1 Cà Tum tuyến 471SN - Khóa chế độ tự đóng lại REC trụ 169 Tân Hà Tum tuyến 473SN - Đóng REC trụ 169 Tân Hà tuyến 473SN - Đóng REC trụ 167/1 Ka Tum tuyến 471SN	4453	4,7372	0,0790	0,2479	0,0041	7,373	7.373	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
213	10-10-26	08h00	10-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
214	10-10-26	08h00	10-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN	Từ trụ 53 đến trụ 96 và các nhánh rẽ đường Trần Hưng Đạo tuyến 471TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 53 đến trụ 96 và các nhánh rẽ đường Trần Hưng Đạo tuyến 471TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
215	10-10-26	08h00	10-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 132/24B/1 đến trụ 132/24B/13, từ trụ 128/37/1 đến trụ 128/37/19 tuyến 477SD	Từ trụ 132/24B/1 đến trụ 132/24B/13, từ trụ 128/37/1 đến trụ 128/37/19 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 132/24B/1 đến trụ 132/24B/13, từ trụ 128/37/1 đến trụ 128/37/19 tuyến 477SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
216	10-10-26	08h00	10-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/1 đến trụ 128/99 tuyến 477SD	Từ trụ 128/1 đến trụ 128/99 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 128/1 đến trụ 128/99 tuyến 477SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
217	10-10-26	08h00	10-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Tầm Long 5 trụ 53/28/6B/14A/7 tuyến 474SD	Trạm biến áp 50kVA Tầm Long 5 trụ 53/28/6B/14A/7 tuyến 474SD	Thí nghiệm CBM trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 53/28/6B/14A/7 tuyến 474SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Tầm Long xã Hào Đức	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 50kVA Tầm Long 5 trụ 53/28/6B/14A/7 tuyến 474SD	60	0,2092	0,0010	0,0117	0,0001	0,011	40	
218	10-10-26	08h00	10-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 37,5kVA Suối Dộp 3 trụ 51/18/2 tuyến 471SD	Trạm biến áp 37,5kVA Suối Dộp 3 trụ 51/18/2 tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 51/18/2 tuyến 471SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Suối Dộp xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 37,5kVA Suối Dộp 3 trụ 51/18/2 tuyến 471SD	56	0,1953	0,0009	0,0109	0,0001	0,011	40	
219	10-10-26	08h00	10-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 2x25kVA Cầu Trường 2 và Cầu Trường 2A trụ 80/14 tuyến 478SD	Trạm biến áp 2x25kVA Cầu Trường 2 và Cầu Trường 2A trụ 80/14 tuyến 478SD	Thí nghiệm CBM trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 80/14 tuyến 478SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Cầu Trường xã Châu Thành	Cắt 1 CB, 2 FCO và tháo 1 hotline trạm biến áp 2x25kVA Cầu Trường 2 và Cầu Trường 2A trụ 80/14 tuyến 478SD	39	0,1360	0,0006	0,0076	0,0000	0,011	40	
220	10-10-26	08h00	10-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/128 đến trụ 186/190 tuyến 473SD	Trụ 186/158 tuyến 473SD	Lắp phụ kiện lưới điện, lắp chống sét van cho đường dây tại trụ 186/158 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Áp Hiệp Thành xã Hòa Hội	Cắt CB trạm biến áp 25kVA Hiệp Thành trụ 186/160 tuyến 473SD	23	0,0802	0,0004	0,0045	0,0000	0,011	40	
221	10-10-26	08h00	10-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/128 đến trụ 186/190 tuyến 473SD	Trụ 186/176 tuyến 473SD	Lắp phụ kiện lưới điện, lắp chống sét van cho đường dây tại trụ 186/176 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	7	Áp Hiệp Thành xã Hòa Hội	Cắt CB trạm biến áp 75kVA Biên Giới 1 trụ 186/170 tuyến 473SD	77	0,2685	0,0013	0,0150	0,0001	0,240	840	
222	10-10-26	13h30	10-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 2x25kVA Bình Lương 1 và Bình Lương 1A trụ 134/14 tuyến 471SD	Trạm biến áp 2x25kVA Bình Lương 1 và Bình Lương 1A trụ 134/14 tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 134/14 tuyến 471SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Tua Hai xã Châu Thành	Cắt 1 CB, 2 FCO và tháo 1 hotline trạm biến áp 2x25kVA Bình Lương 1 và Bình Lương 1A trụ 134/14 tuyến 471SD	35	0,1220	0,0006	0,0068	0,0000	0,011	40	
223	10-10-26	13h30	10-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Tua Hai 2 trụ 80/7/5/1 tuyến 475SD	Trạm biến áp 50kVA Tua Hai 2 trụ 80/7/5/1 tuyến 475SD	Thí nghiệm CBM trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 80/7/5/1 tuyến 475SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Tua Hai xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 50kVA Tua Hai 2 trụ 80/7/5/1 tuyến 475SD	25	0,0872	0,0004	0,0049	0,0000	0,011	40	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
224	10-10-26	13h30	10-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 250kVA Thanh Phước-7 trụ 151/9 tuyến 472SD	Trạm biến áp 250kVA Thanh Phước-7 trụ 151/9 tuyến 472SD	Thí nghiệm CBM trạm biến áp, vệ sinh thùng công tơ và lắp lưới chống chuột cho trạm trụ 151/9 tuyến 472SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu Phố Thanh Phước (trừ tổ 25) phường Thanh Điền	Cắt CB, 3 FCO và tháo 3 hotline trạm biến áp 250kVA Thanh Phước-7 trụ 151/9 tuyến 472SD	169	0,5893	0,0028	0,0329	0,0002	0,103	360	
225	10-10-26	13h30	10-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/128 đến trụ 186/190 tuyến 473SD	Trụ 186/136 tuyến 473SD	Lắp phụ kiện lưới điện, lắp chống sét van cho đường dây tại trụ 186/176 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
226	10-10-26	13h30	10-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/53 đến trụ 186/128 tuyến 473SD	Trụ 186/99 tuyến 473SD	Lắp phụ kiện lưới điện, lắp chống sét van cho đường dây tại trụ 186/99 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
227	11-10-26	07h30	11-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty TNHH PouHung Việt Nam	- Tuyến 472HT - Tuyến 474HT	Tại trụ 5, trụ 7 Công ty TNHH PouHung Việt Nam tuyến 472HT, 474HT	Thí nghiệm thiết bị, cáp ngầm tại trụ 5, trụ 7 Công ty TNHH PouHung Việt Nam tuyến 472HT, 474HT	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	250	Khu phố Bình Linh phường Ninh Thạnh	- Cắt MC472HT và đóng DTĐ 472-76HT. - Cắt MC474HT và đóng DTĐ 474-76HT.	226	2,2863	0,0040	0,1195	0,0002	8,574	81.453	
228	11-10-26	07h30	11-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty TNHH PouHung Việt Nam	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 13B/1 Công ty TNHH PouHung Việt Nam tuyến 476HT	Tại trụ 13B/11/1 Công ty TNHH PouHung Việt Nam tuyến 476HT	Thí nghiệm thiết bị, cáp ngầm tại trụ 13B/11/1 Công ty TNHH PouHung Việt Nam tuyến 476HT	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	140	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH PouHung Việt Nam	- Cắt REC và 3LTD trụ 13B/11/1 - Cắt 3LTD trụ 13B/1 Công ty TNHH PouHung Việt Nam tuyến 476HT	1	0,0101	0,0000	0,0005	0,0000	4,801	45.610	
229	11-10-26	06h00	11-10-26	06h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 83 đến trụ 163 tuyến 476SD	Từ trụ 83 đến trụ 163 tuyến 476SD	Chuyển điện khép vòng tuyến 476SD nhận điện tuyến 472SD về Recloser Sư Đoàn 5 trụ 83 tuyến 476SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Đóng LBS Thanh Điền trụ 163 tuyến 472SD-476SD. - Cắt Recloser Sư Đoàn 5 trụ 83 tuyến 476SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
230	11-10-26	08h00	11-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Cáp ngầm lộ ra tuyến 476SD trạm 110/22kV Suối Dộp	Cáp ngầm lộ ra tuyến 476SD trạm 110/22kV Suối Dộp	Thí nghiệm cáp ngầm lộ ra tuyến 476SD trạm 110/22kV Suối Dộp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Áp Bình Phong xã Châu Thành; Khách hàng: Sư Đoàn Bộ Binh 5	- Cắt MC 476SD và đóng DTĐ 476-76SD trạm 110/22kV Suối Dộp. - Cắt DS 3 pha trụ 84 tuyến 476SD.	508	1,7714	0,0084	0,0990	0,0005	0,343	1.200	
231	11-10-26	11h30	11-10-26	12h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 83 đến trụ 163 tuyến 476SD	Từ trụ 83 đến trụ 163 tuyến 476SD	Chuyển điện khép vòng về kết lưới ban đầu	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Đóng Recloser Sư Đoàn 5 trụ 83 tuyến 476SD. - Cắt LBS Thanh Điền trụ 163 tuyến 472SD-476SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
C. HOTLINE																					
CƠ SỞ 1																					
	Không có																				
CƠ SỞ 2																					
	Không có																				

- Tổng công suất mất trong tuần do công tác của PCTN:

278,176 MW

- Tổng sản lượng điện mất trong tuần do công tác của PCTN:

1.890.793 KWh

- Tổng SAIDI dự kiến trong tuần do công tác của PCTN:

55,7171 Phút

- Tổng SAIFI dự kiến trong tuần do công tác của PCTN:

0,1587 Lần